

ĐẶC SAN

TRÀ VIỆT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
PEOPLE'S COMMITTEE OF THAI NGUYEN PROVINCE

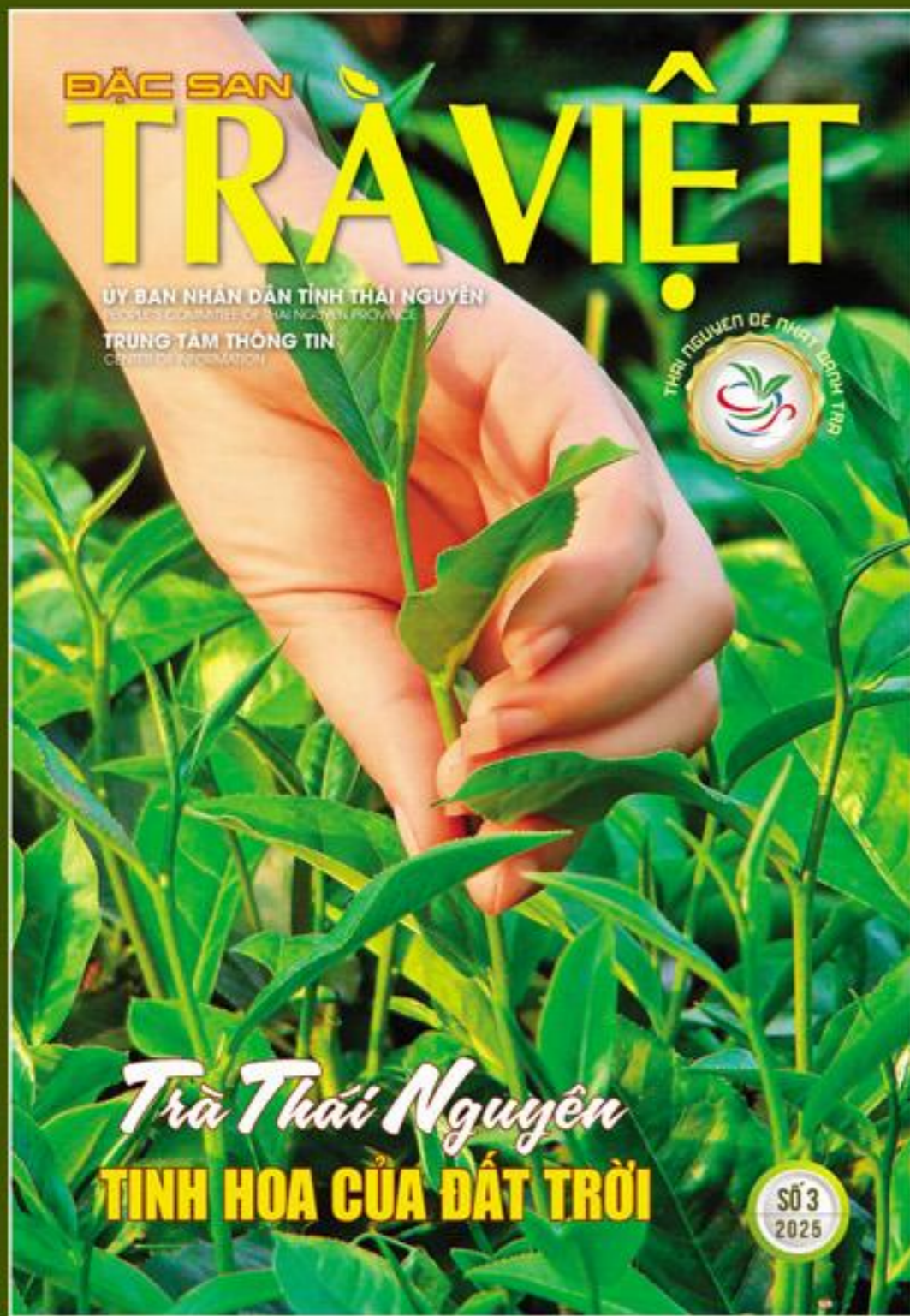
TRUNG TÂM THÔNG TIN
CENTER OF INFORMATION



Trà Thái Nguyên

TINH HOA CỦA ĐẤT TRỜI

SỐ 3
2025



Ảnh bìa: CTV

Ý kiến góp ý và tác phẩm cộng tác xin được gửi về địa chỉ Ban Biên tập:

Trung tâm Thông tin - Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên,
16A, đường Nha Trang,
phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Email: portal@thainguyen.gov.vn;

bbtraviet@gmail.com

- Điện thoại: 02083.851.149

MỤC LỤC

TRÀ THÁI NGUYÊN - TINH HOA CỦA ĐẤT TRỜI	4	BAN BIÊN TẬP
THÁI NGUYÊN VÀ GYEONGSANGBUK-DO: HÀNH TRÌNH 20 NĂM HỢP TÁC, KẾT NỐI, CÙNG PHÁT TRIỂN	6	PHƯƠNG THẢO
THÁI NGUYÊN - NHỮNG YẾU TỐ LÀM NÊN VỊ THẾ TRUNG TÂM VÙNG	14	TÂN XUÂN
THÁI NGUYÊN TĂNG TỐC NĂM 2025: BỨT PHÁ TỪ THỂ CHẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	18	THÀNH CHUNG
PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP - THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ	22	THU HÀ
THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ - ĐỘNG LỰC MỚI TRÊN ĐẤT CHÈ THÁI NGUYÊN	24	HẠ ANH
NÂNG TẦM GIÁ TRỊ CÂY CHÈ	26	PHƯƠNG HUY
TỪ CÂY CHÈ TRUYỀN THỐNG ĐẾN THƯƠNG HIỆU BỀN VỮNG	28	LINH NHI
TNG KIÊN TRÌ VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	30	NGUYỄN BÌNH
ĐỔI THAY Ở VÙNG QUÊ CÁCH MẠNG	32	DƯƠNG MƯU
NGƯỜI VẮN VẼ TRONG MỖI BÚP NON XANH	34	MINH HẰNG
CÔ GIÁO TRẺ VIẾT TIẾP CÂU CHUYỆN CHÈ THÁI	36	HẢI HẰNG - LINH LAN
ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN CÂY TRỒNG CHỦ LỰC	38	ANH THƯ
TRÀ TÔM NỖN HOÀNG GIA - NIỀM TỰ HÀO MỚI CỦA TRÀ THÁI	40	TRẦN HUYỀN

GIỮ HỒN QUÊ TRONG NHỮNG BÚP CHÈ XANH	42	THANH NHÀN
NHỮNG CÂY CHÈ TỪ VƯỜN CỤ ĐỘI NĂM	44	NGÔ MINH
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG AI TRONG NGÀNH CHÈ	46	VŨ TÀI
CỎ LÀ "BẠN" CỦA CÂY CHÈ?	48	YẾN THANH
MÃI LÀ ÁNH SÁNG SOI ĐƯỜNG	50	TÂN XUÂN
TRÀ THÁI NGUYÊN - NGHỆ THUẬT VÀ NÉT VĂN HÓA VIỆT	52	CHÍ CƯỜNG
KHOI DẬY TÌNH YÊU TRÀ THÁI QUA GÓC NHÌN TRẺ	54	KIM OANH
GẮN MÃ QR LÊN BIỂN TÊN ĐƯỜNG, PHỐ - CÁCH LÀM SÁNG TẠO, HIỆU QUẢ	60	ÁNH DƯƠNG
TRÀ THÁI NGUYÊN - NÉT TINH TÚY TRONG VĂN HÓA NGƯỜI VIỆT	62	THANH THỦY
NGUYỄN PHÚC ĐỨC VÀ HÀNH TRÌNH "CHO ĐI LÀ CÒN MÃI"	64	MỘC HƯƠNG
ẤN TƯỢNG XỨ TRÀ THÁI NGUYÊN VỚI DU KHÁCH QUỐC TẾ	66	NGỌC HUY
TIẾNG VỌNG TỪ ĐẠI NGÀN KHUÔN MÁNH	72	LINH NGA
NGƯỜI Ủ HƯƠNG KÝ ỨC	74	MỘC NHIÊN
MẸ SAO NỔI NIỀM	76	TRINH NGUYỄN
TRANG THƠ		
LY TRÀ HƯƠNG CỐM LÀM SAY	78	LÃ THỊ THÔNG
BỐN MÙA TRÀ ÊM	78	KHUÊ ANH
MƯA XUÂN MIỀN CHÈ	79	NGỌC TUẤN

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

UBND tỉnh Thái Nguyên

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN VÀ NỘI DUNG

Tạ Văn Lộc

Giám đốc Trung tâm Thông tin -
Tổng Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên

BAN BIÊN TẬP

Tân Xuân, Minh Hằng, Kim Oanh

SOÁT BẢN IN

Trịnh Thương, Trần Huyền

BIÊN DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH THUẬT CHUYÊN NGHIỆP SỐ 1

THIẾT KẾ

Văn Đức

Giấy phép xuất bản số 04/GP-XBDS ngày 03/01/2025
Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông.
In và nộp lưu chiểu tháng 8/2025
In 2.200 cuốn tại Công ty cổ phần Phát triển công nghệ
in Nguyên Khang
(Cấm tái bản dưới bất kỳ hình thức nào)





Trà Thái Nguyên - TINH HOA CỦA ĐẤT TRỜI

“Trà trong tuy đắng mà thanh, trong thanh lại ngọt, uống rồi mới hay”. Câu nói dân gian ấy không chỉ nói về vị trà, mà còn là triết lý sống lắng đọng từ bao đời người Việt gửi gắm qua chén trà. Và khi nhắc đến trà, hay nói đúng hơn là cây chè, sản phẩm trà Thái Nguyên, người ta nghĩ ngay đến một tinh hoa gói ghém hồn đất, vị trời, bàn tay người và hương xưa truyền đời vẫn còn thơm mãi.

Thái Nguyên - vùng đất trung du nằm dựa lưng vào dãy Tam Đảo hùng vĩ, ôm trọn hồ Núi Cốc huyền thoại - chính là nơi hội tụ những điều kiện lý tưởng cho cây chè bén rễ, nảy lộc và thăng hoa. Địa thế thoải thoải, đất đai tơi xốp, giàu mùn, tầng canh tác sâu và độ PH cân bằng tạo nên một “dòng sữa mẹ” nuôi dưỡng từng gốc chè, từng búp non mỡ màng.

Không khí nơi đây được điều tiết bởi vùng núi cao Tam Đảo với rừng nguyên sinh bao bọc, sương sớm giăng nhẹ, nắng chiều dịu nhẹ, mưa đều đặn, khí hậu mát mẻ quanh năm. Những yếu tố ấy làm cho cây chè tích tụ được chất và hương vị nhiều hơn.

Hồ Núi Cốc - không chỉ là thắng cảnh nên thơ gắn với truyền thuyết nàng Công - chàng Cốc, mà còn là “lá phổi xanh” của vùng chè Thái Nguyên. Những làn hơi nước từ lòng hồ quyện cùng khí mát từ núi, tạo nên một vi khí hậu riêng biệt, giúp các nương chè quanh năm giữ được độ ẩm lý tưởng. Ở nơi ấy, đất và nước, gió và sương, như đồng lòng cùng nhau chăm chút cho cây chè sinh trưởng với tất cả sự trầm tĩnh và thanh sạch của trời đất.

Trên những đồi chè xanh mướt, những bàn tay lam lũ, khéo léo, nhẫn nại của người nông dân đã gìn giữ nghề trà qua biết bao biến thiên lịch sử. Họ truyền nhau bí quyết hái đúng “một tôm, hai lá” vào lúc bình minh, sao chè bằng chảo gang thủ công để giữ được “vị cốt” đặc trưng, gói ghém cả tâm tình vào từng gói trà thơm.

Trà Thái Nguyên không chỉ là một sản phẩm nông nghiệp, mà là một biểu tượng văn hóa. Nó gợi nhớ nếp nhà xưa với ấm trà nóng nghi ngút giữa câu chuyện làng; là thức quà kính biếu thầy cô, cha mẹ ngày Tết; là chất men nhẹ cho những cuộc hàn huyên đầy nhân nghĩa và tri kỷ. Nhà thơ Nguyễn Duy từng viết: “Trà ai thắm một đời người - Vị chan chát cứ dẫn vơi ngọt ngào”. Ấy là vị trà Thái Nguyên, chan chát đầu môi, ngọt sâu nơi hậu vị, như chính con người nơi đây: Mộc mạc, kiên cường nhưng hào sảng và chân tình.

Đặc san Trà Việt số 3, với chủ đề “Trà Thái Nguyên - Tinh hoa của đất trời”, là lời tri ân gửi đến mảnh đất và những con người đã dày công vun trồng nên danh trà đất Việt. Mỗi bài viết trong số này là một lát cắt của lịch sử, văn hóa, là những giọt trà chắt chiu từ tri thức và cảm xúc. Cùng với đó là những thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên. Ban Biên tập Đặc san Trà Việt trân trọng giới thiệu đến độc giả!

Ban Biên tập



WITH READER:

Thai Nguyen Tea -

THE ESSENCE OF HEAVEN AND EARTH

"Though tea tastes bitter, it is pure; within that purity, a gentle sweetness emerges - only after sipping will one truly understand."

This old Vietnamese saying speaks not only of the flavor of tea, but also of a quiet philosophy of life passed down through generations, steeped in every cup. And when it comes to tea - or more precisely, the tea plant - Thai Nguyen Tea is immediately recognized as a refined essence, carrying within it the soul of the land, the breath of the heavens, the touch of human hands, and the enduring fragrance of time-honored tradition.

Thai Nguyen - a midland province nestled against the majestic Tam Dao Mountain range and embracing the legendary Nui Coc-is blessed with the perfect natural conditions for tea to take root, flourish, and thrive. Its gently sloping terrain, loose and fertile soil rich in humus, deep cultivation layers, and well-balanced pH together form a nurturing "mother's milk" for every tea plant and tender bud.

The local climate, moderated by the high Tam Dao mountains and surrounded by pristine forests, brings soft morning mists, mellow afternoon sunlight, steady rainfall, and cool temperatures year-round. All these factors allow Thai Nguyen's tea leaves to absorb a richer concentration of nutrients and develop their signature aroma and flavor.

Nui Coc Lake - more than just a poetic landscape intertwined with the legend of Cong and Coc - is also known as the "green lung" of Thai Nguyen's tea-growing region. Gentle vapors rising from the lake mingle with the cool mountain air, forming a unique microclimate that helps the tea fields maintain ideal humidity year-round. Here, earth

and water, wind and mist seem to harmonize in nurturing the tea plants with the serenity and purity of heaven and earth.

Across the rolling green hills, the diligent, skillful, and patient hands of local farmers have preserved the tea craft through the tides of history. They pass down the treasured technique of picking precisely one bud and two leaves at dawn, pan-roasting the tea by hand in cast-iron woks to retain its signature "young rice" aroma, pouring heart and soul into every fragrant parcel of tea.

Thai Nguyen tea is not merely an agricultural product - it is a cultural symbol. It recalls the image of an old-style home, where a steaming pot of tea accompanies heartfelt village tales. It is a cherished gift for elders, teachers, and loved ones during Tet. It is the gentle "spirit" behind conversations full of kindness and connection. As poet Nguyen Duy once wrote:

*"Whose tea permeates a lifetime,
The bitterness gradually gives way to sweetness."*

That is the taste of Thai Nguyen tea - a slight bitterness on the lips, mellow sweetness in the aftertaste - just like the people here: humble and steadfast, yet generous and full of sincerity.

Tra Viet Special Issue No. 3, themed "*Thai Nguyen Tea - The Essence of Heaven and Earth*", is our tribute to the land and the people who have poured dedication into cultivating Vietnam's finest tea. Each article in this issue is a fragment of history, culture - drops of tea distilled from wisdom and emotion. Also featured are updates on the economic and social landscape of Thai Nguyen province. The Editorial Board of Tra Viet is proud to present this edition to our esteemed readers.

Editorial Board

THÁI NGUYÊN VÀ GYEONGSANGBUK-DO:

HÀNH TRÌNH 20 NĂM HỢP TÁC, KẾT NỐI, CÙNG PHÁT TRIỂN

▶ PHƯƠNG THẢO

Năm 2025 đánh dấu kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ký kết hợp tác cấp địa phương giữa tỉnh Thái Nguyên (Việt Nam) và tỉnh Gyeongsangbuk-do (Hàn Quốc). Từ những bước đi đầu tiên cách đây hai thập kỷ, với sự chỉ đạo, định hướng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cùng tinh thần đối ngoại chủ động, sáng tạo, quan hệ hợp tác giữa hai tỉnh đã không ngừng được mở rộng và phát triển mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực.

Thành quả 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao

Trong hơn ba thập kỷ kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao (năm 1992), Việt Nam và Hàn Quốc đã xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác toàn diện, hiệu quả, bền vững trên nhiều lĩnh vực. Hai nước không ngừng củng cố sự tin cậy chính trị, mở rộng hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục và giao lưu Nhân dân, góp phần đưa quan hệ song phương phát triển lên tầm cao mới. Đặc biệt, năm 2022, hai bên đã nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện, khẳng định sự gắn bó, tin cậy và tầm quan trọng của hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc trong khu vực và trên thế giới.

Trên nền tảng quan hệ tốt đẹp đó, ngày 21/02/2005, tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Gyeongsangbuk-do (Hàn Quốc) đã ký thỏa thuận hợp tác hữu nghị, đánh dấu một dấu mốc đặc biệt trong quan hệ giữa hai địa phương. Đến năm 2019, hai bên tiếp tục ký kết Biên bản ghi nhớ nhằm tăng cường hơn nữa mối quan hệ hợp tác, mở rộng các lĩnh vực cùng quan tâm trên nguyên tắc tôn trọng, bình đẳng, đôi bên cùng có lợi và góp phần vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước. Trải qua hai thập kỷ, với sự nỗ lực từ cả hai phía, mối quan hệ ấy đã không ngừng được củng cố, mở rộng và đi vào chiều sâu, mang lại những thành quả thiết thực trên nhiều lĩnh vực.

Trong chặng đường 20 năm qua, hai địa phương đã ghi nhận những bước tiến



Các đại biểu tham quan gian hàng tại Không gian trưng bày các sản phẩm của tỉnh Gyeongsangbuk-do và tỉnh Thái Nguyên

quan trọng: Từ hợp tác cấp địa phương, giao lưu văn hóa, giáo dục, đến hợp tác phát triển kinh tế, xã hội, môi trường và an sinh cộng đồng. Các chương trình như xây dựng mô hình nông thôn mới, hợp tác giáo dục giữa các trường học, đào tạo giáo viên tiểu học, viện trợ phi chính phủ và các dự án đầu tư trực tiếp (FDI) từ các doanh nghiệp Hàn Quốc đã trở thành những biểu tượng sinh động cho tình hữu nghị bền chặt giữa hai tỉnh, hai quốc gia. Đặc biệt, hợp tác đầu tư giữa tỉnh Thái Nguyên và Hàn Quốc đã trở thành điểm sáng nổi bật. Hàn Quốc hiện là quốc gia có số lượng dự án FDI lớn nhất tại tỉnh Thái Nguyên, với 117 dự án và tổng vốn đầu tư lên tới hơn 8,6 tỷ USD. Sự hiện diện của các tập đoàn lớn như Samsung, Dongwha, KET Vina,

RFTech, Hansol... không chỉ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo hàng vạn việc làm ổn định, mà còn từng bước đưa Thái Nguyên trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu; đồng thời là điểm đến đầu tư hấp dẫn hàng đầu của các doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam.

Song song với đó, hoạt động hợp tác cấp địa phương được triển khai sôi nổi với các đoàn lãnh đạo cấp cao, các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật, góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau và xây dựng lòng tin bền vững giữa hai bên. Việc ký kết hợp tác hữu nghị giữa các địa phương, giữa các cơ quan, đơn vị, cũng như giữa các trường học của hai tỉnh đã thúc đẩy giao

lưu, trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đặc biệt, chương trình xây dựng nông thôn mới theo mô hình Saemaul đã lan tỏa tinh thần tự lực, hợp tác và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân Thái Nguyên.

Thắt chặt quan hệ hợp tác với những định hướng lớn

Kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao là dịp để cùng nhìn lại hành trình đã qua, thể hiện sự trân trọng đối với tình hữu nghị bền chặt; đồng thời tiếp tục khẳng định cam kết sẽ đưa quan hệ hợp tác giữa hai tỉnh bước sang một giai đoạn phát triển mới - thiết thực, hiệu quả và bền vững hơn nữa. Hai bên đã trao đổi và thống nhất các định hướng phát triển hợp tác trong giai đoạn mới, trong đó tập trung duy trì thường xuyên trao đổi các đoàn công tác, chương trình trao đổi học tập kinh nghiệm, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, đồng thời tăng cường sự hiểu biết và tin cậy giữa hai địa phương, nhân rộng mô hình làng mới Saemaul. Trong bối cảnh toàn cầu hướng tới phát triển bền vững, hai địa phương cũng trao đổi về đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực tăng trưởng xanh. Cụ thể, hai tỉnh đề xuất hợp tác đầu tư và chuyển giao công nghệ trong xử lý chất thải, phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng mô hình sản xuất tuần hoàn và thân thiện với môi trường.

Ngài Kang Seok-Hee, Đại sứ, Phó Tỉnh trưởng phụ trách quan hệ quốc tế tỉnh Gyeongsangbuk-do nhấn mạnh: Gyeongsangbuk-do hiện là tỉnh dẫn đầu quá trình công nghiệp hóa của Hàn Quốc với nỗ lực phát triển nhiều công nghệ tiên tiến trong tương lai. Song song với đó Thái Nguyên cũng đang vươn lên phát triển vượt bậc, trở thành một trong những tỉnh phát triển dẫn đầu miền Bắc Việt Nam. Sự phát triển tương đồng của hai tỉnh, từ tư duy không ngừng đổi mới sẽ tiếp tục là cơ sở quan trọng để mở rộng quan hệ hợp tác trong thời gian tới. Kế thừa những kết quả sau chặng đường 20 năm hợp tác, gắn bó bền chặt, hai tỉnh sẽ tiếp tục thúc đẩy giao lưu, hợp tác toàn diện hơn nữa để trở thành hình mẫu điển hình về hợp tác chính quyền địa phương.

Bà Nguyễn Thị Loan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhấn mạnh: Chính quyền và Nhân dân tỉnh Thái Nguyên đặc biệt trân trọng mối quan hệ hợp tác với tỉnh Gyeongsangbuk-do. Chúng tôi gửi lời cảm ơn tới chính quyền và Nhân dân, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hai bên đã không ngừng nỗ lực vun đắp mối quan hệ tốt đẹp trong suốt 20 năm qua. Chúng tôi tin tưởng rằng từ kết quả những hoạt động hợp tác hữu nghị xuyên suốt này khẳng định: Với sự tương đồng về văn hóa, về tiến trình phát triển, đặc biệt là tư duy đổi mới không ngừng, hai tỉnh Thái Nguyên và Gyeongsangbuk-do sẽ tiếp tục có những hợp tác chặt chẽ hơn nữa trong thời gian tới.

Lĩnh vực văn hóa và giáo dục tiếp tục được xác định là một trong những trụ cột hợp tác ưu tiên. Trong đó, hai bên sẽ đẩy mạnh chương trình giao lưu giáo viên tiểu học, góp phần nâng cao năng lực sư phạm, tăng cường tương tác văn hóa và hỗ trợ cải thiện chất lượng giáo dục cơ sở; xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử - giáo dục, kết nối các điểm đến như Khu di tích quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa (Thái Nguyên) với cố đô Gyeongju (Gyeongsangbuk-do); đồng thời khuyến khích doanh nghiệp mở hành hợp tác quảng bá, khai thác các tour liên kết.

Hai bên cũng sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thương mại và xúc tiến đầu tư, giới thiệu và kết nối các nhà

đầu tư Hàn Quốc quan tâm đến lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ tại các khu, cụm công nghiệp của Thái Nguyên và ngược lại. Ngoài ra, hai địa phương cũng tiếp tục duy trì và mở rộng các chương trình hợp tác giữa các bệnh viện của hai tỉnh, tổ chức các chương trình khám, chữa bệnh nhân đạo và chia sẻ kinh nghiệm trong quản lý bệnh viện.

Kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương giữa hai tỉnh Thái Nguyên và Gyeongsangbuk-do được tổ chức tại tỉnh Thái Nguyên với nhiều hoạt động đặc sắc: Chương trình làm việc giữa doanh nghiệp hai tỉnh; Không gian giao lưu văn hóa, thương mại giữa hai tỉnh; khánh thành Không gian văn hóa Hàn Quốc K-Chang tại Đại học Thái Nguyên; thăm Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên; đặc biệt là tổ chức long trọng Lễ kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương giữa hai tỉnh... Những sự kiện được tổ chức trang trọng, đặc sắc, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ về văn hóa giữa hai địa phương đã để lại ấn tượng sâu sắc.

Chặng đường hai thập kỷ hợp tác giữa Thái Nguyên và Gyeongsangbuk-do đã đi qua, thành quả có được sẽ tạo nền tảng quan trọng để hai địa phương tiếp tục thực hiện những định hướng chung, kết nối cùng phát triển để góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai quốc gia Việt Nam - Hàn Quốc.



Chương trình nghệ thuật chào mừng Lễ kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương giữa tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Gyeongsangbuk-do

Đại biểu hai tỉnh Thái Nguyên và Gyeongsangbuk-do chụp ảnh lưu niệm



Đoàn công tác của tỉnh Gyeongsangbuk-do, Hàn Quốc đến thăm và làm việc tại Thái Nguyên



Đồng chí Nguyễn Thị Loan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên tặng quà lưu niệm cho ngài Kang Seok-Hee, Đại sứ, Phó Tỉnh trưởng phụ trách quan hệ quốc tế tỉnh Gyeongsangbuk-do



LỄ KỶ NIỆM 20 NĂM THIẾT LẬP QUAN HỆ HỢP TÁC
경상북도 - 타이응우옌성 자매결연 20주년 기념
GIỮA TỈNH THÁI NGUYÊN, VIỆT NAM VÀ TỈNH GYEONGSANGBUK-DO, HÀN QUỐC
(2005 - 2025)

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2025



Đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh (nay là Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh) trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên cho các tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động hữu nghị hợp tác quốc tế giữa 2 địa phương

Đoàn công tác của tỉnh Gyeongsangbuk-do (Hàn Quốc) và lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên thăm Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên



SEVT 법인 방문을
환영합니다



Lãnh đạo Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên và lãnh đạo tỉnh Gyeongsangbuk-do tặng quà lưu niệm



Doanh nghiệp hai tỉnh Thái Nguyên và Gyeongsangbuk-do ký kết ghi nhớ hợp tác



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN THAI NGUYEN UNIVERSITY



Lãnh đạo Đại học Thái Nguyên ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Cao đẳng Công giáo Sangji (Gyeongsangbuk-do)



Các đại biểu cắt băng khánh thành Không gian văn hóa K-Chang



Đoàn công tác tỉnh Gyeongsangbuk-do tham quan Không gian văn hóa K-Chang tại Trung tâm số (Đại học Thái Nguyên)

THAI NGUYEN AND GYEONGSANGBUK-DO:

A 20-YEAR JOURNEY OF COOPERATION, CONNECTION, AND MUTUAL DEVELOPMENT

▶ PHUONG THAO

The year 2025 marks the 20th anniversary of the establishment of the local-level cooperation agreement between Thai Nguyen Province (Vietnam) and Gyeongsangbuk-do Province (South Korea). From the very first steps taken two decades ago - under the guidance and orientation of the Provincial Party Committee, People's Council, and Provincial People's Committee, and with a proactive and creative diplomatic approach - the partnership between the two provinces has been continuously expanded and deepened across various fields.

Achievements after 20 Years of Diplomatic Ties

Over more than three decades since the establishment of diplomatic relations in 1992, Vietnam and South Korea have built and developed a comprehensive, effective, and sustainable cooperative relationship across multiple fields. The two countries have constantly strengthened political trust, expanded cooperation in economics, culture, education, and people-to-people exchanges, thereby contributing to elevating bilateral relations to a new height.

Notably, in 2022, the two sides upgraded their relations to a Comprehensive Strategic Partnership, affirming the close bond, mutual trust, and the importance of Vietnam - South Korea cooperation in both the regional and global contexts.

On the foundation of that strong relationship, on February 21, 2005, Thai Nguyen Province and Gyeongsangbuk-do Province (South Korea) signed a friendship cooperation agreement, marking a significant milestone in the relations between the two localities. In 2019, the two sides continued to sign a Memorandum of Understanding to further enhance cooperation and expand areas of shared interest, based on the principles of mutual respect, equality, and mutual benefit, contributing to the strengthening of



the Vietnam - Korea friendship. Over the past two decades, with efforts from both sides, the relationship has been

continuously consolidated, broadened, and deepened - bringing about practical outcomes across multiple sectors.

During this 20-year journey, the two localities have achieved notable progress - from local-level cooperation and cultural and educational exchanges, to collaboration in economic development, social affairs, environmental protection, and community welfare. Key initiatives such as the New Rural Development model, educational partnerships between schools, primary teacher training programs, non-governmental aid, and foreign direct investment (FDI) projects from Korean enterprises have become vivid symbols of the enduring

Ms. Nguyen Thi Loan, Vice Chairwoman of the Thai Nguyen Provincial People's Committee, emphasized:

The government and people of Thai Nguyen Province greatly value the cooperative relationship with Gyeongsangbuk-do Province. We extend our sincere thanks to the government and people, businesses, organizations, and individuals from both sides who have made continuous efforts to cultivate this fine relationship over the past 20 years. We firmly believe that the results of these consistent cooperative activities affirm that: with shared cultural values, similar development paths, and especially a shared spirit of continuous innovation, Thai Nguyen and Gyeongsangbuk-do will continue to foster even closer cooperation in the time to come.

friendship between the two provinces and the two nations.

In particular, investment cooperation between Thai Nguyen and South Korea has emerged as a remarkable highlight. South Korea is currently the largest investor in Thai Nguyen in terms of the number of FDI projects, with 117 projects and a total capital of over USD 8.6 billion. The presence of major corporations such as Samsung, Dongwha, KET Vina, RFTech, Hansol, and others has not only spurred economic growth and created tens of thousands of stable jobs, but also helped Thai Nguyen become an important link in the global supply chain, and a leading investment destination for South Korean businesses in Vietnam.

At the same time, local-level cooperation activities have been actively promoted through high-level delegation exchanges and cultural and artistic exchange programs, contributing to strengthening mutual understanding and building sustainable trust between the two sides. The signing of friendship cooperation agreements between district-level localities, between agencies and units, as well as between schools of the two provinces has fostered exchange, experience sharing, and support in developing high-quality human resources. Notably, the new rural development program following the Saemaul model has spread the spirit of self-reliance, cooperation, and innovation, contributing to improving the material and spiritual well-being of Thai Nguyen's people.

Strengthening Cooperation with Key Strategic Orientations

The 20th anniversary of the establishment of diplomatic ties offers an opportunity to reflect on the past journey, to express appreciation for the enduring friendship, and to reaffirm the commitment to elevate the cooperation between the two provinces to a new stage - one that is more practical, effective, and sustainable. The two sides exchanged and reached consensus on key directions for cooperation in the new phase, including maintaining regular delegation exchanges and experience-sharing programs, thereby helping to improve the capacity of officials and civil servants, while fostering mutual understanding and trust between

Mr. Kang Seok-Hee, Ambassador and Deputy Governor in charge of international relations of Gyeongsangbuk-do Province, emphasized:

Gyeongsangbuk-do is currently a leading province in Korea's industrialization process, with strong efforts to develop advanced future technologies. In parallel, Thai Nguyen is also making impressive strides, emerging as one of the most dynamic and fast-growing provinces in Northern Vietnam. The parallel development paths of the two provinces, underpinned by a shared mindset of constant innovation, will continue to serve as an important foundation for expanding cooperation in the years ahead. Building on the achievements of 20 years of close partnership, both provinces will continue to foster more comprehensive exchange and cooperation, aiming to become a model of successful local-to-local government collaboration.

the two localities, and expanding the Saemaul New Village model.

In the context of global efforts toward sustainable development, the two provinces also discussed enhancing cooperation in green growth. Specifically, Thai Nguyen proposed cooperation in investment and technology transfer in waste treatment, the development of renewable energy, and the adoption of circular, environmentally friendly production models.

Culture and education remain priority pillars in the cooperation framework. The two sides agreed to further promote exchange programs for primary school teachers, aiming to improve pedagogical capacity, strengthen cultural interaction, and support the enhancement of grassroots education quality. In addition, both sides will work to develop integrated cultural-historical-educational tourism products, linking destinations such as the ATK Dinh Hoa Special National Relic Site (Thai Nguyen) with the ancient capital of Gyeongju (Gyeongsangbuk-do); while also encouraging travel agencies to cooperate in promoting and operating joint tours.

The two sides will also continue to strengthen trade and investment promotion activities, introducing and connecting Korean investors interested in the processing, manufacturing, and supporting industries in Thai Nguyen's industrial parks and clusters - and vice

versa. In addition, the two localities will continue to maintain and expand cooperation programs between hospitals in both provinces, organize humanitarian medical examination and treatment programs, and share experiences in hospital management.

The 20th anniversary of the establishment of local-level cooperation between Thai Nguyen Province and Gyeongsangbuk-do Province was solemnly held in Thai Nguyen City, featuring many remarkable activities: a working session between enterprises of the two provinces; a cultural and trade exchange space; the inauguration of the Korean Cultural Space "K-Chang" at Thai Nguyen University; a visit to Samsung Electronics Vietnam Thai Nguyen Co., Ltd.; and especially, the formal Celebration Ceremony of the 20th Anniversary of Local-Level Cooperation between the two provinces. All events were organized with formality and distinctiveness, vividly reflecting the close cultural bonds between the two localities and leaving a lasting impression.

Twodecades of cooperation between Thai Nguyen and Gyeongsangbuk-do have passed - the achievements attained will serve as a solid foundation for the two localities to continue implementing shared development orientations, fostering connection and joint progress, thereby contributing to advancing the cooperative relationship between Vietnam and South Korea.

THÁI NGUYÊN

NHỮNG YẾU TỐ LÀM NÊN VỊ THẾ TRUNG TÂM VÙNG

▶ TÂN XUÂN

Tỉnh Thái Nguyên từ lâu đã được xác định là trung tâm của vùng trung du và miền núi phía Bắc. Vị thế này không chỉ xuất phát từ điều kiện địa lý, mà còn là kết quả của quá trình phát triển toàn diện trên nhiều lĩnh vực: Kinh tế, giáo dục, y tế, hạ tầng, quản lý nhà nước và quốc phòng - an ninh. Việc thực hiện hiệu quả các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 1/7/2004 về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh vùng trung du và miền núi phía Bắc và Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị, đã và đang tạo thêm động lực quan trọng để Thái Nguyên tiếp tục khẳng định vai trò hạt nhân phát triển, cực tăng trưởng của cả vùng.

Vị trí địa lý chiến lược - nền tảng kết nối vùng

Thái Nguyên nằm ở trung tâm vùng trung du và miền núi phía Bắc, tiếp giáp trực tiếp với Thủ đô Hà Nội - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa lớn nhất cả nước. Vị trí này giúp Thái Nguyên đóng vai trò là cầu nối giữa vùng trung du miền núi với vùng đồng bằng sông Hồng.

Hệ thống hạ tầng giao thông của tỉnh được quy hoạch và phát triển theo hình rẻ quạt, kết nối thuận lợi với các tỉnh như Bắc Ninh, Tuyên Quang, Phú Thọ, Lạng Sơn... và vươn ra cả nước thông qua các trục đường quốc lộ: 1B, 3, 37, 17, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên. Đây chính là điều kiện thuận lợi để Thái Nguyên trở thành điểm trung chuyển hàng hóa, giao lưu kinh tế, văn hóa, dịch vụ, khoa học giữa các tỉnh trong vùng và giữa vùng với cả nước.

Trung tâm kinh tế nổi bật với sức lan tỏa vùng

Với sự phát triển vượt bậc trong hơn một thập kỷ qua, Thái Nguyên

hiện là một trong những trung tâm công nghiệp hàng đầu của khu vực phía Bắc. Nhờ thu hút hiệu quả các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, tỉnh đã và đang hình thành các khu công nghiệp (KCN) hiện đại như KCN Yên Bình, KCN Sông Công I, KCN Sông Công II, KCN Diềm Thụy...

Kết quả nổi bật năm 2024 cho thấy vị trí dẫn đầu của Thái Nguyên trong vùng: GRDP bình quân đầu người đạt 119,07 triệu đồng/người/năm; giá trị xuất khẩu đạt trên 27,34 tỷ USD; tổng thu ngân sách đạt trên 20.400 tỷ đồng. Với điểm số 47,75, Thái Nguyên là địa phương đứng đầu các tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc về Chỉ số đổi mới sáng tạo.

Những chỉ số này không chỉ phản ánh tiềm lực kinh tế vững chắc của tỉnh, mà còn khẳng định vai trò "đầu tàu", trung tâm sản xuất công nghiệp và xuất khẩu công nghiệp - công nghệ cao, góp phần giải quyết việc làm và lan tỏa sự phát triển cho cả vùng.

Trung tâm giáo dục - đào tạo lớn

Thái Nguyên là một trong 3 trung tâm giáo dục - đào tạo lớn của cả nước với hệ thống cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp quy mô lớn và đa ngành. Nổi bật là Đại học Thái Nguyên - một trong ba đại học vùng của cả nước, quy tụ nhiều trường đại học thành viên, như Trường Đại học Y - Dược, Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp, Trường Đại học Sư phạm, Trường Đại học Nông Lâm...

Mỗi năm, Thái Nguyên đào tạo hàng chục nghìn sinh viên từ khắp các tỉnh trong vùng và cả nước, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Tỉnh cũng đi đầu trong việc thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục, liên kết đào tạo với doanh nghiệp và hợp tác quốc tế.

Trung tâm y tế hiện đại, phục vụ cả khu vực

Với hệ thống y tế phát triển đồng bộ, Thái Nguyên giữ vai trò là trung



Trung tâm tỉnh Thái Nguyên



Thái Nguyên là một trong những trung tâm công nghiệp hàng đầu của khu vực phía Bắc

tâm khám, chữa bệnh chất lượng cao của vùng trung du và miền núi phía Bắc. Tiêu biểu là Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên - bệnh viện hạng đặc biệt, tuyến cuối của vùng, nơi tiếp nhận và điều trị cho hàng triệu lượt bệnh nhân không chỉ của tỉnh mà còn từ các tỉnh lân cận như Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang...

Bên cạnh đó, các bệnh viện, cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện cũng không ngừng được đầu tư nâng cấp, áp dụng công nghệ mới, bệnh án điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe toàn dân.

Tập trung nhiều cơ quan Trung ương và lực lượng nòng cốt

Với vai trò trung tâm hành chính cấp vùng, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện có đầy đủ các cơ quan đại diện của Trung ương như: Kho bạc Nhà nước khu vực VII, Chi cục Thuế khu vực VII,

Bảo hiểm xã hội khu vực X, Ngân hàng Nhà nước khu vực V, Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực VI, Kiểm toán Nhà nước khu vực X cùng nhiều đơn vị trực thuộc các bộ, ngành Trung ương.

Đặc biệt, Thái Nguyên là nơi đóng trụ sở của Bộ Tư lệnh Quân khu 1 - lực lượng quân sự chủ lực bảo vệ vùng Đông Bắc Tổ quốc, góp phần giữ vững quốc phòng - an ninh, chủ động trong mọi tình huống. Sự hiện diện của các đơn vị này khẳng định tầm quan trọng đặc biệt của Thái Nguyên trong hệ thống chính trị - quân sự quốc gia.

Liên kết vùng và chiến lược phát triển toàn diện

Tỉnh Thái Nguyên luôn chủ động trong việc xây dựng quan hệ hợp tác, liên kết vùng với các địa phương trong khu vực và các vùng kinh tế trọng điểm khác. Việc ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh), Hải Dương (nay là tỉnh Hải Phòng) cùng

nhiều chương trình liên kết hạ tầng, đào tạo, du lịch, xúc tiến đầu tư đã tạo nên mạng lưới phát triển gắn kết, bền vững.

Cùng với đó, Thái Nguyên là một trong những địa phương đầu tiên trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, trong đó xác định rõ vai trò trung tâm vùng và định hướng trở thành: Trung tâm sản xuất điện tử, cơ khí chế tạo công nghệ cao; trung tâm nghiên cứu - đào tạo - y tế vùng; trung tâm logistics, thương mại và du lịch sinh thái; cực tăng trưởng động lực phía Bắc của quốc gia.

Khẳng định vai trò trung tâm bằng thực tiễn phát triển

Từ nghị quyết của Đảng đến vị trí địa lý chiến lược, nền kinh tế phát triển nhanh và ổn định, hệ thống giáo dục - y tế chất lượng cao, hạ tầng đồng bộ, sự hiện diện của các cơ quan Trung ương và định hướng chiến lược rõ ràng, Thái Nguyên đã và đang khẳng định vị thế trung tâm vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Trong bối cảnh cả nước triển khai các nghị quyết lớn của Trung ương về phát triển vùng, Thái Nguyên đang tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, đổi mới tư duy, hành động quyết liệt, đột phá trong quản lý, quy hoạch và thu hút đầu tư để trở thành hạt nhân phát triển toàn diện, bền vững, góp phần cùng cả vùng vươn lên mạnh mẽ trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.



Thái Nguyên giữ vai trò là trung tâm khám, chữa bệnh chất lượng cao của vùng (Trong ảnh: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên đầu tư hệ thống thiết bị y tế hiện đại phục vụ khám, chữa bệnh)

THAI NGUYEN -

KEY FACTORS AFFIRMING ITS ROLE AS A REGIONAL CENTER

► TAN XUAN

Thai Nguyen province has long been recognized as the central hub of the Northern midland and mountainous region. This role stems not only from its favorable geographical location but more importantly, from its comprehensive development across multiple sectors: economy, education, healthcare, infrastructure, public administration, and national defense-security. The effective implementation of major Party directives-especially Resolution No. 37-NQ/TW dated July 1, 2004 on socio-economic development orientations and national defense-security assurance for the Northern midland and mountainous region, and Resolution No. 11-NQ/TW dated February 10, 2022 of the Politburo-has created strong momentum for Thai Nguyen to further consolidate its role as the region's core growth engine and development nucleus.



Thai Nguyen is the third largest education and training hub in Vietnam.

Strategic Geographical Location - A Foundation for Regional Connectivity

Thai Nguyen is located at the center of the Northern midland and mountainous region, directly adjacent to the Capital - Hanoi, the largest political, economic, and cultural center of the country. This location helps Thai Nguyen play the role of a bridge between the midland and mountainous region and the Red River Delta.

The province's transport infrastructure system is planned and developed in a fan shape, creating convenient connections with provinces such as Bac Ninh, Tuyen Quang, Phu Tho, Lang Son... and extending nationwide through national routes: 1B, 3, 37, 17, and the Hanoi - Thai Nguyen Expressway. These are favorable conditions for Thai Nguyen to become a transit hub for goods, and a place for economic, cultural, service, and scientific exchange between provinces in the region and between the region and the whole country.

Outstanding Economic Center with Regional Spillover Effects

With remarkable development over the past decade, Thai Nguyen is

currently one of the leading industrial centers in the Northern region. By effectively attracting major domestic and international investors, the province has been developing modern industrial parks such as Yen Binh Industrial Park, Song Cong I, Song Cong II, and Diem Thuy Industrial Park.

Recent outstanding results in 2024 have affirmed Thai Nguyen's leading position in the region: GRDP per capita reached 119.07 million VND/person/year; export value exceeded 27.34 billion USD; and total budget revenue surpassed 20,400 billion VND. With a score of 47.75, Thai Nguyen ranked first among the Northern midland and mountainous provinces in the Innovation Index.

These figures not only reflect the province's solid economic potential but also confirm its role as a "locomotive" - a hub for industrial production and high-tech industrial exports, contributing to job creation and spreading development throughout the entire region.

A Leading Center for Education and Training

Thai Nguyen is one of the three largest education and training hubs in



Thai Nguyen is currently one of the leading industrial centers in the Northern region

Vietnam, boasting a comprehensive and multidisciplinary system of universities, colleges, and vocational institutions. Most notably, Thai Nguyen University—one of the country's three regional universities—comprises multiple member institutions, such as the University of Medicine and Pharmacy, University of Industrial Technology, University of Education, and University of Agriculture and Forestry.

Each year, Thai Nguyen trains tens of thousands of students from across the region and the country, providing a high-quality workforce to meet the needs of socio-economic development and international integration. The province also takes the lead in promoting digital transformation in education, fostering partnerships between academia and businesses, and enhancing international cooperation.

A Modern Regional Medical Center

With a well-developed and synchronized healthcare system, Thai Nguyen serves as a high-quality medical examination and treatment center for the Northern midland and mountainous region. The Thai Nguyen Central General Hospital stands out as a special-class hospital and a regional tertiary facility, receiving and treating millions of patients not only from Thai Nguyen but also from neighboring provinces such as Cao Bang, Lang Son, Tuyen Quang.

At the same time, provincial- and district-level hospitals and medical centers are continuously being upgraded, with investments in new technologies, electronic medical records, and cashless payment systems, contributing to the overall

improvement of healthcare services for the entire population.

Concentration of Central Agencies and Core Forces

As a regional administrative center, Thai Nguyen currently hosts a full range of central government representative agencies, including: State Treasury Region VII, Regional Tax Department VII, Social Insurance Region X, State Bank of Vietnam Region V, State Reserve Sub-Department Region VI, State Audit Office Region X, along with many affiliated units under central ministries and agencies.

Notably, Thai Nguyen is also the headquarters of Military Region 1 Command - the key military force tasked with safeguarding the northeastern region of the country, playing an important role in ensuring national defense and security, and maintaining readiness in all circumstances. The presence of these agencies affirms Thai Nguyen's special significance in the national political and military system.

Regional Linkages and Comprehensive Development Strategy

Thai Nguyen province has always been proactive in building cooperative relations and regional linkages with neighboring localities and other key economic regions. The signing of cooperation memoranda of understanding with Bac Giang (now Bac Ninh province), Hai Duong (now Hai Phong province), together with various programs in infrastructure connectivity, education and training, tourism, and investment promotion, has created

a closely connected and sustainable development network.

In addition, Thai Nguyen is among the first localities in the country to have its Provincial Planning for the 2021-2030 period, with a vision to 2050, approved by the Prime Minister. The plan clearly identifies its role as a regional center and sets forth its development orientations to become: a hub for electronics and high-tech mechanical manufacturing; a center for regional research, education, and healthcare; a center for logistics, trade, and eco-tourism; and a dynamic growth engine in the northern region of the country.

Affirming the Central Role through Practical Development

From the Party's Resolutions, strategic geographical location, to fast and stable economic development, a high-quality education and healthcare system, synchronized infrastructure, the presence of central-level agencies, and clearly defined strategic orientations—Thai Nguyen has been and continues to affirm its role as the center of the Northern midland and mountainous region.

In the context of the country implementing major Resolutions of the Central Committee on regional development, Thai Nguyen is further promoting its pioneering role, innovating in thinking, taking bold and decisive actions, and making breakthroughs in governance, planning, and investment attraction, aiming to become the core of comprehensive and sustainable development—contributing to a strong rise of the entire region in the process of national industrialization and modernization.

THÁI NGUYÊN TĂNG TỐC NĂM 2025:

BỨT PHÁ TỪ THỂ CHẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

➤ THÀNH CHUNG

Năm 2025, tỉnh Thái Nguyên đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao hơn so với chỉ tiêu Chính phủ giao. Trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn, để đạt mục tiêu này, cần sự quyết tâm rất lớn của toàn hệ thống chính trị và các cấp, ngành, địa phương.



Khánh thành đường Vành đai V vùng Thủ đô Hà Nội (đoạn từ Phố Yên nối với Phú Bình)

Đột phá thể chế - “đột phá của đột phá”

Năm 2025 được xác định là năm “tăng tốc, bứt phá”, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của nhiệm kỳ 2021 - 2025. Để hoàn thành các mục tiêu đề ra, UBND tỉnh Thái Nguyên đã chủ động xây dựng kế hoạch, phân công chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025. Bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ theo chủ đề “Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tinh gọn hiệu quả, tăng tốc bứt phá”, UBND tỉnh xác định đột phá về thể chế là “đột phá của đột phá”

để đi sớm, đi trước mở đường cho phát triển.

Với vai trò cơ quan tham mưu, Sở Tư pháp đã khẩn trương rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho đầu tư phát triển. Theo lãnh đạo Sở Tư pháp cho biết: Qua rà soát, Sở Tư pháp phát hiện có một số văn bản do Trung ương ban hành còn mâu thuẫn, chồng chéo; Sở đang tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Đoàn Kiểm tra số 1916 của Bộ Chính trị xem xét. Riêng hệ thống văn bản do tỉnh ban hành, có hơn 100 văn bản cần sửa đổi, bổ sung theo lộ trình sắp xếp bộ máy, Sở đặt

mục tiêu hoàn thành trong năm 2025 - sớm hơn gần hai năm so với yêu cầu của Quốc hội.

Cũng theo rà soát của Sở Tư pháp, có một số văn bản quy phạm pháp luật nợ, chậm quy định chi tiết điều, khoản, điểm, cần tham mưu ban hành trong năm 2025. Các văn bản này đã được tổng hợp để báo cáo UBND tỉnh xem. Sở Tư pháp cũng đang chủ động tham mưu kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát quy trình, thủ tục, thẩm quyền để xem xét lược bỏ những thủ tục không cần thiết, gây phiền hà; đồng thời đề xuất rút gọn quy trình, thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đầu tư công



Cầu Hòa Sơn bắc qua sông Cầu, nối hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh) - điểm đầu tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh và Phú Thọ

nghe cao, đổi mới sáng tạo và giải ngân vốn ngân sách.

Làm mới động lực tăng trưởng truyền thống

Giao thông tiếp tục được xem là "mạch máu" của tăng trưởng. "Một đồng đầu tư cho giao thông có thể tạo ra 3 - 6 đồng tăng trưởng kinh tế". Vì

vậy, năm 2025, tỉnh tiếp tục dành hơn 1.300 tỷ đồng vốn ngân sách đầu tư cho hạ tầng giao thông, lĩnh vực được coi là "mồi dẫn" thu hút đầu tư xã hội. Cụ thể hóa mục tiêu và định hướng phát triển này, các cấp, ngành đang quyết liệt đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm.

Đối với Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên đang triển khai thi công 11 dự án, phần đầu hoàn thành 8 dự án trong năm. "Đối với 2 dự án trọng điểm là tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh và Phú Thọ và đoạn đường vành đai V nối từ xã Phú Bình đến xã Nhã Nam (Bắc Ninh) đang được các nhà thầu tập trung nhân lực, vật lực, đẩy nhanh tiến độ. Đây sẽ là cơ sở để tỉnh thu hút các doanh nghiệp lớn triển khai các dự án đầu tư." - Đồng chí Bùi Tiến Chính, Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên thông tin thêm.

Cùng với đó, các dự án hạ tầng liên vùng khác như tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn (dài 28,8 km, tổng mức đầu tư trên 5.750 tỷ đồng) đã được khởi công. Sở Xây dựng 2 tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang cũng thống nhất cao về sự cần thiết đầu tư xây dựng tuyến đường liên kết, kết nối tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang để kết nối Thái Nguyên - Tuyên Quang - Yên Bái (nay là tỉnh Lào Cai), tạo đà phát triển



Thi công tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh và Phú Thọ

công nghiệp - dịch vụ vùng rìa, thu hút dòng vốn FDI.

Có thể nói, việc khơi thông hạ tầng giao thông mang tính kết nối đã, đang và tiếp tục mở ra những thời cơ mới cho Thái Nguyên trong thu hút đầu tư, đặc biệt đối với các dự án FDI. Ngày 23/1/2025, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã ký quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư KCN Sông Công II (diện tích 250 ha), nâng tổng vốn lên hơn 2.347 tỷ đồng. Trước đó, KCN Yên Bình 3 (gần 300 ha) do Tập đoàn BMK đầu tư với số vốn hơn 4.139 tỷ đồng đã được trao giấy chứng nhận đầu tư. Những dự án này đều kết nối với đường Vành đai V - một trục động lực phát triển công nghiệp trọng điểm của tỉnh. Đồng chí Lê Kim Phúc, Giám đốc Sở Tài chính thông tin thêm: "Trên dọc tuyến đường Vành đai V, năm 2024 UBND tỉnh đã quyết định thành lập mới 4 cụm công nghiệp (CCN), gồm: Hà Châu 1, Hà Châu 2, Tân Đức và Lương Phú - Tân Đức, hiện 2 CCN Tân Đức và Lương Phú - Tân Đức đang được triển khai. Dọc tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang (nay là Bắc Ninh), Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ) đã hình thành CCN Quân Chu và CCN Cát Nê - Ký Phú. Có thể thấy, nhờ làm mới một trong những động lực tăng trưởng truyền thống là đầu tư hạ tầng giao thông đi trước, Thái Nguyên đã thu hút được nhiều nhà đầu tư hạ tầng các KCN, CCN."

Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu

Nhằm hiện thực hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết số 01-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, tỉnh Thái Nguyên đã phát động Cuộc thi "Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu" lần thứ Nhất, năm 2025. Tại Lễ phát động, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã nhấn mạnh: "Đổi mới sáng tạo bên cạnh việc làm cái mới thì cần làm cái cũ nhưng theo cách mới... Ví dụ về mục tiêu tăng trưởng 2 con số là kỳ vọng mới, thì cần phải thay đổi cơ cấu kinh tế từ nền kinh tế mở phụ thuộc FDI, sang tự lực, tự cường, nội sinh, bền vững. Đây



Thái Nguyên đang thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực (Trong ảnh: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG triển khai thành công hệ thống chuyển treo tự động tại Nhà máy Đại Từ).

là thách thức lớn cần có sự thay đổi về cách làm. Trong đó, trọng tâm của quá trình đổi mới sáng tạo nhờ vào công cụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số."

Thực tế cho thấy, Thái Nguyên quan tâm đến phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từ rất sớm; là tỉnh đầu tiên trong cả nước ban hành nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số (từ năm 2020). Đến nay, tỉnh luôn nằm trong Top 10 địa phương dẫn đầu toàn quốc về chuyển đổi số. Năm 2024, Thái Nguyên xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố về Chỉ số đổi mới sáng tạo - dẫn đầu khu vực trung du và miền núi phía Bắc. Tỉnh cũng nằm trong nhóm dẫn đầu về an toàn mạng và hạ tầng số.

Phát huy kết quả này, Cuộc thi "Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu" được kỳ vọng khơi dậy tinh thần sáng tạo trong toàn xã hội. Nhiều cấp, ngành, trường học, doanh nghiệp đã tích cực hưởng ứng với các hoạt động thiết thực: Chương trình "Bình dân học AI"; phát triển gian hàng số trên sàn thương mại điện tử; ứng dụng UAV, AI, công nghệ đồ họa máy tính; đào tạo nhân lực bán dẫn, công nghiệp phần mềm; đẩy mạnh cơ giới hóa trong nông nghiệp, đổi mới dạy học STEM... Ông Nguyễn Văn Thời, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại

TNG khẳng định: TNG và nhiều doanh nghiệp trên địa bàn luôn hướng tới tinh thần đổi mới sáng tạo. Đây cũng là động lực thúc đẩy tăng trưởng của các doanh nghiệp trong nhiều năm qua. Bởi vậy, chúng tôi rất vui mừng với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các đồng chí lãnh đạo tỉnh trong thực hiện đổi mới sáng tạo. Tin tưởng rằng, với ý chí và quyết tâm, đặc biệt là qua Cuộc thi "Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu", tinh thần đổi mới sáng tạo sẽ lan tỏa, tạo thành động lực quan trọng để Thái Nguyên bứt phá phát triển thịnh vượng.

Mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 đang được cụ thể hóa bằng những giải pháp rõ ràng, có trọng tâm với tinh thần "không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm", huy động toàn bộ hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

Với nền tảng đã có, cùng hàng loạt giải pháp đột phá về thể chế, hạ tầng và đổi mới sáng tạo, Thái Nguyên đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng bền vững. Không chỉ quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ, điều tỉnh hướng tới là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, vì một Thái Nguyên phát triển, thịnh vượng và đáng sống.



Góc Thái Nguyên

PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP - THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

THU HÀ

Với vị trí chiến lược, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Thái Nguyên sở hữu nhiều lợi thế để phát triển các khu, cụm công nghiệp (CCN). Những CCN này không chỉ đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước mà còn hướng tới xuất khẩu, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, góp phần gia tăng giá trị kinh tế và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu công nghiệp của tỉnh.



Lễ động thổ Dự án CCN Lương Phú - Tân Đức và CCN Tân Đức

Tín hiệu khởi sắc

Nhận thức rõ vai trò của CCN trong phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua, Thái Nguyên đã đẩy mạnh quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng CCN. Theo Phương án phát triển CCN tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tỉnh có 41 CCN với tổng diện tích 2.067 ha.

Tính đến tháng 6/2025, toàn tỉnh đã thành lập 28 CCN với tổng diện tích 1.140 ha; tổng vốn đăng ký trên 12 nghìn tỷ đồng. Trong đó, 13 CCN đã đi vào hoạt động, thu hút 75 dự án đầu tư (gồm 59 dự án/cơ sở sản xuất đang hoạt động sản xuất kinh doanh), tỷ lệ lấp đầy bình quân của các CCN đã hoạt động đạt 56%. Năm 2024, tổng doanh thu từ các dự án trong CCN đạt hơn 10.600 tỷ đồng, giải quyết việc làm

cho trên 11.700 lao động, đóng góp ngân sách khoảng 176 tỷ đồng. Riêng 4 tháng đầu năm 2025, có thêm 5 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư vào các CCN, với tổng vốn gần 2.850 tỷ đồng.

Các CCN phát triển mạnh đã giúp cải thiện hệ thống hạ tầng, tạo việc làm cho nhiều lao động, đồng thời thu hút đầu tư vào các ngành chế biến nông sản, linh kiện điện tử, dệt may, cơ khí và vật liệu xây dựng, tạo bước chuyển rõ nét trong cơ cấu công nghiệp địa phương.

Tháo gỡ khó khăn - Đồng hành cùng doanh nghiệp

Để thúc đẩy sự phát triển của các CCN, tỉnh Thái Nguyên đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư như cải thiện hạ tầng, đơn giản hóa thủ

tục hành chính, tạo môi trường đầu tư minh bạch và thông thoáng. Tỉnh cũng chú trọng yêu cầu phát triển CCN gắn với bảo vệ môi trường, khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng và xử lý chất thải hiệu quả. Điều này không chỉ đảm bảo sự phát triển bền vững của các CCN mà còn nâng cao chất lượng sống cho người dân trong khu vực.

Đánh giá cao môi trường đầu tư của Thái Nguyên, ông Nguyễn Chí Dũng, Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển hạ tầng Phú Bình - chủ đầu tư hai CCN Tân Đức và Lương Phú - Tân Đức cho biết: Trong quá trình triển khai dự án, doanh nghiệp luôn nhận được sự hỗ trợ tối đa từ chính quyền tỉnh Thái Nguyên. Không chỉ đóng vai trò quản lý, chính quyền còn đồng hành, tư vấn sát sao để doanh nghiệp và các nhà đầu



CCN Yên Lạc có vị trí thuận tiện, giao thông kết nối với Quốc lộ 3



Phối cảnh CCN Lương Phú - Tân Đức quy mô gần 139 ha và được khởi công xây dựng

tư thứ cấp thực hiện đầy đủ, đúng quy định các thủ tục pháp lý. Với những điều kiện thuận lợi đó, hai CCN kỳ vọng sẽ sớm thu hút các nhà đầu tư thứ cấp có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, góp phần tạo việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Đối với CCN Yên Lạc, đại diện pháp lý của Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị Thăng Long Thái Nguyên (chủ đầu tư) cũng đánh giá cao sự hỗ trợ tích cực của chính quyền trong việc hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp các thủ tục đầu tư, để dự án có thể triển khai xây dựng hạ tầng trong thời gian sớm nhất.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, việc phát triển CCN trên địa bàn tỉnh cũng còn gặp một số khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai quy hoạch phát triển CCN nói chung và phát triển sản xuất, kinh doanh của các nhà đầu tư hạ tầng nói riêng. Nguyên nhân chủ yếu là do vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính

liên quan và triển khai hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, hệ thống giao thông đấu nối vào các CCN). Liên quan đến các vướng mắc trong CCN, ông Khúc Văn Mừng, Trưởng Ban Quản lý CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương đề nghị chính quyền địa phương quan tâm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tái định cư cho các hộ dân trong khu vực Dự án, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai. Về vấn đề này, đại diện Trung tâm Phát triển Quỹ đất cho biết: Các cơ quan chức năng đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền xã, xóm, thường xuyên bám nắm cơ sở, huy động tối đa lực lượng để triển khai công tác giải phóng mặt bằng; đồng thời, linh hoạt vận dụng các cơ chế, chính sách tốt nhất, theo đúng quy định của pháp luật.

Trong vai trò cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương, thời gian qua, Sở Công Thương đã chủ động phối hợp cùng các địa phương và nhà đầu tư hoàn thiện hạ tầng CCN. Ông Nguyễn

Bá Trường, Phó Giám đốc Sở cho biết: Tỉnh đặc biệt chú trọng đầu tư hạ tầng lưới điện, với hệ thống các trạm biến áp 220kV và 110kV được xây dựng đồng bộ, bảo đảm đáp ứng đầy đủ nhu cầu năng lượng của các nhà đầu tư khi triển khai dự án tại các CCN của Thái Nguyên.

Quyết tâm thúc đẩy phát triển

Tại Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng và sản xuất trong CCN, đồng chí Nguyễn Thị Loan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ngành, địa phương cần phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về GPMB, cơ chế, chính sách; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư. Với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương, đơn vị vào cuộc tích cực giải quyết theo thẩm quyền. Đồng chí cũng đề nghị các doanh nghiệp thứ cấp đã được cấp chứng nhận đầu tư nhanh chóng triển khai dự án đã đăng ký trong CCN.

Trong lộ trình hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số, việc phát triển các CCN không chỉ là bước đi chiến lược nhằm cân bằng cán cân đóng góp cho nền kinh tế, mà còn là cơ hội để Thái Nguyên tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế. Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, nhà đầu tư và người dân, công nghiệp Thái Nguyên hoàn toàn có cơ sở để kỳ vọng vào sự phát triển đột phá, góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại của khu vực trung du và miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030.



CCN Tân Dương đã cơ bản hoàn thành mặt bằng và một số hạng mục hạ tầng

THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ - ĐỘNG LỰC MỚI TRÊN ĐẤT CHÈ THÁI NGUYÊN

▶ HẠ ANH

Thái Nguyên đang bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, khẳng định vị thế là một trong những địa phương đi đầu cả nước về phát triển thương mại điện tử (TMĐT). Với lợi thế về hạ tầng giao thông hiện đại, đa dạng, lực lượng lao động chất lượng cao và chiến lược chuyển đổi số toàn diện, tỉnh đang từng bước xây dựng hình ảnh một trung tâm thương mại số năng động, sáng tạo và bền vững.

Hợp tác xã Nông nghiệp và Dược liệu Thiên Phúc, xã Đồng Hỷ là một trong những điển hình cho sự bứt phá về TMĐT tại Thái Nguyên. Từ một cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, chủ yếu bán hàng qua kênh truyền thống, HTX đã mạnh dạn chuyển đổi, đầu tư vào các kênh bán hàng trực tuyến; mở gian hàng trên các sàn TMĐT như Shopee, Tiktok, Postmart, Voso và livestream qua mạng xã hội. Chị Nguyễn Thị Bình, Giám đốc HTX chia sẻ: "Lúc đầu tôi chưa có kinh nghiệm livestream bán hàng, chỉ bán được vài đơn mỗi tháng. Nhưng đến năm thứ hai, doanh thu online chiếm tới 50% tổng thu. Khách hàng được mở rộng hơn, từ khắp các tỉnh miền Bắc và cả ở miền Trung, miền Nam cũng đặt mua."

Để đạt được kết quả đó, chị Bình đã tích cực tham gia các lớp đào tạo về TMĐT do Sở Công Thương tổ chức, đầu tư bao bì, mã QR truy xuất nguồn gốc; đồng thời xây dựng thương hiệu gắn với sản vật vùng miền như sâm bố chính, gà đen H'mông bản địa. Đặc biệt, việc tham gia "Team nông sản Thái Nguyên" và kết hợp cùng các Tiktoker, Streamer để bán hàng đã giúp sản phẩm của HTX lan tỏa rộng rãi. Mô hình kết hợp công nghệ số và bản sắc nông nghiệp truyền thống đã giúp HTX từng bước khẳng định chỗ đứng trên thị trường toàn quốc.

Câu chuyện của HTX Nông nghiệp và Dược liệu Thiên Phúc không phải



Phiên megalive "Tự hào hàng Việt - Thái Nguyên" do Sở Công Thương Thái Nguyên phối hợp với Tiktok Việt Nam tổ chức

là cá biệt. Theo thống kê của Sở Công Thương, đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có hơn 1.200 hộ kinh doanh, HTX và doanh nghiệp nhỏ ứng dụng TMĐT ở nhiều cấp độ khác nhau. Tỉnh đã phối hợp với các sàn TMĐT lớn như Shopee, Tiktok để hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận không gian số.

Thái Nguyên cũng là tỉnh đầu tiên trên cả nước tiên phong triển khai gian hàng sản phẩm của tỉnh trên sàn thương mại điện tử Shopee. Gian hàng đóng vai trò như một "điểm dừng" tổng hợp, giải quyết nhu cầu mua - bán trực tuyến về các sản phẩm của Thái Nguyên. Đây là một mô hình mới, chưa có tiền lệ, một bước đi đột phá,

giúp kết nối sản phẩm địa phương đến hàng triệu người tiêu dùng cả nước.

Một điểm nhấn đáng chú ý là tại Festival nông sản OCOP làng nghề được tổ chức cuối năm 2024, Sở Công Thương cũng phối hợp cùng Tiktok Việt Nam tổ chức chương trình xúc tiến thương mại, giới thiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng TMĐT. Đây là hoạt động lần đầu tiên mà người nông dân Thái Nguyên trực tiếp bước vào không gian kỹ thuật số, bán hàng qua livestream, kết nối trực tiếp với người mua không cần qua khâu trung gian. Chị Phạm Thị Oanh, Giám đốc HTX nông sản Ong Vàng, phường Linh Sơn chia sẻ: Trước kia



Phiên megalive "Chợ phiên OCOP Thái Nguyên" với sự tham gia của nhiều nghệ sĩ, diễn viên nổi tiếng



Đào tạo, tập huấn và chuyển giao kỹ năng vận hành "Gian hàng sản phẩm Thái Nguyên" trên Shopee

Chúng tôi quảng bá sản phẩm tại các hội chợ, nay có thể livestream bán hàng ngay tại xưởng. Chỉ trong 30 phút, vài trăm đơn hàng được chốt. Từ một nông dân, giờ tôi cũng thành "chủ kênh". Thay đổi này là minh chứng rõ rệt cho sự dịch chuyển trong hành vi tiêu dùng và cách thức kinh doanh của người dân.

Để TMĐT phát triển sâu rộng, Thái Nguyên đang tiến hành xây dựng mô hình điểm "tuyến phố TMĐT" tạo không gian thử nghiệm bán lẻ hiện đại, mở ra mô hình thương mại số đầu tiên ở khu vực trung du miền núi phía Bắc. Tại đây, người dân có thể trải nghiệm mua sắm với thanh toán không tiền mặt, kiểm tra thông tin qua mã QR và được tư vấn bởi các nhân viên bán hàng được đào tạo kỹ năng số bài bản. Bên cạnh đó, các lớp đào tạo chuyên sâu về livestream, xây dựng thương hiệu cá nhân, quản lý cửa hàng số...

được tổ chức thường xuyên, với sự đồng hành của các sàn TMĐT lớn như Tiktok, Shopee.

Nhờ các bước đi đồng bộ, TMĐT Thái Nguyên đã ghi nhận nhiều kết quả ấn tượng: Tốc độ tăng trưởng đạt 20%, cao hơn trung bình cả nước; doanh số TMĐT chiếm khoảng 10% tổng mức bán lẻ. Toàn tỉnh ghi nhận 81,1% doanh nghiệp có website; 57,4% doanh nghiệp dùng mạng xã hội để bán hàng; 40,31% doanh nghiệp tham gia sàn TMĐT. Tỷ lệ người dân sử dụng smartphone đạt trên 97%, máy tính trên 80%, đặc biệt có tới 83,7% người dân mua sắm trực tuyến, một con số cho thấy người dân đang dần "sống số", "tiêu dùng số".

Sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT tại Thái Nguyên không chỉ đến từ chính sách đúng đắn, mà còn phản ánh tinh thần đổi mới, sẵn sàng thích ứng của cộng đồng doanh nghiệp và

người dân. Hội nghị phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong TMĐT đầu năm 2025 một lần nữa khẳng định quyết tâm của tỉnh. Việc thành lập Hiệp hội TMĐT Thái Nguyên, cùng hai phiên megalive với hàng triệu lượt xem và hàng nghìn đơn hàng ngay tại sự kiện, là tín hiệu tích cực cho thấy TMĐT đã thực sự đi vào thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội địa phương.

Theo ông Nguyễn Bá Chính, Phó Giám đốc Sở Công Thương, trong thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục tham mưu các cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp, đồng thời tăng cường liên kết với các tỉnh, thành phố và doanh nghiệp công nghệ để tạo đà phát triển TMĐT bền vững, góp phần vào mục tiêu chung là xây dựng nền kinh tế số tại Thái Nguyên. Bên cạnh đó, Sở sẽ chú trọng hoàn thiện hạ tầng thanh toán số, logistics, nền tảng dữ liệu và đẩy mạnh việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa sản phẩm lên các sàn TMĐT, nhất là nông sản, OCOP và hàng hóa đặc trưng của tỉnh. Việc đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng tham gia TMĐT, nhất là khu vực nông thôn và miền núi cũng sẽ được đẩy mạnh.

Với hàng loạt các hoạt động tiên phong, Thái Nguyên đang tự tạo cho mình một con đường mới. Bằng cách làm này, mục tiêu trở thành một tỉnh có thể mạnh đột phá về TMĐT - mô hình mẫu về TMĐT trong cả nước của Thái Nguyên chắc chắn sẽ không xa vời.



Shopee Việt Nam đồng hành cùng người dân quảng bá chè Thái Nguyên

NÂNG TẦM GIÁ TRỊ cây chè

➤ PHƯƠNG HUY

Thành Công và Phúc Thuận là những địa phương có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển cây chè, với diện tích gần 1.500 ha. Trong những năm gần đây, các xã, phường này đã không ngừng đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng và phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác; đồng thời hướng tới sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và hướng hữu cơ. Những nỗ lực ấy đang dần đưa cây chè nơi đây vươn lên một tầm cao mới, cả về giá trị kinh tế lẫn chất lượng sản phẩm.



Người dân phường Phúc Thuận đẩy mạnh sản xuất chè theo tiêu chuẩn VietGAP và hướng hữu cơ

Cây chè đã gắn bó với đời sống người dân của 2 địa phương này từ rất lâu; tuy nhiên, do trước kia sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ và thiếu định hướng nên năng suất, chất lượng chưa cao. Nhằm khắc phục tình trạng đó, các địa phương đã có chủ trương cải tạo giống, thay thế những giống chè cũ kém hiệu quả bằng các giống mới có năng suất và chất lượng cao hơn như LDP1, Phúc Vân Tiên, Bát Tiên. Song song với đó, nhiều chính sách hỗ trợ kịp thời và thiết thực đã được triển khai. Chỉ tính riêng giai đoạn 2021 - 2024, chính quyền địa phương đã tổ chức hơn 250 buổi tập huấn kỹ

thuật canh tác chè an toàn; hỗ trợ trồng mới gần 140 ha chè với tổng kinh phí trên 1,6 tỷ đồng; đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm cho hơn 350 ha, kinh phí hơn 5,2 tỷ đồng; cấp chứng nhận VietGAP cho 250 ha, kinh phí 1,5 tỷ đồng; đồng thời triển khai các mô hình liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ chè theo chuỗi giá trị.

Nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp, người trồng chè nơi đây đang từng bước chuyển từ phương thức canh tác truyền thống sang hướng sản xuất bền vững, thân thiện với môi trường. Việc tuân thủ tiêu chuẩn VietGAP và

sản xuất hữu cơ ngày càng được người dân quan tâm. Thay vì lạm dụng phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật, nhiều hộ đã sử dụng các chế phẩm sinh học, phân hữu cơ ủ hoai mục để chăm bón cho nương chè. Các biện pháp canh tác bền vững như luân canh, trồng cây che phủ đất, ghi chép nhật ký sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm cũng được áp dụng rộng rãi. Chị Phạm Thị Thơm ở xóm Lầy 5, phường Phúc Thuận chia sẻ: Từ năm 2022, tôi bắt đầu sử dụng các nguyên liệu sẵn có như tỏi, ớt, cám gạo, rượu trắng... để làm thuốc trừ sâu và phân bón hữu cơ chăm sóc cho 7 ha chè. Kết quả không

chỉ năng suất tăng từ 10 - 20%, mà môi trường sinh thái nương chè cũng được cải thiện rõ rệt, cây chè phát triển khỏe mạnh và bền vững hơn.

Song song với nỗ lực từ phía người trồng chè, các doanh nghiệp địa phương cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chuỗi giá trị chè. Một trong những mô hình tiêu biểu là Công ty cổ phần Trà Việt Thái, phường Phúc Thuận. Hiện nay, Công ty đang liên kết với hơn 100 hộ dân tại xóm Tân Ấp 1 và xóm 7 để cùng sản xuất trên 21 ha chè đạt tiêu chuẩn VietGAP. Ông Nguyễn Huy Sơn, Giám đốc Công ty chia sẻ: Chúng tôi không chỉ hỗ trợ vật tư đầu vào cho bà con mà còn trực tiếp hướng dẫn quy trình sản xuất, kiểm nghiệm chất lượng. Sau thu hoạch, toàn bộ sản phẩm trà được Công ty bao tiêu, chế biến theo quy trình an toàn, đóng gói đầy đủ tem nhãn, truy xuất nguồn gốc rõ ràng. Nhờ quy trình nghiêm ngặt, sản phẩm trà của Công ty ngày càng được người tiêu dùng tin tưởng. Ngoài thị trường trong tỉnh, trà Việt Thái đã có mặt tại nhiều tỉnh, thành lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Lâm Đồng... với tổng sản lượng tiêu thụ khoảng 120 tấn mỗi năm.

Đáng chú ý, 2 địa phương đã quy hoạch và xây dựng các vùng sản xuất chè tập trung với quy mô trên 100 ha; phát triển 27 làng nghề chè và làng nghề truyền thống, cùng với 4 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực này. Ngoài ra, nhiều mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm trà đã được hình thành, giúp tăng hiệu quả kinh tế từ 1,5 đến 2 lần so với phương thức sản



Đóng gói trà tại Công ty cổ phần Trà Việt Thái, phường Phúc Thuận

xuất truyền thống. Để hỗ trợ quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, trong giai đoạn 2021 - 2024, hơn 30 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã của các địa phương cũng được tạo điều kiện tham gia các hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm trà trong và ngoài tỉnh; các hộ sản xuất, kinh doanh chè được tham gia tập huấn thương mại điện tử, kỹ năng livestream bán hàng; đồng thời cung cấp thông tin mùa vụ cho các vùng chè tập trung.

Những nỗ lực đó đã góp phần nâng cao giá trị sản phẩm trà Phúc Thuận và Thành Công một cách rõ rệt. Năm 2024, sản lượng chè búp tươi của các địa phương này đạt trên 20 nghìn tấn; doanh thu từ các làng nghề chè đạt hơn 60 tỷ đồng; ngoài ra trên 10 sản phẩm trà được công nhận đạt chuẩn OCOP từ 3 - 4 sao. Điều quan trọng là tư duy sản xuất của người dân từng bước được thay đổi. Thay vì canh tác tự cung, tự cấp, nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô, ứng dụng khoa học, công nghệ vào từng công

đoạn sản xuất để tạo ra sản phẩm trà chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thị trường. Tỷ lệ cơ giới hóa trong khâu làm đất và chế biến chè hiện đạt trên 95%; diện tích chè đạt tiêu chuẩn VietGAP đã tăng lên 300 ha; diện tích có hệ thống tưới tiết kiệm đạt hơn 380 ha; ngoài ra 35 ha chè được cấp mã số vùng trồng.

Hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp phát triển bền vững, phường Phúc Thuận và xã Thành Công sẽ tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, tập huấn kỹ thuật canh tác an toàn và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người trồng chè; đồng thời, đẩy mạnh truyền thông, quảng bá sản phẩm OCOP, xây dựng các điểm giới thiệu và bán sản phẩm đặc trưng của địa phương. Bên cạnh đó, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã và tăng cường ứng dụng nền tảng số để mở rộng thị trường tiêu thụ, từ đó góp phần nâng tầm giá trị thương hiệu chè.



Người dân xóm Lầy 5, phường Phúc Thuận thu hái chè

Từ cây chè truyền thống ĐẾN THƯƠNG HIỆU BỀN VỮNG

▶ LINH NHI



Nông dân Thái Nguyên thu hái chè (ảnh: Ngọc Hải)

Từ lâu, cây chè đã gắn bó với đời sống kinh tế của một bộ phận người dân Thái Nguyên. Trên những triền đồi xanh mướt, bao thế hệ người nông dân cần mẫn chăm sóc từng gốc chè, thu hái từng búp non. Giờ đây, cùng sự chuyển mình mạnh mẽ của nông nghiệp địa phương, cây chè đang được nâng tầm giá trị, với định hướng xây dựng thương hiệu, hướng đến thị trường rộng lớn và bền vững.

Thái Nguyên có gần 23 nghìn ha chè, phân bố rộng khắp ở các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Nhiều hộ gia đình đã gắn bó với cây chè qua nhiều thế hệ, xem đây là nguồn thu nhập chính nuôi sống gia đình và nâng cao chất lượng cuộc sống. Gia đình ông Hoàng Văn Phúc, xóm Bình Định 2, xã Tân Cương đã có gần 30 năm gắn bó với cây chè. Ông cho biết: Tôi bắt đầu trồng chè từ những năm 90, ngày đó chỉ có vài sào đất và giống chè cũ, năng suất thấp, chất lượng chưa cao. Nhưng qua từng mùa vụ, tôi học được cách lắng nghe đất, hiểu cây và tự mày mò kỹ thuật trồng, chăm bón. Đến nay, với gần một mẫu chè, mỗi năm gia đình tôi có thể thu về vài trăm triệu đồng.

Điều quan trọng nhất không phải là tiền nhiều hay ít, mà tôi thấy cây chè thực sự đã giúp mình có một cuộc sống đủ đầy trên chính mảnh đất của cha ông để lại. Ông Phúc cho biết thêm gia đình ông đang dần chuyển đổi sang hướng sản xuất chè sạch, sử dụng phân hữu cơ và các chế phẩm sinh học, không chỉ vì nhu cầu thị trường, mà còn để giữ gìn đất đai, nguồn nước và sức khỏe cho con cháu mai sau.

Giống như ông Phúc, gia đình bà Trần Thị Bảy, ở tổ 5, xã Đồng Hỷ cũng có hơn "hai đời" sống với cây chè. Bà kể, cả tuổi thơ của bà gắn với những buổi chiều theo mẹ lên nương hái chè, cái nghề "truyền đời" ấy đã âm thầm nuôi sống bao thế hệ trong gia đình

bà. Hiện tại, bà đang tập trung sản xuất chè sạch, chè OCOP để "đưa chè của quê mình đi xa hơn, chứ không chỉ quanh quẩn chợ làng".

Những mô hình như gia đình ông Phúc hay bà Bảy không còn hiếm gặp. Hiện nay, nhiều hộ trồng chè ở Thái Nguyên đã ý thức rõ tầm quan trọng của việc canh tác theo hướng an toàn, bền vững, tạo nền tảng vững chắc để ngành chè địa phương phát triển lâu dài.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng và xây dựng thương hiệu chè, tỉnh Thái Nguyên đã tập trung mở rộng diện tích, chuyển đổi cơ cấu giống chè sang các giống có năng suất, chất

lượng cao; chú trọng đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến. Nhiều diện tích chè được ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Hầu hết, diện tích chè sản xuất tập trung được áp dụng theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ. Một số vùng trồng chè được cấp mã số vùng trồng, gắn định vị trên hệ thống toàn cầu GPS để thực hiện theo dõi truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Điều quan trọng hơn cả là người làm chè đã thay đổi tư duy sản xuất, chuyển từ canh tác truyền thống sang áp dụng quy trình kỹ thuật; từ bán chè búp tươi giá rẻ sang chế biến sâu, nâng cao giá trị.

Hợp tác xã (HTX) Trà Cao Sơn, xã Tân Cương là một trong số những đơn vị tiên phong ứng dụng khoa học kỹ thuật, chọn giống chè mới, sản xuất thân thiện với môi trường. Hiện HTX có 6 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 - 4 sao và 5 sản phẩm được công nhận là sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu cấp tỉnh. Giám đốc HTX Trà Cao Sơn, anh Nguyễn Văn Tiến chia sẻ: Trước đây, chúng tôi bán chè búp tươi với giá rất thấp, làm cả năm chỉ đủ trang trải. Nhưng từ khi chuyển sang sản xuất theo tiêu chuẩn OCOP, mọi thứ đã thay đổi. Những sản phẩm như trà đĩnh, tôm nõn, nhờ sản xuất sạch, mẫu mã đẹp, đã có thể bán với giá lên tới



Các em học sinh tham quan gian trưng bày sản phẩm trà của HTX Trà Cao Sơn, xã Tân Cương

5 triệu đồng/kg. Thị trường đón nhận, khách hàng tin tưởng, đó là thành quả lớn nhất mà chúng tôi đạt được.

Cùng với HTX Trà Cao Sơn, nhiều hợp tác xã và cơ sở sản xuất chè khác cũng đang tích cực xây dựng thương hiệu, đa dạng hóa mẫu mã và hướng tới xây dựng các sản phẩm trà đạt tiêu chuẩn OCOP. Theo ông Trần Hanh, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và Chế biến chè Thúy Vân, phường Sông Công, sau khi sản phẩm trà của Công ty được công nhận OCOP, nhiều doanh nghiệp và đối tác đã chủ động liên hệ tìm hiểu, ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm. Điều này mở ra cơ hội lớn cho

Công ty trong việc mở rộng thị trường tiêu thụ và quy mô sản xuất.

Giữa nhịp sống hiện đại, hình ảnh những người nông dân miệt mài sao chè bên chảo gang, những búp chè được lựa chọn kỹ lưỡng, đóng gói cẩn thận để mang đi khắp nơi, là biểu tượng cho một vùng đất năng động nhưng vẫn đậm đà bản sắc. Chè Thái Nguyên hôm nay không chỉ là sản phẩm nông nghiệp, mà còn là bản sắc của một vùng đất đang vươn lên bằng chính bàn tay cần cù và khát vọng đổi mới của những con người mộc mạc, chân chất mà kiên cường.

Một góc đồi chè xã La Bằng

TNG KIÊN TRÌ VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

▶ NGUYỄN BÌNH

Trong bối cảnh thế giới không ngừng chuyển động với tốc độ phát triển vượt bậc của khoa học và công nghệ, bên cạnh những cơ hội to lớn cũng xuất hiện nhiều thách thức khốc liệt, đặc biệt là các tác động tiêu cực đến môi trường và hệ sinh thái tự nhiên. Trước những biến động đó, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (Công ty TNG) vẫn kiên định với lập trường và chiến lược phát triển bền vững - một mục tiêu không chỉ mang tính thời điểm mà còn là định hướng xuyên suốt và lâu dài trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.



TNG sử dụng các phần mềm mô phỏng tính toán hiện đại trong thiết kế để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng

Phát triển bền vững - Trụ cột cho chiến lược dài hạn

Đối với TNG, phát triển bền vững không chỉ là một xu hướng tất yếu mà còn là tiêu chí quan trọng trong toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh. TNG đang hướng đến và cam kết theo đuổi mô hình phát triển xanh, tiệm cận các tiêu chuẩn bền vững của Liên hợp quốc và Việt Nam. Các dự án như TNG Võ Nhai, Đồng Hỷ, Sơn Cẩm thể hiện rõ định hướng phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội và môi trường. Nhà máy phụ trợ Sông Công được chứng nhận Lotus Bạc, Nhà máy Võ Nhai đạt tiêu chuẩn LEED là minh chứng cho những

nỗ lực không ngừng của TNG trong việc xây dựng các công trình xanh.

TNG cũng sử dụng các phần mềm mô phỏng tính toán hiện đại trong thiết kế để tối ưu năng lượng; lựa chọn vật liệu thân thiện với môi trường; lắp đặt hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại, tân tiến của công trình xanh. Công ty cam kết không sử dụng lò hơi đốt than, thay vào đó là hệ thống lò điện nhằm giảm phát thải khí CO₂ mỗi năm; xây dựng lộ trình sử dụng 100% năng lượng tái tạo, nguyên liệu tái chế...

Mới đây, TNG đã lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái 998 kWp tại Chi nhánh May Việt Thái, giúp

giảm khoảng 800 tấn CO₂/năm và làm mát nhà xưởng từ 5 - 8°C nhờ lớp pin quang năng bao phủ mái. Hệ thống chiếu sáng cũng được thay thế từ bóng điện sợi đốt sang bóng huỳnh quang. Hệ thống chiếu sáng ngoài trời được chuyển đổi sang điện năng lượng mặt trời. TNG còn đầu tư lắp đặt hệ thống lò Biomas tại Chi nhánh Bao bì; 100% các nhà máy được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động. Bên cạnh đó, TNG nghiên cứu nguyên liệu mới từ phụ liệu tái chế và áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, hướng tới một nền sản xuất, kinh doanh bền vững, tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế.



Hệ thống điện mặt trời được lắp đặt tại Chi nhánh May Việt Thái. (Ảnh: Mạnh Thắng)



Nhà máy TNG Võ Nhai, công trình đầu tiên của Công ty được xây dựng theo hướng thân thiện với môi trường

Những con số biết nói

Năm 2024, bất chấp những khó khăn của ngành dệt may Việt Nam, TNG vẫn ghi nhận những kết quả ấn tượng: Tổng doanh thu thuần của Công ty đạt 7.655 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 315 tỷ đồng, vượt 1,6% so với kế hoạch, tăng trưởng 43,84% so với cùng kỳ. Thị trường xuất khẩu chính của TNG là châu Mỹ chiếm 53,63%, châu Âu chiếm 37,57% và các thị trường khác. TNG cũng tiếp tục giữ vững các tiêu chí về quản trị doanh nghiệp, tuân thủ pháp lý, phát triển xanh. Công ty đã khẳng định thương hiệu hàng đầu ngành may mặc xuất khẩu với 20 chi nhánh phủ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên, tạo việc làm ổn định cho trên 19.000 lao động, thu nhập bình quân 9,5 triệu đồng/người/tháng. Quý I/2025, doanh thu tiêu thụ của Công ty đạt 1.510 tỷ đồng, tăng 157 tỷ đồng so với cùng kỳ (tăng 11,6%); lợi nhuận sau thuế đạt 43,3 tỷ đồng, tăng 1,4% so với cùng kỳ; thu nhập bình quân của người lao động là 10 triệu đồng/người/tháng. Đây là minh chứng rõ nét cho hiệu quả vận hành và sự bền vững trong mô hình kinh doanh.

Không chỉ tập trung vào lợi nhuận, TNG còn chú trọng đến các giá trị cộng đồng. Doanh nghiệp không ngừng tạo việc làm ổn định, nâng cao chất lượng đời sống người lao động và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu theo hướng bền vững. Các sáng kiến như

hệ thống lọc - tái sử dụng nước pha keo hay phát triển các dòng sản phẩm tái chế như bông đen, bông Downlike, bông Clarkson đã khẳng định nỗ lực không ngừng của TNG trong việc gắn sản xuất với trách nhiệm môi trường.

Đổi mới công nghệ và chuyển đổi số

Với tầm nhìn trở thành công ty sản xuất và bán lẻ hàng đầu từ nội địa đến toàn cầu, TNG luôn nhận thức sâu sắc vai trò của công nghệ trong hành trình phát triển. Chính vì vậy, doanh nghiệp đã tiên phong ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, đặc biệt là tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) trên phần mềm TRE, bao gồm: Giao việc và đặt hàng tự động, kết nối dữ liệu, PM nhân sự mới... Trong sản xuất, TNG mở rộng nâng cấp hệ thống AGV-Robot, tự chế tạo và vận hành AGV có khả năng lên xuống thang máy, điều phối đa AGV đồng bộ; đồng thời, nghiên cứu AGV dạng kéo, nâng cao hiệu quả vận chuyển nội bộ. Về nguyên liệu, TNG ra mắt dòng bông

Microfiber 0.6D - một giải pháp thay thế lông vũ hoàn hảo, với đặc tính siêu nhẹ, thoáng khí, êm ái, đáp ứng được tiêu chuẩn của khách hàng và giúp chinh phục đơn hàng trị giá hàng tỷ đồng. Các giải pháp do TRE cung cấp không chỉ hỗ trợ hiệu quả cho nội bộ TNG mà còn mở ra cơ hội ứng dụng công nghệ tiên tiến trong toàn ngành dệt may. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể thích ứng nhanh chóng với các yêu cầu về giao hàng tốc độ cao, mã hàng nhỏ, chất lượng vượt trội - xu hướng tất yếu trong kỷ nguyên công nghệ số và toàn cầu hóa.

Phát triển bền vững không phải là đích đến, mà là một hành trình lâu dài và liên tục. Kiên định theo đuổi con đường phát triển bền vững, TNG từng bước hiện thực hóa các tiêu chí ESG (môi trường - xã hội - quản trị) và xem đây là "kim chỉ nam" trong định hướng chiến lược dài hạn. Những cam kết mạnh mẽ về minh bạch thông tin, cải thiện quản trị ESG và khả năng thích ứng linh hoạt với các yêu cầu mới từ thị trường quốc tế sẽ là nền tảng giúp TNG giữ vững vị thế hàng đầu trong ngành dệt may Việt Nam.

Trong tương lai, TNG sẽ tiếp tục củng cố vị thế là một doanh nghiệp công khai, minh bạch và tiên phong trong sản xuất xanh, cam kết đồng hành cùng cộng đồng và hành tinh để "nối bền vững đến tương lai", vì một màu xanh dài lâu của sự sống.



TNG được công nhận Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2024

Đổi thay ở vùng quê cách mạng

➤ DƯƠNG MỬU

Xã Thanh Ninh, Phú Bình (nay thuộc xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên) là một trong những xã An toàn khu (ATK) của Trung ương trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Phát huy truyền thống cách mạng, những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân nơi đây luôn nỗ lực vươn lên xây dựng cuộc sống ấm no, phát triển.



Nhân dân dâng lễ vào đình làng Phao Thanh

Tự hào miền quê cách mạng

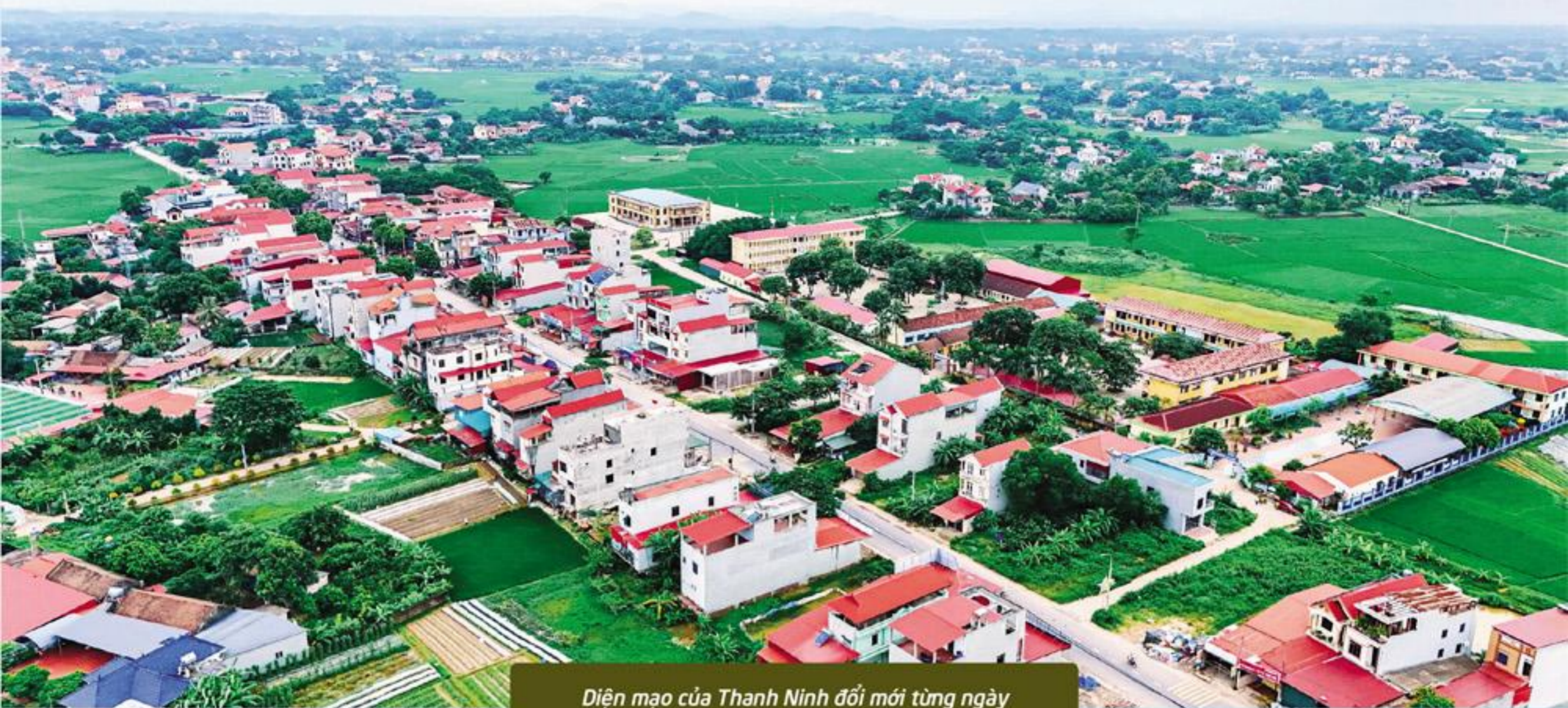
Đến Thanh Ninh, chúng tôi cảm nhận rõ diện mạo của vùng quê cách mạng đã và đang khoác trên mình một tấm áo mới với đường làng, ngõ xóm phong quang, sạch đẹp, hai bên là những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi. Làn gió nông thôn mới đã khiến vùng quê này đổi thay nhiều nhưng vẫn giữ được nét bình yên, cổ kính từ những công trình kiến trúc xa xưa.

Chúng tôi dừng chân ở đình làng Phao Thanh, nơi ghi dấu nhiều sự kiện lịch sử trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Ngôi đình làng từng bị

đổ sập trước kia nay đã được bà con trong làng đóng góp hàng tỷ đồng để phục dựng lại. Ông Nguyễn Ngọc Kha, Phó Trưởng Ban Quản lý đình làng Phao Thanh cho biết: Đình không những là nơi sinh hoạt văn hóa, tâm linh mà còn là nơi lưu giữ không gian văn hóa dấu xưa như nếp sống, phong tục, tập quán... cho làng.

Trước đây, Thanh Ninh có tên gọi là Phao Thanh thuộc tổng Phao Thanh, huyện Tư Nông, phủ Phú Bình. Cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Thanh Ninh (1946 - 2010) ghi rõ: Trong cuộc đấu tranh chống Pháp xâm lược, đình Phao

Thanh là nơi hoạt động của nghĩa quân Đẻ Thám. Năm 1884, Hoàng Hoa Thám dựng cờ khởi nghĩa, lập căn cứ ở Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh), Phao Thanh trở thành một trong những vùng nghĩa quân hoạt động. Năm 1937, đình là nơi họp và tập trung lực lượng phá kho thóc chia cho Nhân dân. Trong thời kỳ vận động Cách mạng tháng Tám (1939 - 1945), Thanh Ninh cùng một số địa phương khác được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ chọn làm ATK II. Năm 1943, đồng chí Ngô Thế Sơn, Xứ ủy viên Bắc Kỳ, Trưởng Ban cán sự Đảng ATK II đã về đây hoạt động, chỉ đạo phong trào



Diện mạo của Thanh Ninh đổi mới từng ngày

cách mạng ở Thanh Ninh và Lương Phú (nay là xã Kha Sơn).

Trong Cách mạng tháng Tám, đình là nơi hội họp bí mật của cán bộ Mặt trận Việt Minh và xuất phát khởi nghĩa giành chính quyền. Đây cũng là nơi tiễn các trai làng nhập ngũ, là địa điểm các đơn vị chủ lực đóng quân. Năm 1948, đình Phao Thanh là nơi đóng quân và tổ chức Hội nghị công bố thành lập Trường Huấn luyện cán bộ dân quân Lê Bình. Cũng trong năm 1948, cơ quan in ấn của Khu Việt Bắc đặt kho, xưởng in xuất bản tờ báo Quân Việt Bắc và in truyền đơn, áp phích tuyên truyền, địa điểm đặt kho và xưởng tại chùa Phao Thanh ngay gần với ngôi đình. Năm 1949, đình và chùa Phao Thanh trở thành nơi chăm sóc các thương, bệnh binh trong và ngoài tỉnh.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cán bộ và Nhân dân Thanh Ninh đã có nhiều đóng góp cho cách mạng. Không chỉ đóng góp về vật chất, Nhân dân địa phương còn tích cực tham gia sức người cho chiến trường với 205 thanh niên tham gia quân đội, 1.606 người tình nguyện làm dân công hỏa tuyến, tích cực xây dựng hệ thống hàng rào, giao thông hào, bãi mìn, các hầm bí mật lớn nhỏ và hầm trú ẩn... Xã Thanh Ninh vinh dự được công nhận danh

hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp; xã ATK của kháng chiến; Huân chương Chiến công hạng Nhì trong công tác củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc,...

Vững bước trên đường đổi mới

Phát huy truyền thống cách mạng, từ một xã độc canh cây lúa, Thanh Ninh đã từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chú trọng phát triển ngành nghề dịch vụ, mạnh dạn áp dụng trồng cây ngô vụ đông, cây ớt, cây dưa chuột trên đất nông nghiệp, mở rộng diện tích cây rau màu, cây ăn quả. Giá trị thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2023 đạt 66,7 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,2%. Năm 2015, xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); năm 2023 được công nhận NTM mới nâng cao; năm 2024, Thanh Ninh hoàn thành các tiêu chí mô hình xã thông minh.

Trong chặng đường xây dựng NTM nâng cao, Thanh Ninh đã có sự đổi thay rõ rệt, không ai khác chính người dân là đối tượng thụ hưởng và cảm nhận rõ nhất. Bà Nguyễn Thị Bình, xóm Vân Đình chia sẻ: Chúng tôi động viên nhau tự nguyện tham gia hiến đất, hiến ngày công để tu sửa nhà văn hóa, dọn vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, chung sức xây dựng NTM...

Trong phát triển kinh tế, Thanh Ninh đã triển khai nhiều mô hình hiệu quả, như: Mô hình cánh đồng một giống, sản xuất các giống lúa chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGAP; mô hình sản xuất và tiêu thụ lúa nếp Ngọc Lam tại xóm Hoà Bình 2; cánh đồng kết hợp trồng rau cần với nuôi cá ở khu vực xóm Phú Thanh 2... Xã thành lập được 5 HTX, tạo việc làm cho hàng trăm lao động thường xuyên và thời vụ; thu nhập của lao động dao động từ 3 đến 7 triệu đồng/tháng. Các công trình trường học, trạm y tế trên địa bàn đều đạt chuẩn quốc gia, 100% các xóm có nhà văn hóa khang trang, rộng rãi; 100% đường liên xã và trên 90% đường trục xóm được đổ bê tông, mở rộng với sự đối ứng kinh phí và tham gia hiến gần 30.000 m² đất của các hộ dân. Toàn xã có trên 300 hộ kinh doanh đã góp phần đưa tổng giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp của xã tăng từ 36 tỷ đồng (năm 2015) lên 75 tỷ đồng (năm 2023).

Có được kết quả này là nhờ sự đoàn kết của cấp ủy, chính quyền và đội ngũ cán bộ, đảng viên, Nhân dân địa phương. Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, các thế hệ cán bộ, Nhân dân nơi đây luôn phấn đấu, xây dựng quê hương ngày càng đổi mới, giàu đẹp.

NGƯỜI VẪN VỀ TRONG MỖI BÚP NON XANH

▶ MINH HẰNG

*Đèo cao cho suối ngập ngừng
Nắng thoai thoải nắng, chiều lung lừng chiều*

Câu thơ của nhà thơ Nguyễn Bình cứ ngân nga trong tâm trí, khi tôi cho xe lăn bánh chậm chậm trên các ngã đường của xã Tân Cương. Cảm phục thay ai đã chọn cái tên hậu phát cho mảnh đất này. Tân Cương quả nhiên ngày càng tươi mới, ngày càng giàu sang. Trăm năm trước, người Tân Cương lập làng đã tôn một người đàn ông họ Vũ làm Tiên Chỉ. Vì người ấy có công đầu trong việc khai sơn phá thạch, dạy dân canh tác, phủ xanh sắc chè. Người ấy đã đi vào sử sách và tâm khảm người Tân Cương.

Người là “quân tử” trong lòng dân

Cụ là Vũ Văn Hiệt, sinh năm Quý Mùi (1883), tại thôn Ngo, xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (nay là phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên). Cụ là con thứ 5 trong gia đình có 7 anh, chị, em. Làng Ngo xa xưa nổi tiếng có nhiều thợ mộc giỏi. Cụ Hiệt thời trai trẻ cũng tay tràng tay đục chu du tứ xứ, ăn cơm thiên hạ lúc nông nhàn. Vốn là người thông minh, lại khéo tay, có sức khỏe, khi chiến tranh thế giới lần thứ nhất nổ ra (1914), chính quyền Pháp tại Việt Nam động viên chàng trai Vũ Văn Hiệt sang Pháp làm lính thợ và được phong chức Đội trưởng. Năm 1918, chiến tranh kết thúc, cụ trở về Việt Nam. Cái tên Đội Năm có lẽ ra đời từ đó.

Những tưởng từ đây cụ Đội Năm sẽ vui thú ruộng vườn, cùng vợ nuôi con như bao người đàn ông làng Ngo khác. Nhưng không, cụ cùng người thân, chòm xóm và một số bạn lính làm cuộc di cư lịch sử. Với chân đất và đôi vai gồng gánh, họ dẫn thân vào chốn hoang vu, khai mở vùng đất mới.



Tác giả cùng cháu, chắt của cụ Đội Năm trên mảnh đất xưa là nhà của cụ Đội Năm ở xóm Bình Định, xã Tân Cương

Lịch sử Đảng bộ xã Tân Cương ghi: “Năm 1919, thực dân Pháp đưa một số người ở các vùng quê khác nhau như Nam Định (nay là Ninh Bình), Thái Bình (nay là Hưng Yên), Hưng Yên là những người hết hạn phục vụ trong quân đội Pháp vào vùng Tân Cương khai phá đất đai. Tại đây, mỗi làng Tân Cương, Phúc

Trìu và Thịnh Đức được giao hơn 554 héc - ta đất để khai phá làm “Tiểu đồn điền”, hay còn gọi là “Áp di thực”. Ông Vũ Văn Hiệt (Đội Năm) cùng những người lính do thực dân Pháp đưa về mở đồn điền (Tiểu đồn điền) có công khai khẩn đất đai, góp phần tạo nên diện mạo xã Tân Cương thuở ban đầu”.

Làng Tân Cương ngày đó rừng núi mênh mông. Hổ, báo, gấu... từ rừng già thường vào làng bắt lợn, gà; dòng sông Công mỗi năm dâng nước lũ lại bồi đắp cho làng lượng phù sa màu mỡ. Người dân Tân Cương sống bằng cấy lúa, trồng khoai, bẻ măng, đánh bắt cá, chèo đò. Năm 1926 (có tài liệu ghi năm 1922) là dấu mốc người Tân Cương không thể quên: Năm làng chính thức có tên; năm cây chè Phú Thọ bén rễ đất này. Cuộc gặp gỡ giữa Quan tuần phủ Nguyễn Đình Tuân và những con người giàu trí tuệ, giàu quyết tâm như cụ Vũ Văn Hiệt và một số cụ đồ trong làng đã đặt những viên gạch đầu tiên dựng nên cơ đồ Tân Cương.

Chỉ vài năm về vùng đất mới, cây chè Phú Thọ đã xanh ngợp các khe rộc, sườn núi, hai bên bờ sông. Không chỉ hợp đất, chè Tân Cương còn cho nước xanh, vị, hương tuyệt hảo. Đời sống nhờ đó khấm khá hơn, bà con ơn kính mà tôn cụ Vũ Văn Hiệt làm Tiên Chỉ làng (người có chức vị danh vọng, đứng đầu làng thời phong kiến). Ngoài tài quản lý nhân lực, đất đai, cụ Đội Năm còn có tầm nhìn vượt trội về kinh doanh. Cụ mở xưởng chế biến chè quy mô lớn, mở cửa hàng bán chè thương hiệu Cánh Hạc tại thị xã Thái Nguyên và mở đại lý bán chè ở cả ba miền Bắc - Trung - Nam. Năm 1935, chè Cánh Hạc của cụ đoạt giải Nhất cuộc thi Đấu Xảo ở Hà Nội, từ đó cụ xuất khẩu hàng chục tấn chè ra nước ngoài mỗi năm.

Năm 1941, Thống sứ Bắc Kỳ cho phép sáp nhập thêm làng Bình Định (gồm nhiều người Thái Bình và Nam Định lúc bấy giờ) vào xã Tân Cương. Cụ Hiệt và một số người lại sang sông phủ xanh chè trên vùng đất mới. Những đồi chè được cụ hướng dẫn trồng theo hàng, lối, cây cách cây 2 mét, men theo các đường đồng mức của đồi. Quang cảnh làng quê khi đó xinh đẹp đến nỗi bài thơ "Đường rừng chiều" của nhà thơ Nguyễn Bính (viết



Tác giả cùng chất của cụ Đội Năm

năm 1938) nhiều người cho rằng được sáng tác ở Tân Cương:

*Trăng non như một cánh diều
Trẻ con phát dũi thả liều lên mây
Chim nào kêu mỗi ngàn cây
Ngẩn ngơ đôi chiếc ngựa gầy dong xe...*

Về nơi "đôi sim đan díu nương chè"

"*Tuổi vừa kỳ lão, dáng tiên phong râu tóc còn xanh/Thú mượn yên hà, vẻ tráng lão nước da vẫn đỏ*", đó là diện mạo cụ Vũ Văn Hiệt trong mắt nhà nho Bùi Khắc Úy, cùng làng Bạch Sam. Những tưởng con người ấy sẽ trường thọ, vậy mà năm 1945, cụ đột ngột qua đời ở tuổi 63. Năm 2006, cụ được con cháu đưa từ nghĩa trang Đông Thái (thị xã Thái Nguyên) về an nghỉ tại nghĩa trang xóm Bình Định, xã Bình Sơn, TP. Sông Công (nay là xã Tân Cương, tỉnh Thái Nguyên).

Tôi cho xe chạy thật chậm để ngắm "đôi sim đan díu nương chè" (thơ Nguyễn Bính), hít hà mùi hoa bưởi ướp thơm làn mưa bụi. Cùng chúng tôi trở về thăm mộ cụ Vũ Văn Hiệt còn có ông Trần Hữu Lợi, nguyên giảng viên bộ môn tiếng Trung Quốc, Văn học Trung Quốc, Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc (nay là Đại học Sư phạm Thái Nguyên). Ông ngoại của

ông Lợi là cháu gọi cụ Đội Năm là cậu ruột, bà ngoại ông Lợi cũng là cháu cụ Đội Năm. Suốt chuyến đi, ông Lợi nói cho tôi nghe những câu chuyện ông được bà ngoại và mẹ kể lại, về ân tình cụ Đội Năm dành cho người thân, họ hàng, chòm xóm.

Tôi băng khuâng dâng nén tâm hương lên mộ cụ Vũ Văn Hiệt, Tiên Chỉ làng, cụ Tổ nghề chè Tân Cương trăm năm trước. Cụ nằm bình dị giữa bốn bề ruộng vườn sum suê cây trái. Trên mộ cụ, dòng chữ Quân Tử Vũ bản được khắc sắc nét. Hai chữ Quân Tử dân làng Tân Cương dành tặng cụ đã nói lên con người hội đủ tiêu chuẩn "ngũ thường" theo quan niệm xưa: Nhân, lễ, nghĩa, trí, tín.

Tân Cương đang ở giai đoạn thịnh vượng. Cây chè khởi thủy trăm năm trước nay đã thành hàng trăm vườn chè mơn mớn, cho sang giàu, cho tấn tới, cho tự hào không chỉ riêng vùng đất này.

Nhiều người trẻ nơi đây đang tri ân nguồn cội bằng việc ương hạt, trồng lên đồi chè thuần trung du. Những ấm trà ngát hương, xanh nước, hậu ngọt... gọi bao kỷ niệm. Nâng chén trà hạnh phúc hẳn ai đó nhớ người xưa mở đất.

Người vẫn thường về trong mỗi búp non xanh.

Cô giáo trẻ VIẾT TIẾP CÂU CHUYỆN CHÈ THÁI

▶ HẰNG HẢI - LINH LAN



Nói đến mảnh đất “Đệ nhất danh trà” Thái Nguyên, mọi người thường quan tâm đến những người trồng chè, nghệ nhân chế biến chè, mà ít ai biết có một người phụ nữ nhiều năm nay luôn âm thầm, lặng lẽ lan tỏa tình yêu quê hương và sản phẩm trà qua những sản phẩm thủ công tinh tế. Đó là cô giáo Hoàng Mai Quyên - chủ nhân của Q-Mộc Store - một không gian văn hóa thu nhỏ tại phường Phan Đình Phùng.



Chiếc áo dài vẽ họa tiết hoa chè và đôi chè ở Q-Mộc Store được nhiều khách hàng ưa thích



Các em thiếu nhi hạnh phúc sau khi trải nghiệm vẽ hoa chè trên nón lá tại Q-Mộc Store

Từ tình yêu văn hóa truyền thống và chè

Sinh năm 1987, trên vùng đất được mệnh danh là “thủ phủ trà” của cả nước, từ nhỏ, chị Quyên đã mang tình yêu lớn với cây chè và mong muốn có thể lan tỏa văn hóa truyền thống xứ trà tới nhiều người.

Là một giáo viên, ngoài giờ giảng dạy, chị theo học các lớp thủ công, bắt đầu với việc làm hoa chè từ vỏ bắp ngô sấy khô. Chị cho biết: Khi còn nhỏ, được đi thăm những đồi chè, tôi rất ấn tượng về những bông hoa chè. Mỗi độ cuối thu, những bông hoa chè lại nở bung, có màu trắng ngà, cánh mỏng, nhụy vàng, tỏa hương thơm dịu nhẹ. Tuy nhỏ bé và giản dị, nhưng hoa chè tượng trưng cho sự tinh khiết, bền bỉ và thanh cao, như

chính những người làm chè của mảnh đất Thái Nguyên.

Lần đầu tiên tự tay đan tết được cành hoa trà, ngồi ngắm nghía, chị Quyên thấy lòng lâng lâng vui sướng, chị suy nghĩ: Thật sự không quá khó như mình vẫn tưởng, mà ai cũng có thể làm được. Rồi chị hướng dẫn cho người thân cùng làm. Bà Nguyễn Thị Hồng, mẹ của chị Quyên chia sẻ: Tôi bị cuốn vào niềm đam mê cùng con dâu lúc nào không hay. Rồi tôi cùng con thực hiện ước mơ mở một không gian trưng bày những sản phẩm thủ công mang đậm nét văn hóa quê chè tại nhà.

Ngoài những bình hoa trà nhỏ xinh, chị Quyên mời thêm cộng sự có chuyên môn hội họa tham gia cùng mình vẽ những bông hoa trà lên những tà áo

dài, nón lá Việt, tạo nên hình ảnh trang phục truyền thống riêng của Thái Nguyên. Dần dần, chị mở rộng thêm các sản phẩm phong phú hơn như: Khăn quàng, tranh, hộp trà, túi xách, guốc mộc... Tất cả những sản phẩm thủ công của quê hương qua bàn tay khéo léo của chị Quyên cùng cộng sự được điểm tô sắc màu quê hương xứ trà, trở nên trang nhã, tinh tế và sinh động. Mỗi sản phẩm như mang một câu chuyện riêng của đất và người Thái Nguyên.

Năm 2023, Q-Mộc Store chính thức được thành lập. Không ồn ào, phô trương, nó như một hành hoa mộc dịu dàng tỏa hương từ đất. Ở đây trà Thái gặp gỡ với áo dài, nón lá, khăn thêu, túi xách, guốc mộc, bình gốm... Tất cả hòa quyện, tạo nên các sản phẩm độc đáo,

gần gũi, đời thường, mà tinh tế, mang đậm hơi thở truyền thống nhưng vẫn đầy tính hiện đại. Mỗi món đồ không chỉ để trưng bày hay bán buôn, mà là một mảnh ghép của văn hóa, được đan dệt bởi bàn tay khéo léo và trái tim yêu mến truyền thống, góp phần kể câu chuyện kết nối con người với mảnh đất Thái Nguyên.

Đến không gian văn hóa truyền thống

Đến Q-Mộc Store, chúng tôi thấy không chỉ là một cửa hàng bày bán các đồ thủ công đơn thuần, mà là một không gian văn hóa thu nhỏ lưu giữ hồn cốt quê hương. Trong không gian được bày trí gọn gàng, ngăn nắp, điểm tô những sản phẩm thủ công, cùng với một bình hoa sen to khỏe sắc như xua tan cái oi ả của mùa hạ. Bước vào đây, người ta như bước vào một không gian khác, nơi mà từng chiếc khăn, từng chiếc nón đều mang theo hơi ấm của bàn tay con người và linh hồn của văn hóa bản địa. Trên những chiếc nón lá, bình trà, túi vải đều được vẽ tay họa tiết hoa chè tỉ mỉ.

Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc (Phường Phan Đình Phùng) cho biết: Tôi yêu thích nhiều sản phẩm, trong đó có chiếc áo dài vẽ họa tiết hoa chè ở Q-Mộc Store. Mỗi sản phẩm ở đây không chỉ đẹp mà còn mang hơi thở văn hóa quê hương.

Cũng như chị Ngọc, nhiều khách hàng đến với Q-Mộc Store không chỉ để mua sản phẩm, mà để nhận về một phần hồn cốt quê hương. Không chỉ là cửa hàng bày bán hàng, Q-Mộc Store cũng là một "lớp học mở" về văn hóa. Tại đây, chị Quyên tổ chức các buổi trải nghiệm cho học sinh. Các em khi đến đây được học pha trà, vẽ nón, làm hoa,



Chị Hoàng Mai Quyên giới thiệu với khách hàng về họa tiết hoa chè được thêu thủ công tỉ mỉ trên chiếc khăn

gấp khăn... Trò chuyện với phụ huynh của các em, chúng tôi được họ chia sẻ, sau khi tham gia trải nghiệm tại cửa hàng, con cái họ trở nên yêu mến trà, yêu nét đẹp truyền thống, thích mặc áo dài, cắm hoa, pha trà... Một sự thay đổi nhỏ, nhưng đầy giá trị.

Bên cạnh không gian trải nghiệm, Q-Mộc Store còn tạo công việc cho nhiều nghệ nhân. Họa sĩ trẻ Phạm Văn Tuân cho biết: Không chỉ là nơi làm việc, Q-Mộc còn là nguồn cảm hứng để tôi sáng tạo, giúp lan tỏa tình yêu với thương hiệu trà Thái.

Nhờ công nghệ lan tỏa văn hóa truyền thống

Nói về lý do mở cửa hàng, chị Quyên chia sẻ: Tôi không thuyết phục ai, tôi chỉ làm bằng tình yêu, rồi mọi người tự thấy ý nghĩa và góp sức. Từ việc mọi người yêu thích sản phẩm, học sinh hào hứng tham gia, tôi tin rằng tình yêu văn hóa đang được lan tỏa.

Không dừng lại ở việc truyền cảm hứng trong gia đình, Q-Mộc Store đã tác động tích cực đến cộng đồng. Một số nông dân vùng chè trước đây chỉ quen hái chè, nay đã biết làm quà tặng, thiết kế bao bì, học pha trà để giới thiệu cho du khách. Người dân ở vùng chè Tân Cương bắt đầu áp dụng mô

hình của Q-Mộc Store để phát triển sản phẩm địa phương.

Đặc biệt, với tình yêu quê hương xứ Thái, chị Quyên còn tận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để kể câu chuyện văn hóa theo cách hấp dẫn hơn. "AI giúp tôi truyền tải văn hóa rõ nét, từ thiết kế poster, làm video, sáng tạo hình ảnh... Nhờ đó, chè Thái Nguyên đến gần hơn với cộng đồng yêu văn hóa Việt trong và ngoài nước." Chị Quyên nói.

Những hình ảnh, video chị Quyên sử dụng AI thiết kế thu hút hàng nghìn lượt xem trên mạng xã hội, nhờ đó cửa hàng của chị ngày càng được nhiều người biết đến, không chỉ trong tỉnh mà cả cộng đồng yêu văn hóa Việt trong nước và thế giới.

Chị Quyên tiếp tục ấp ủ một mục tiêu xa hơn, đó là: Làm cho Q-Mộc Store trở thành điểm đến trải nghiệm văn hóa. Du khách đến đây sẽ không chỉ mua, mà còn pha trà, vẽ hoa; để hiểu rằng trà Thái không chỉ có vị, mà còn có hồn.

Dự định của chị còn bao gồm tổ chức tour trải nghiệm kết hợp với nghệ nhân, trường học, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, hướng đến thị trường quốc tế. Những mẫu hộp trà khắc tên cá nhân, khăn thêu tay đặt theo yêu cầu sẽ giúp người Việt xa quê tìm về ký ức và người nước ngoài hiểu thêm về văn hóa trà Thái.

Với trái tim nồng nàn yêu quê hương, cô giáo Hoàng Mai Quyên đang viết tiếp câu chuyện trà Thái bằng ngôn ngữ của nghệ thuật. Không ồn ào nhưng thấm sâu, mỗi sản phẩm thủ công, mỗi búp trà chị vun vén, đều góp phần giữ gìn vẻ đẹp văn hóa đất chè.



Các sản phẩm của Q-Mộc Store không chỉ đẹp mà còn mang hơi thở văn hóa quê hương xứ Trà

Ưu tiên phát triển CÂY TRỒNG CHỦ LỰC

▶ ANH THU

Với điều kiện thuận lợi về khí hậu, thổ nhưỡng, thời gian qua, xã Yên Lạc, Phú Lương (nay thuộc xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đã tập trung đẩy mạnh phát triển cây chè, cây trồng chủ lực của địa phương. Nhờ định hướng đúng đắn, nhiều hộ dân có thu nhập ổn định, đời sống từng bước được nâng cao.



Người dân xóm Tân Thủy 1 thu hái chè chính vụ

Vào những ngày đầu tháng Sáu, trên khắp các nương chè của Yên Lạc, không khí lao động rất nhộn nhịp. Người dân tích cực thu hái, sao sấy chè để kịp phục vụ khách hàng. Ở nhiều khu đất được san gạt bằng phẳng, một số hộ đang chuẩn bị trồng mới hoặc cải tạo lại những diện tích chè già cỗi, năng suất thấp.

Diện tích chè của Yên Lạc tập trung chủ yếu tại các xóm: Kim Lan, Yên

Thủy 1, Yên Thủy 2, Yên Thủy 4, Tân Thủy và Đồng Bông. Theo người dân địa phương, cây chè đã bén rễ tại đây từ hàng chục năm trước. Giai đoạn đầu, chè trung du được trồng chủ yếu để làm thức uống hàng ngày hoặc biếu tặng, chưa đem lại giá trị kinh tế do kỹ thuật canh tác, chế biến còn lạc hậu.

Khoảng 10 năm trở lại đây, Yên Lạc xác định chè là cây trồng chủ lực và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động

người dân chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả, đất vườn tạp sang trồng chè; đồng thời thay thế giống chè trung du bằng các giống chè cành cho năng suất, chất lượng cao.

Địa phương cũng phối hợp với các cơ quan chuyên môn để hỗ trợ người dân giống, phân bón, kỹ thuật canh tác... Nhờ đó, diện tích chè toàn đã được mở rộng lên 600 ha, trong đó chè cành chiếm khoảng 85%.



Người dân tranh thủ kết nối, quảng bá sản phẩm chè của địa phương ngay tại nương chè tới khách hàng



Gia đình ông Trương Văn Tạo, ở xóm Kim Lan đã đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ chế biến chè

Tại xóm Kim Lan, hiện có 33 ha chè, trong đó gần 20 ha sản xuất theo quy trình VietGAP. Ông Trương Văn Tạo, một hộ dân trồng chè lâu năm của xóm cho biết: “Gia đình tôi có khoảng 5.500 m² chè giống LDP1 và Thúy Ngọc, canh tác theo quy trình VietGAP với đầy đủ sổ ghi chép về giống, phân bón, ngày bón phân... Để tiết kiệm công chăm sóc, tôi đã lắp đặt hệ thống tưới tiết kiệm nước. Bên cạnh đó, tôi đầu tư máy móc như tôn sao chè, máy vò chè, máy hút chân không... phục vụ chế biến chè búp khô.” Trung bình mỗi năm, ông thu hoạch khoảng 15 tấn chè búp tươi/7 lứa. Với giá bán bình quân 250.000 đồng/kg chè búp khô, gia đình ông thu về hàng trăm triệu đồng.

Tương tự, tại xóm Yên Thủy 1, trong số 123 hộ dân, có đến 90 hộ

trồng và chế biến chè. Anh Nguyễn Mạnh Hùng, một hộ tiêu biểu trong áp dụng kỹ thuật hiện đại chia sẻ: “Gia đình tôi có trên 3.600 m² chè giống LDP1 và TRI777. Tôi đã đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm nước và sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Trung bình mỗi năm, tôi thu 8 lứa chè, mỗi lứa đạt 6 tạ chè búp tươi. Thay vì bán chè tươi như trước, tôi đầu tư 6 tôn sao chè bằng củi sinh khối và 16 máy vò chè để chủ động chế biến và nâng cao giá trị sản phẩm.”

Nhờ áp dụng đồng bộ tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đến năm 2024, sản lượng chè búp tươi của Yên Lạc đạt 7.000 tấn, tăng 850 tấn so với năm 2020. Địa phương cũng đã thành lập 8 tổ hợp tác sản xuất chè theo quy trình VietGAP, thường

xuyên tham gia các lễ hội, hội chợ để quảng bá sản phẩm. Các cơ sở sản xuất chè cũng được khuyến khích đăng ký mã QR, tem nhãn, bao bì, góp phần nâng cao thương hiệu và khả năng tiêu thụ.

Hiệu quả từ cây chè không chỉ giúp ổn định thu nhập mà còn từng bước nâng cao đời sống người dân. Năm 2024, thu nhập bình quân đầu người tại Yên Lạc đạt gần 50 triệu đồng/người, tăng 14 triệu đồng so với năm 2020. Số hộ nghèo giảm còn 43 hộ, giảm 48 hộ so với năm 2020.

Dù đạt nhiều kết quả tích cực và có nhiều lợi thế trong phát triển cây chè, nhưng đến nay Yên Lạc vẫn chưa xây dựng được sản phẩm OCOP từ cây trồng chủ lực này. Nguyên nhân chủ yếu do nhận thức của người dân về xây dựng thương hiệu còn hạn chế, sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ, thiếu liên kết và chưa có hợp tác xã chè để hỗ trợ bao tiêu sản phẩm.

Để khắc phục những tồn tại đó, chính quyền địa phương sẽ tăng cường kết nối với các doanh nghiệp để hỗ trợ máy móc, thiết bị, phân bón... đồng thời tiếp tục tuyên truyền, tạo điều kiện để người dân được tham quan, học tập các mô hình sản xuất chè hiệu quả, từ đó áp dụng tại địa phương. Mục tiêu là xây dựng những sản phẩm chè chất lượng, có thương hiệu và được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh biết đến.



Ông Vũ Văn Hội, ở xóm Đồng Bông chăm sóc diện tích chè vừa được trồng lại

Trà tôm nõn Hoàng Gia

NIỀM TỰ HÀO MỚI CỦA TRÀ THÁI

▶ TRẦN HUYỀN

Bằng tình yêu sâu đậm với cây chè quê hương và khát vọng khẳng định giá trị trà Thái Nguyên trên trường quốc tế, những năm qua, anh Hoàng Văn Tuấn, Giám đốc Hợp tác xã (HTX) Trà an toàn Phú Đô, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên đã không ngừng nỗ lực đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm. Thành quả mới nhất, sản phẩm Trà tôm nõn Hoàng Gia (Hoàng Gia Shrimp Tea) của HTX đã vinh dự đoạt giải Đồng tại Cuộc thi Golden Leaf Awards 2024 do Hiệp hội Trà sư Úc (Australia Tea Master) tổ chức - một trong những đấu trường quốc tế uy tín của ngành trà thế giới.

Golden Leaf Award (GLA) là cuộc thi được tổ chức độc lập, do các chuyên gia thử nếm chuyên nghiệp đánh giá, nhằm phân biệt các loại trà có chất lượng cao nhất và hương vị ngon nhất hiện có trên thị trường Úc; bao gồm cả trà có trên các nền tảng thương mại điện tử cũng như thông qua các nhà bán lẻ hoặc cửa hàng tại Úc. GLA chấm điểm các sản phẩm thông qua 13 hạng mục như: Trà trắng, trà xanh, trà vàng, trà Ô long, trà Matcha, trà đen, trà phổ nhĩ, thảo dược, trà sữa... với ba cấp độ giải thưởng Vàng, Bạc và Đồng.

Điểm đặc biệt của GLA 2024 là Việt Nam được chọn là quốc gia đặc sắc, với 6 hạng mục tranh giải giành cho trà đen, trà xanh, trà ô long, trà trắng, trà hương (trà sen, trà nhài) và trà bánh lên men. Đây là cơ hội để trà Việt Nam tiếp cận sâu rộng hơn với người tiêu dùng quốc tế, khẳng định tiềm năng và bản sắc độc đáo của trà Việt.

Cuộc thi năm nay thu hút 683 mẫu trà dự thi, trong đó có 122 mẫu đến từ 20 đơn vị sản xuất, kinh doanh chè của Việt Nam. Kết quả, Việt Nam xuất sắc đoạt 50 giải, gồm 20 giải Vàng, 17 giải Bạc, 11 giải Đồng và 2 giải Khuyến khích. Đáng chú ý, lần đầu tiên tham gia Cuộc thi, HTX Trà



Anh Hoàng Văn Tuấn chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật trong canh tác chè hữu cơ với các thành viên và hộ liên kết

an toàn Phú Đô đã đoạt giải Đồng ở hạng mục trà xanh với sản phẩm Trà tôm nõn Hoàng Gia.

Tâm đắc về quy trình sản xuất Trà tôm nõn Hoàng Gia, anh Tuấn cho biết: HTX đặc biệt chú trọng tới khâu canh tác và chế biến. Chúng tôi tuyệt đối không sử dụng hóa chất, mà kiên trì theo đuổi mô hình trà hữu cơ, đảm bảo sạch từ nương chè tới thành phẩm. Công đoạn hái chè là một "bí quyết" của HTX. Trà được hái thủ công vào sáng sớm, khi những giọt sương còn đọng lại trên búp non, thời điểm lý

tưởng để giữ trọn "sắc, hương, vị" tinh túy của chè. Sau đó, chè được chế biến bởi những nghệ nhân có trên 40 năm kinh nghiệm, trải qua các công đoạn khắt khe như diệt men, vò xoắn, sấy khô và lên hương. Đặc biệt, HTX sử dụng công nghệ khí hóa sinh khối thân thiện với môi trường, tạo nên sản phẩm không chỉ thơm ngon mà còn xanh, sạch, bền vững.

Nhờ quy trình sản xuất nghiêm ngặt, Trà tôm nõn Hoàng Gia có vị chát dịu, hậu ngọt, hương cốt non đặc trưng - đáp ứng được các tiêu chuẩn



khắc khe của những chuyên gia thử nếm tại GLA.

Không chỉ đơn thuần là sản phẩm trà, Trà tôm nõn Hoàng Gia còn mang theo cả câu chuyện văn hóa của gia đình người làm trà. Theo anh Tuấn, sản phẩm này gắn liền với dòng họ Hoàng của gia đình, là sự tiếp nối truyền thống và niềm tự hào về nghề làm trà bao đời nay của dòng họ.

Nói về quá trình thành lập HTX để tạo dựng nên thương hiệu Trà tôm nõn Hoàng Gia, anh Tuấn cho biết thêm: Năm 2022, tôi cùng một số người bạn tâm huyết thành lập HTX Trà an toàn Phú Đô với 7 thành viên ban đầu. Đến nay, HTX đã liên kết với 36 hộ dân trong vùng để trồng và cung cấp nguyên liệu sạch, với tổng diện tích 27 ha, trong đó có 5 ha chè hữu cơ và 5

ha chè trung du cổ theo hướng sinh thái. Năm 2024, HTX xuất bán 32 tấn chè búp khô ra thị trường. Hiện HTX phát triển 6 dòng sản phẩm chính: Trà búp, trà nõn, trà đỉnh, trà hoa, trà lá và nhân trần trà.

Không chỉ tập trung vào sản xuất, HTX còn tiên phong ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong nông nghiệp hữu cơ. Đây cũng là đơn vị đầu tiên trong ngành chè Việt Nam được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cùng Công ty Sorimachi Việt Nam đánh giá cao trong hoạt động chuyển đổi số. HTX cũng là đại diện duy nhất của ngành chè được vinh danh tại Industrie 4.0 Awards 2024 - Top Công nghiệp 4.0 Việt Nam.

Những thành quả đạt được cùng với giải thưởng tại GLA 2024, không chỉ là sự ghi nhận xứng đáng cho nỗ lực của HTX Trà an toàn Phú Đô, mà còn mở ra nhiều cơ hội mới, đặc biệt là trong việc mở rộng thị trường xuất khẩu. "HTX đang tiếp tục mở rộng vùng nguyên liệu hữu cơ, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và hướng tới đạt các tiêu chuẩn quốc tế cao hơn" - anh Tuấn nói.

Trà tôm nõn Hoàng Gia không chỉ là niềm tự hào của vùng chè Phú Đô, mà còn là minh chứng sống động cho khát vọng vươn xa của trà Thái Nguyên - vùng đất được mệnh danh "đệ nhất danh trà". Đây cũng là động lực để ngành chè Thái Nguyên tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, khẳng định vị thế trên trường quốc tế.

Hợp tác xã Trà an toàn Phú Đô áp dụng nghiêm ngặt quy trình chăm sóc theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ để sản xuất, chế biến chè

Giữ hồn quê trong những búp chè xanh

▶ THANH NHÀN

Khi ánh nắng đầu ngày còn e ấp trên những triền đồi, vùng chè Trại Cài, xã Đông Hỷ đã rộn ràng tiếng bước chân, tiếng cười nói của người dân đi hái chè. Nơi đây, cây chè không chỉ là cây trồng, mà còn là niềm tự hào của làng, là ký ức và tương lai của bao thế hệ. Trên mảnh đất trung du này, nghề chè đã ăn sâu vào máu thịt của người dân, sống cùng họ qua tháng năm, vượt qua bao biến thiên cuộc sống.

Ở tuổi 73, bà Lương Thị Hội, xóm Trại Cài, vẫn ngày ngày lặn lội lên nương chè cùng con cháu. Mái tóc bạc, bàn tay sạm nắng, đôi mắt hiền hậu ánh lên niềm vui mỗi khi nhắc đến cây chè - "người bạn đời" đã cùng bà trải qua biết bao mùa vụ. "Tôi còn sức là còn đi hái chè. Chè nuôi cả nhà, nuôi cả làng. Giờ con cháu tôi vẫn theo nghề, tôi chỉ mong chúng giữ lấy cái gốc này. Vì mình nghèo mấy, còn cây chè là còn đường sống", bà Hội chia sẻ trong lúc đôi tay vẫn thoăn thoắt hái búp non.

Ở Trại Cài, không hiếm những gia

đình ba, bốn thế hệ gắn bó với cây chè. Người lớn tuổi giữ nghề, lớp trẻ tiếp nối và làm mới. Như chị Hoàng Thị Minh, con gái một công nhân Nông trường chè Sông Cầu năm xưa, nay đang gây dựng cơ nghiệp trên chính nương chè cha mẹ để lại. "Tôi làm chè không chỉ vì sống được, mà vì trách nhiệm với thế hệ đi trước. Nghề này cha mẹ truyền lại, mình phải làm cho xứng đáng. Cây chè không chỉ nuôi sống gia đình tôi, mà còn cho tôi tình yêu, lý do để gắn bó với mảnh đất này", chị Minh nói.

Gia đình chị Minh hiện có hơn 4.000 m² chè, mỗi năm thu hoạch khoảng 4

tấn chè búp tươi. Với giá bán trung bình 50.000 đồng/kg, mỗi năm gia đình chị thu về khoảng 200 triệu đồng, một con số đáng mơ ước ở vùng nông thôn.

Không chỉ hái chè, người dân Trại Cài còn làm chủ các khâu chế biến, sao sấy, đóng gói. Nhờ tiếp cận kỹ thuật mới, đưa máy móc vào sản xuất, các cơ sở làm chè không chỉ tăng năng suất mà còn giữ được hương vị truyền thống - vị chát dịu đầu môi, ngọt hậu trong cổ, thơm bền trong lòng người thưởng thức.

Ông Đoàn Văn Chiến, Trưởng Ban Quản lý làng nghề chè truyền thống



Vùng chè Trại Cài

xóm Trại Cài cho biết: “Làng nghề hiện có 127 hộ trồng chè, hơn 300 lao động làm chè quanh năm. Nhờ kỹ thuật chế biến cải tiến và mô hình sản xuất khép kín, người dân không phải đi làm thuê xa mà vẫn có việc làm ổn định, thu nhập trung bình khoảng 70 triệu đồng/người/năm”.

Câu chuyện làm giàu từ cây chè ở Trại Cài giờ đây không còn là điều xa lạ. Nhiều hộ đã vươn lên khá giả, có nhà cửa khang trang, con cái ăn học đàng hoàng nhờ cây chè. Trong các vụ cao điểm, hàng trăm lao động được huy động, mỗi cơ sở chế biến tạo việc làm cho từ 10 - 15 người, với thu nhập hàng tháng từ 6 - 10 triệu đồng. Người dân bám làng, bám nương, giữ nghề cũng chính là giữ làng, giữ quê.

Nhưng chè không chỉ là kinh tế. Nó còn là văn hóa, là nếp sống của người dân nơi đây. Từ lúc còn bé, trẻ em Trại Cài đã được cha mẹ dắt lên nương chè, dạy cách hái chè “một tôm, hai lá”, cách sao chè bằng chảo gang, cách pha chè sao cho nước xanh trong, hương thơm nhẹ mà sâu lắng.

“Người Trại Cài sống với chè từ trong máu. Hơi chè thơm là hồn quê, là kỷ niệm. Tách chè sáng là khởi đầu một ngày mới, bát chè chiều là dịu lại lo toan. Khách đến nhà, không mời chè thì chưa gọi là tiếp đón”, ông Đoàn Văn Chiến chia sẻ đầy xúc động.



Người dân Trại Cài thu hái chè

Cùng với Trại Cài, còn nhiều những xóm làng khác như Cà Phê 1, Cà Phê 2 không chỉ có chè ngon mà còn lưu giữ ký ức làng nghề. Những mái nhà thấp thoáng giữa nương chè, tiếng chảo sao rang lên mỗi chiều muộn, mùi chè lẫn trong gió, tất cả tạo nên một không gian sống vừa mộc mạc vừa sâu lắng.

Chính quyền địa phương cũng đang tích cực hỗ trợ bà con bảo tồn và phát triển làng nghề chè. Các mô hình sản xuất chè an toàn, theo chuẩn VietGAP, hữu cơ... đang được nhân rộng. Nhiều cơ sở chú trọng đến việc làm thương hiệu, gắn tem truy xuất nguồn gốc, đầu tư bao bì để mở rộng thị trường. Không ít sản phẩm trà đã được công nhận OCOP 3 sao, 4 sao, mở ra cơ hội

xuất khẩu trong tương lai. Các làng nghề chè, tiêu biểu là Làng nghề chè Trại Cài đã sản xuất ra nhiều dòng sản phẩm trà đa dạng, đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời tạo việc làm ổn định cho nhiều lao động địa phương. Nhờ cây chè, đời sống người dân không ngừng cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm rõ rệt, kinh tế - xã hội phát triển theo hướng bền vững.

Giữa làn sóng đô thị hóa, khi nhiều người trẻ chọn rời làng lên phố, những người như chị Minh, anh Chiến... hay nhiều hộ dân khác của xóm Trại Cài nói riêng và xã Đồng Hỷ nói chung vẫn kiên định gắn bó với cây chè, không chỉ vì kế sinh nhai, mà còn bởi một tình yêu sâu nặng với đất, với nghề. Họ là hình ảnh của một thế hệ nông dân mới, dám nghĩ, dám làm và khao khát làm giàu trên chính mảnh đất quê hương. Không chỉ giữ gìn nghề truyền thống, họ đang thổi vào đó sức sống mới, lan tỏa những câu chuyện, đam mê và niềm tin vào tương lai tươi sáng của vùng chè.

Để rồi, trong những sớm mai ở Trại Cài, khi sương còn đọng trên lá, khi những búp chè non đón nắng sớm, người ta vẫn sẽ nghe đâu đó tiếng chảo sao reo vui, tiếng cười nói râm ran của một làng quê đang sống, đang giữ nghề, đang bền bỉ dựng xây tương lai từ chính gốc rễ của mình, đó là cây chè.



Sản phẩm trà Trại Cài

NHỮNG CÂY CHÈ TỪ VƯỜN CỤ ĐỘI NĂM

▶ NGÔ MINH

Trong quá trình đi tìm hiểu các vùng chè, tôi may mắn biết đến vườn chè xưa của một gia đình ở xóm Sơn Tiến, phường Quyết Thắng. Đặc biệt hơn, đây là những cây chè được ươm từ những hạt chè lấy về từ vườn chè của cụ Đội Năm, người đầu tiên mang cây chè từ Phú Thọ về trồng trên đất Tân Cương và được người dân Tân Cương tôn làm ông Tổ nghề chè.

Củ nhân của vườn chè xưa là ông Trần Hữu Lợi, nguyên giảng viên bộ môn tiếng Trung Quốc, Văn học Trung Quốc, Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc (nay là Đại học Sư phạm Thái Nguyên). Ông ngoại của ông Lợi là cháu gọi cụ Đội Năm là cậu ruột, bà ngoại ông Lợi cũng là cháu cụ Đội Năm. Khoảng năm 1930, ông bà ngoại đưa cả gia đình, trong đó có mẹ ông Lợi, lên ở với cụ Đội Năm để giúp cụ quản lý đồn điền. Năm 1940, cụ Đội Năm đứng ra tổ chức đám cưới cho mẹ ông Lợi. Sau khi lập gia đình, mẹ ông Lợi cùng chồng ra thị xã Thái Nguyên buôn bán.

Ông Lợi kể: "Năm 1965, sau trận bom Mỹ oanh tạc cầu Gia Bẩy (ngày 17/10) khiến hàng trăm người dân Thái Nguyên chết và bị thương, gia đình tôi đi sơ tán vào xóm Sơn Tiến này. Nhà đông người, cuộc sống rất khó khăn, bố mẹ tôi cuốc đất vỡ đồi trồng khoai, sắn, cấy lúa lấy cái ăn. Xóm Sơn Tiến ngày đó chưa có ai trồng chè, đất đai nhiều nhưng hoang vu, rậm rạp. Năm 1967, khi ông ngoại tôi mất, ông Vũ Văn Dĩnh (là con cả của cụ Đội Năm) ra viếng và nói với mẹ tôi: Nhìn chất đất này hợp với cây chè đấy, con vào Bình Định (nơi ở của gia đình cụ Đội Năm và các con) lấy hạt chè về mà trồng. Dù cụ Đội Năm



Ông Trần Hữu Lợi bên cây chè xưa của gia đình

đã mất năm 1945, nhưng vườn chè xưa vẫn được các con của cụ chăm sóc, khai thác. Chính tay ông Dĩnh đong cho mẹ tôi 5 đấu hạt chè và dặn cách ươm hạt, trồng cây. Mang hạt về, mấy mẹ con tôi đào một cái hố to, rải rơm xuống, rải hạt chè lên, ủ cho nảy mầm, sau đó búng cây con ra trồng. Có 2 cách trồng chè: Chỗ đất phẳng thì trồng theo hố, mỗi hố 3 cây hình tam giác; đất đồi thì đào rãnh hình vành khăn, bón lót phân chuồng đã ủ hoai hoặc phân xanh. Hôm sao được mẹ chè đầu tiên, mẹ tôi đùm bơ chè vào biếu ông Dĩnh. Ông cẩn thận pha, thử hương vị rồi gật gù bảo: Chất chè không khác gì chè Tân Cương con ạ”.

Ông Lợi ngoài giờ đi học còn thạo chăm bón, hái, sao chè. Những nguyên tắc làm chè cụ Đội Năm truyền lại, gia đình ông tuân thủ nghiêm túc, đó là: Không hái chè trời mưa, không dùng cây củi có dầu sao chè, chè hái về không được để quá một tiếng (phải cho vào sao ngay), chè sao khô cho vào chum (vại) sành để bảo quản... Từ 5 đấu hạt chè đầu tiên, nhà ông Lợi nhân giống trồng chè phủ kín quả đồi. Những năm 1970, 1980, nhà ông trồng nhiều chè nhất xóm Sơn Tiến. Nhờ cây chè mà 3 anh em ông đủ cơm ăn, áo mặc, được đi học, có ngôi nhà xây đầu tiên của xóm.

Ông Lợi đưa chúng tôi ra thăm vườn chè xưa. Trước mắt tôi là vài chục cây chè cao 4 - 5 mét, đường kính gốc gần 20 cm, xanh tốt, lá óng mỡ, thân chẽ nhiều chạc, da gỗ mốc màu năm tháng. Quanh những gốc chè cổ thụ là vô số cây chè con mọc lên từ những hạt chè già rơi xuống. Đứng cạnh những cây chè xưa, ông Lợi bồi hồi kể: “Hình ảnh tôi nhớ nhất là mẹ và các em gái lụi cụi bên bếp lửa, sao chè thâu đêm. Chè nhiều thì cất vào chum sành, mang bán dần. Học hết phổ thông, tôi thi đỗ Trường Đại học Ngoại ngữ (Hà Nội). Mỗi lần về nhà, mẹ lại cho 1 - 2 kg chè búp



Chiếc chum bảo quản trà khô từ năm 1967 của gia đình ông Lợi

(phải giấu kỹ khi đi tàu về Hà Nội), bán cho mấy quán nước gần trường, lấy tiền ăn học. Năm 1978, tốt nghiệp đại học, tôi được nhận vào giảng dạy tại Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc. Giai đoạn đó, đời sống của giáo viên rất khó khăn, nhiều người đi buôn, bán quán, cuốn thuốc lá... để có thêm thu nhập. Riêng tôi có đôi chè hậu thuẩn nên tạm đủ sống, chỉ có điều hai bàn tay lúc nào cũng đen nhẻm nhựa chè, nhiều lúc bị sinh viên trêu đùa.

Nay ở khu đất cũ vẫn còn ngôi nhà xây từ năm 1982. Em út của ông Lợi là bà Trần Thị Lư, 60 tuổi, hiện sống ở đồi chè xưa. Rót mời chúng tôi cốc nước trà xanh thơm mát, bà Lư cho biết sáng nào cũng hái lá chè già về hãm uống. Giờ con cái đi học xa, bà

không làm chè nữa nhưng vẫn giữ chiếc chum trữ chè khô của mẹ để lại cùng những cây chè làm kỷ niệm.

Còn ông Lợi thì cho biết sẽ phát dọn sạch sẽ, làm đường đi vào vườn chè để tiện chăm sóc và đưa bạn bè đến chơi. Giống chè trung du trồng hạt gặp đất tốt, cây có thể sống hàng trăm năm.

Trong quá trình đi tìm cây chè xưa ở Tân Cương, tôi đã đến khu vực núi Guộc và xóm Bình Định (xã Tân Cương), xưa kia là nơi ở và đồn điền chè của cụ Đội Năm, nhưng không tìm được cây chè cổ nào. Có lẽ, những cây chè 60 tuổi trong khu đất nhà ông Lợi là kỷ niệm cuối cùng của ông Tổ nghề chè Đội Năm.

CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG AI TRONG NGÀNH CHÈ

➤ VŨ TÀI

Thái Nguyên - vùng đất được thiên nhiên ưu đãi khí hậu và thổ nhưỡng tuyệt vời cho cây chè phát triển, từ lâu đã là cái nôi của ngành chè Việt Nam. Chè Thái Nguyên không chỉ là sản phẩm nông nghiệp đơn thuần, mà còn là biểu tượng văn hóa, là sinh kế của hàng ngàn hộ dân và hàng trăm hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, giữa làn sóng chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp 4.0, ngành chè Thái Nguyên đang đứng trước một ngã rẽ: Hoặc bứt phá, hoặc lùi chậm lại phía sau.



Livestream bán sản phẩm trà Thái Nguyên



Trong những lần tiếp cận, trò chuyện với bà con nông dân, cán bộ HTX và các chuyên gia công nghệ, chúng tôi ghi nhận được một bức tranh sinh động - nơi có cả sắc màu hy vọng lẫn những gam màu trầm trở.

Không phủ nhận một số HTX chè tại Thái Nguyên đã bắt đầu cất bước trong hành trình chuyển đổi số. Điển hình như HTX Chè Hảo Đạt (xã Tân Cương), HTX Chè La Bằng (xã La Bằng), HTX Chè Phúc Nguyên (xã Vạn Phú), HTX Trà an toàn Phú Đô (xã Vô Tranh)... những đơn vị tiên phong

ứng dụng các phần mềm truy xuất nguồn gốc, hệ thống bán hàng online, livestream marketing và mã hóa QR sản phẩm. Nhờ đó, chè Thái Nguyên không còn chỉ giao dịch ở chợ quê hay hội chợ địa phương mà đã vươn tới các siêu thị, sàn thương mại điện tử, thậm chí là nhiều đơn hàng xuất khẩu đi quốc tế.

Ở nhiều nơi, bà con đã quen với khái niệm "số hóa quy trình sản xuất chè". Họ dùng điện thoại thông minh để ghi nhật ký chăm sóc chè, sử dụng các thiết bị đo độ ẩm, cảm biến nhiệt độ và

thậm chí ứng dụng camera AI để theo dõi sâu bệnh, nhện đỏ, bọ xít muỗi - những kẻ thù truyền kiếp của cây chè. Tại một số HTX, hệ thống chatbot AI được đưa vào sử dụng để hỗ trợ giải đáp đơn hàng, giới thiệu sản phẩm và hướng dẫn cách pha trà cho khách hàng 24/7.

Tuy nhiên, khi đi sâu vào các vùng chè như Đồng Hỷ, Vô Tranh, La Bằng... một thực tế hiện lên rõ nét: Phần đông bà con và HTX chè vẫn còn xa lạ với khái niệm "chuyển đổi số", càng chưa nói đến AI hay các công nghệ phức

tạp. Ở nhiều nơi, chè vẫn được trồng, chăm sóc và chế biến theo phương pháp truyền thống. Nhật ký sản xuất bằng giấy; trao đổi thương mại bằng lời nói; không có quy trình kiểm định chất lượng; chưa biết livestream hay tạo mã QR cho sản phẩm. Bà con chủ yếu bán chè cho thương lái, giá cả bấp bênh và không có thương hiệu riêng.

Một trong những rào cản lớn nhất là sự thiếu hụt về nhận thức và kỹ năng số. Phần đông người làm chè là người lớn tuổi, trình độ tin học cơ bản còn hạn chế, chưa có điều kiện tiếp cận Internet ổn định. Một chủ HTX chè ở Võ Nhai tâm sự: “Chúng tôi có máy tính, có kết nối mạng, nhưng không biết dùng. Mời kỹ sư về hướng dẫn thì sau 2 buổi họ về mất. Nói nhiều về AI, nhưng chè vẫn là chè, mà mình chưa bán được thì máy móc gì cũng vô nghĩa.”

Ngoài ra, vấn đề tài chính cũng là rào cản lớn. Việc đầu tư thiết bị cảm biến, máy đo tự động, phần mềm quản lý hay đơn giản là thuê nhân viên kỹ thuật làm công nghệ cũng vượt ngoài khả năng của đa số HTX quy mô nhỏ và siêu nhỏ. Nhiều HTX chè còn hoạt động bán chuyên, cán bộ vừa làm chè, vừa làm thêm nghề phụ để duy trì thu nhập.

Câu hỏi đặt ra là: Liệu chuyển đổi số và AI có thực sự phù hợp và khả thi với ngành chè Thái Nguyên, một ngành vốn mang đậm nét thủ công và truyền thống?

Câu trả lời là: Có - nếu chúng ta nhìn nhận chuyển đổi số không phải là “đưa máy móc về thay con người”, mà là “đưa công nghệ về để hỗ trợ con người”.

Thực tế đã chứng minh rằng các ứng dụng công nghệ hoàn toàn có thể được “bản địa hóa” cho phù hợp với người nông dân. Ví dụ: Ứng dụng AI giọng nói (Chatbot) tiếng Việt có thể trả lời bằng giọng nói, hỗ trợ người già không biết đọc - viết, nhắc lịch tưới nước, bón phân, cảnh báo thời tiết. Sổ tay điện tử đơn giản hóa: Chuyển đổi nhật ký canh tác từ giấy sang



Quét mã QR truy xuất nguồn gốc sản phẩm trà Thái Nguyên

điện thoại với giao diện đơn giản, biểu tượng minh họa dễ hiểu. Hệ thống nhận diện hình ảnh AI: Cho phép người dân chụp ảnh lá chè và nhận thông báo sơ bộ về tình trạng sâu bệnh. Sàn thương mại điện tử nội bộ HTX: Cho phép các tổ viên cập nhật sản lượng, giá bán, đơn hàng và khách hàng chỉ bằng vài thao tác.

Để làm được điều này, cần có sự vào cuộc đồng bộ, trong đó Nhà nước ban hành chính sách hỗ trợ chuyển đổi số; các doanh nghiệp công nghệ phát triển ứng dụng thân thiện với nông dân; các HTX chủ động phối hợp với trường đại học, tổ chức đào tạo và chính người trẻ trong gia đình nông dân phải là cầu nối công nghệ.

Trong bối cảnh hiện nay, để quá trình chuyển đổi số và ứng dụng AI trong ngành chè Thái Nguyên diễn ra bền vững, hiệu quả và thực chất, cần phải tập trung xây dựng mô hình mẫu; đầu tư các “HTX chè kiểu mẫu chuyển đổi số” tại mỗi vùng chè trọng điểm, từ đó tổ chức tham quan, đào tạo thực hành để lan tỏa đến đông đảo bà con làm chè trong toàn tỉnh. Bên cạnh đó, phối hợp các đơn vị công nghệ xây dựng khóa học miễn phí hoặc hỗ trợ chi phí đào tạo về kỹ năng số cơ bản, livestream bán hàng, vận hành phần mềm, quản lý truy xuất nguồn gốc.

Một yếu tố cũng rất quan trọng đó là nguồn lực trẻ, cần khuyến khích thế hệ trẻ về quê hương, trở thành “nông dân số” hoặc nhân sự hỗ trợ kỹ thuật cho HTX chè quê mình. Ngoài ra, chính quyền địa phương cần có chính sách cho vay ưu đãi, trợ giá hoặc tài trợ thiết bị ban đầu như điện thoại thông minh, máy quét QR, máy đóng gói mini, phần mềm quản lý... cho các HTX, hộ sản xuất, kinh doanh chè; tổ chức diễn đàn, hội thảo chuyên đề, tạo không gian trao đổi định kỳ giữa nông dân, nhà quản lý, nhà khoa học và doanh nghiệp công nghệ để cập nhật xu hướng, chia sẻ bài học thực tế, giải quyết bài toán mà bà con đang trăn trở...

Chè Thái Nguyên không chỉ là đặc sản, mà là tinh hoa văn hóa dân tộc. Nhưng để giữ gìn và phát triển tinh hoa ấy trong thời đại số, cần có sự chuyển mình mạnh mẽ - từ tư duy sản xuất sang tư duy kinh doanh; từ cá thể sang liên kết; từ tay trần sang bàn phím và công nghệ. Hành trình này sẽ còn dài, nhiều thử thách, song nếu có niềm tin, sự đồng lòng và cách làm đúng, chúng ta sẽ chứng kiến một thế hệ “nông dân số”, “HTX thông minh” và “trà Thái Nguyên 4.0” tỏa sáng trên bản đồ thế giới.

CỎ LÀ “BẠN” CỦA CÂY CHÈ?

YẾN THANH

Nhiều năm tiếp xúc với người trồng chè Thái Nguyên, tôi nhận thấy một thay đổi âm thầm nhưng mạnh mẽ đang diễn ra: Xu hướng sản xuất chè an toàn, thuận theo tự nhiên và hữu cơ ngày càng lan rộng. Trong bức tranh ấy, một câu hỏi được đặt ra và còn gây nhiều tranh cãi: Có nên để cỏ sống cùng cây chè, hay phải diệt cỏ để chè phát triển tốt nhất?

Trong một lần đến thăm nương chè của cơ sở An Vân Trà tại xã La Bằng, tôi ngạc nhiên khi thấy giữa những luống chè búp vươn mơn mớn, là cỏ mọc um tùm. Chị Hoàng Thị Thúy Vân - người sáng lập cơ sở giải thích: “Chúng tôi không diệt cỏ. Ngược lại, chúng tôi để cỏ phát triển cùng cây chè. Cỏ giữ ẩm cho đất, là nơi trú ngụ của vi sinh vật có lợi và khi già đi sẽ trở thành lớp phân xanh quý giá”.

Phương pháp của chị Vân là khi cỏ lên tốt, chị dùng tay “bứt” bứt phần ngọn rồi rải đều xuống gốc chè. Lớp thảm thực vật này không chỉ giúp che phủ mặt đất mà còn nuôi dưỡng hệ vi sinh vật, làm đất tơi xốp, giữ ẩm và không cần bón phân hóa học, cây chè vẫn lớn khỏe. “Cỏ là bạn của nhà nông”, chị Vân nói chắc nịch.

Tại xã Vô Tranh, anh Hoàng Văn Tuấn, Giám đốc Hợp tác xã Trà an toàn Phú Đô



Đổi chè Trại Cài

cũng áp dụng phương pháp tương tự. Anh để những đám thài lài non mỡ đưa chen cùng búp chè. “Thài lài tốt thế này chứng tỏ đất rất màu mỡ,” anh Tuấn giải thích.

Không riêng An Vân Trà hay Hợp tác xã Trà an toàn Phú Đô, những đơn vị sản xuất chè theo hướng hữu cơ khác như An Hải Trà (Đại Phúc), Trà Quê em (Tân Cương)... cũng đều “ky” việc diệt cỏ. Họ để cỏ sống hài hòa cùng chè, tạo nên một hệ sinh thái ổn định và bền vững hơn.

Tuy nhiên, không ít người trồng chè lại có quan điểm hoàn toàn ngược lại. Họ cho rằng để cỏ mọc sẽ hút hết chất dinh dưỡng của đất, làm chè còi cọc, sâu bệnh gia tăng. Trong nhiều vườn chè, tôi chứng kiến cảnh người dân dùng máy phát, cuốc xới tận gốc, thậm chí cả biện pháp phun lửa để làm sạch cỏ và tàn dư thực vật.

Theo họ, dùng lửa đốt cỏ giúp diệt sạch tận gốc rễ, tiêu diệt mầm bệnh trong đất, đồng thời tro từ cỏ cháy cung cấp kali, canxi và photpho là những dưỡng chất cần thiết cho cây chè.

Tra cứu tài liệu, tôi đọc được một số ý kiến về vấn đề này. Tại Sri Lanka, các nhà khoa học chỉ ra rằng: Việc để cỏ mọc tự do trong 12 tuần có thể làm tăng sinh khối cỏ tới mức ảnh hưởng tiêu cực đến sự sinh trưởng của chè. Ngược lại, khi kết hợp phủ gốc bằng thực vật và kiểm soát cỏ định kỳ thì cây chè phát triển khỏe mạnh hơn. Ở Bắc Thái Lan, người ta ghi nhận đến 214 loài cỏ dại trong các vườn chè, trong đó 66 loài có giá trị sử dụng, từ làm thuốc, thực phẩm cho đến thức ăn chăn nuôi. Các hệ thống canh tác hữu cơ có mức đa dạng cỏ dại cao hơn nhưng lại tạo ra hệ sinh thái cân bằng hơn so với hệ canh tác thông thường.

Phương pháp phủ gốc bằng vật liệu hữu cơ là giải pháp hiệu quả trong kiểm soát cỏ dại ở hệ canh tác hữu cơ. Lớp phủ giúp ngăn ánh sáng đến cỏ non, làm cỏ không mọc được,



Đồi chè của HTX Trà an toàn Phú Đô

đồng thời cải thiện cấu trúc và độ ẩm của đất, giảm xói mòn và duy trì hệ vi sinh vật.

Tại Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng có nghiên cứu cho thấy việc sử dụng phủ đất bằng các loại cỏ như tế guột hay cỏ TD58 (là giống cỏ trồng với mục đích chăn nuôi các loại con vật như trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai, cá, thỏ, lợn rừng...). Cỏ TD58 phù hợp với nhiều loại đất khác nhau, có khả năng chịu được bóng râm tốt, giúp tăng năng suất chè hơn 20% và tăng hiệu quả kinh tế lên gấp gần 3 lần so với không phủ đất. Việc tận dụng cành lá chè sau đốn để che

phủ gốc cũng giúp cải thiện độ ẩm của đất, tạo điều kiện cho rễ chè phát triển tốt hơn.

Như vậy, không có câu trả lời tuyệt đối cho việc “để cỏ hay diệt cỏ”. Vấn đề nằm ở chỗ quản lý cỏ cho hợp lý, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kỹ thuật sản xuất và mục tiêu bền vững.

Những người làm chè hữu cơ ngày nay đang chứng minh rằng: Thay vì tiêu diệt cỏ, hãy sống cùng cỏ bằng việc lựa chọn giống cỏ phù hợp, sử dụng phủ gốc, bứt tay định kỳ và giữ gìn cân bằng sinh thái. Bởi, trong nông nghiệp bền vững, bạn của cây và người đôi khi là... một đám cỏ.

Mãi là ánh sáng soi đường

▶ TÂN XUÂN

Tôi là người con của Thái Nguyên - một miền quê thuộc vùng trung du miền núi phía Bắc, nơi có đồi chè xanh ngát, nơi chiến khu xưa đã từng là căn cứ địa cách mạng, là cái nôi vững chãi chờ che cho Đảng và Bác Hồ trong những năm tháng gian khổ nhất của cuộc kháng chiến kiến quốc.

Lớn lên giữa lòng An toàn khu (ATK), tôi được nuôi dưỡng bằng những làn điệu dân ca, tình cha, nghĩa mẹ và cả những câu chuyện về cách mạng, về Bác Hồ - Người cha già dân tộc giản dị mà vĩ đại. Trong tâm thức mỗi người dân Thái Nguyên, Bác không chỉ là lãnh tụ, mà là một phần máu thịt, là người thân yêu trong ngôi nhà chung Việt Nam. Bởi vậy, chuyến về thăm quê Bác - làng Sen (xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An) không chỉ là hành trình địa lý, mà còn là hành trình trở về nguồn cội tâm linh, nơi khởi nguyên tinh thần cách mạng.

Làng Sen - từ huyền thoại đến hiện thực

Về làng Sen trong một ngày mùa hạ, lòng tôi rung rung khi bước chân qua cổng làng, nơi tường rào rợp bóng râm, bông sen nở trắng trong ao nhỏ. Không khí yên bình đến lạ. Ngôi nhà tranh đơn sơ, mái rơm phai màu theo năm tháng vẫn còn đó - như một minh chứng sống động cho những giá trị



Giữa núi rừng Việt Bắc ATK Định Hóa - Thái Nguyên những năm chống thực dân Pháp, Bác Hồ tức cảnh làm thơ lo vận nước (Ảnh: Tư liệu)

đạo đức mà Người đã được sinh ra và thấm đẫm từ thuở thiếu thời.

Tôi chậm rãi đi qua từng căn phòng nhỏ, nhìn chiếc rương gỗ mộc, chiếc chõng tre và bao vật dụng giản đơn đã một thời gắn bó với gia đình Bác, rồi dừng lại rất lâu trước tấm ảnh cụ

Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - thân phụ của Người. Dường như thời gian còn lắng đọng nơi này, tôi có thể cảm nhận được tiếng giảng bài trầm ấm, bóng dáng của một gia đình nho học thanh bần mà giàu lòng yêu nước. Chính nơi đây đã gieo hạt mầm đầu tiên cho một



Thái Nguyên lớn mạnh cùng đất nước

nhân cách lớn, một trí tuệ kiệt xuất - Hồ Chí Minh.

Thái Nguyên - Nghệ An: Hai nhịp đập chung của đất nước

Là người con Thái Nguyên, tôi không khỏi xúc động khi nhận ra mối dây liên kết, lương duyên thiêng liêng giữa quê hương mình với quê Bác. Nếu Nghệ An là nơi Người cất tiếng khóc chào đời, gieo mầm và hình thành nhân cách, thì Thái Nguyên - vùng ATK năm xưa là nơi Người ở, làm việc và đưa ra những quyết sách lịch sử làm nên chiến thắng vĩ đại của dân tộc



Trung tâm Nghệ An hôm nay



Những người con của quê hương Thái Nguyên tại Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt làng Sen (xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An)

và cũng là nơi Người nâng tầm nhân cách, tỏa bóng mát cho muôn đời.

Hai vùng đất - một miền Bắc, một miền Trung tưởng chừng xa xôi, nhưng lại như hai cánh tay của một cơ thể, hai nhịp đập của một trái tim. Từ làng Sen đến đồi Khau Tý, từ Kim Liên đến Phú Đình... nơi nào cũng in dấu chân Bác. Mỗi bước chân đi như hành trình lật từng trang sử, tôi càng cảm thấy gần gũi, không phải vì không gian, mà vì một mối gắn kết: Nuôi dưỡng tâm hồn, lòng yêu nước và lý tưởng cách mạng.

Bài học lớn từ những điều giản dị

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản." Nhưng Người cũng nói: "Cán bộ là đẩy tố của Nhân dân". Trong sự

vĩ đại của Bác, tôi tìm thấy sự khiêm nhường vô hạn. Người mang tư tưởng lớn, nhưng chưa từng xa rời Nhân dân.

Chính điều đó làm nên sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó không phải là những giáo điều khô cứng, mà là đạo lý sống: Gần dân, vì dân, sống trong lòng dân. Người từng ăn sắn, ăn ngô cùng đồng bào chiến khu, từng tự giặt áo, quét sân, từng hỏi han người lính trẻ và lắng nghe cụ già thôn bản... Những điều tưởng chừng giản dị ấy, hôm nay vẫn là bài học lớn cho thế hệ cán bộ, đảng viên và thanh niên nước nhà.

Đất nước hôm nay - hiện thực từ ước mơ của Người

Rời làng Sen, tôi trở lại Thái Nguyên, nơi hôm nay đã khoác lên mình màu áo mới. Những con đường

rộng mở, những khu công nghiệp hiện đại, đại học vùng rộn rã tiếng cười vui, đời sống Nhân dân ngày càng no ấm. Cũng như Thái Nguyên, Nghệ An giờ đây đã trở thành một trung tâm phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của miền Trung. Từ những nẻo đường ở các phường trung tâm đến các làng quê ven sông Lam, đâu đâu cũng thấy màu áo học sinh, công nhân, bác sĩ, kỹ sư - những con người đang tiếp nối lý tưởng "ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành" mà Bác từng hằng mong ước.

Quê hương đổi thay, đất nước không ngừng vươn lên. Từ những miền đất đã từng gian khổ, từ xứ trà Thái Nguyên đến xứ Nghệ hôm nay đã trở thành những cực tăng trưởng mới, điểm sáng của công cuộc đổi mới. Đó là hiện thực hóa những mong ước mà Hồ Chủ tịch đã khởi nguồn.

Khi viết những dòng này trên vùng đất cách mạng chiến khu xưa. Tôi trầm nghĩ: Thái Nguyên và Nghệ An - hai vùng đất ấy không chỉ gắn bó với cuộc đời Bác, mà còn là nhịp cầu nối quá khứ vẻ vang với hiện tại tươi sáng và tương lai rạng ngời.

Và tôi tin chắc một điều: Dù thời gian có trôi, mọi vật đổi sao dời, thế giới có đổi thay, thì những giá trị mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, tình yêu quê hương, lòng nhân ái, sự tận tụy vì dân, vì nước vẫn mãi là ánh sáng soi đường cho dân tộc Việt Nam tiếp bước.

Trà Thái Nguyên - NGHỆ THUẬT VÀ NÉT VĂN HÓA VIỆT

► CHÍ CƯỜNG

Từ xưa, chè Thái Nguyên đã nổi tiếng thơm, ngon được xếp hạng “Đệ nhất danh trà”. Cả trăm năm nay, giữa mưa, nắng và bao kiếp người, cây chè vẫn lặng lẽ chắt gạn tinh túy đất, trời dâng hiến cho con người. Để trong mỗi chén trà ngoài dư vị cuộc đời còn có hương thơ và vị triết lý nhân sinh.

Chè Thái Nguyên tự nó đã ngon rồi

Bà Nguyễn Thị Ngà, Chủ tịch Hội chè Thái Nguyên chia sẻ: Từ nhiều năm trước đây cây chè Thái Nguyên đã được đa dạng hóa sản phẩm, chế biến tinh - sâu, đạt chất lượng cao; đặc biệt có nhiều sản phẩm đoạt giải cao tại các cuộc thi chè quốc tế.

Bởi mang hương vị đặc biệt thơm, ngon, bổ dưỡng, lại có tác dụng ngừa bệnh, nên từ xưa cây chè đã là một phần của cuộc sống con người. Nhưng với cây chè Thái Nguyên thực sự được “lột xác”, trở thành cây trồng kinh tế chủ lực được định mức từ tháng 9 năm 2017. Đó là việc Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp chúng nhận đăng ký Chỉ dẫn địa lý “Tân Cương”.

Thực tế tỉnh Thái Nguyên đã có một hành trình dài làm thức dậy những vùng chè. Điểm nhấn là festival trà được tổ chức vào các năm 2011, 2013,

2015 và 2017, nhiều kỷ lục về chè và trà được xác lập như: “Thương hiệu trà danh tiếng được nhiều người biết đến nhất”; “Sản phẩm thuộc Top các đặc sản quà có giá trị của châu Á”; “Ấm trà lớn nhất Việt Nam”; “Đêm thưởng trà có số người uống trà nhiều nhất trong cùng một thời điểm”, với hơn 300 bàn trà, gần 2.000 người cùng thưởng ẩm.

Hiện Thái Nguyên có hơn 22.000 ha chè, với năng suất ổn định hơn 127 tạ/ha, sản lượng chè tươi đạt 270.000 tấn/năm, tương đương với 54.000 tấn chè búp khô; với 193 sản phẩm trà được chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 - 5 sao, trong đó có 2 sản phẩm đạt OCOP 5 sao. Giá trị sản phẩm trà đạt 13,8 nghìn tỷ đồng/năm. Chia sẻ với chúng tôi, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Tài, Chủ tịch Hiệp hội Chè Việt Nam cho biết: Ngoài “Tứ đại danh trà” của Thái Nguyên là các vùng: Tân Cương (TP. Thái Nguyên), La Bằng (Đại Từ), Minh Lập (Đồng Hỷ), Túc Tranh (Phú

Luong) thì chè các vùng khác trong tỉnh cũng cho chất lượng cao.

Ngược thời gian, từ hơn trăm năm trước (1935), cụ Vũ Văn Hiệt - người tỉnh Hưng Yên lên vùng đất Tân Cương cùng nông dân khai khẩn đồi bãi trồng chè, đã mang chè “1 tôm, 2 lá” với tên gọi Cánh Hạc đi thi tại khu Đấu Xảo (Hội chợ Thương mại Hà Nội). Chè Cánh Hạc của ông và người Thái Nguyên được tôn vinh giải Nhất. Loại sản phẩm này được duy trì phổ biến đến những năm đầu thập niên chín mươi của thế kỷ trước. Rồi cơ chế thị trường, người vùng chè thỏa sức sáng tạo, làm ra nhiều sản phẩm khác nhau như chè nồn tôm, đỉnh nồn, chè đỉnh... Kể từ bấy giờ sản phẩm chè “1 tôm, 2 lá” giống như đàn chim hạc dang cánh bay về miền cổ tích.

Tạo dựng thương hiệu, nâng cao giá trị cho cây chè

Một trong những đơn vị làm chè tiên phong trên con đường hội nhập

kinh tế thế giới ở Thái Nguyên là Hợp tác xã (HTX) chè Tân Hương, xã Phúc Xuân (T.P Thái Nguyên). Từ cuối năm 2011 sản phẩm chè của HTX được tổ chức Solidaridad và Unilever cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn quốc tế UTZ Certified (sản xuất truy nguyên nguồn gốc). Chứng nhận này đã đưa chè Tân Hương trở thành sản phẩm trà đầu tiên của Việt Nam bảo đảm hội tụ đủ điều kiện để hội nhập và lưu thông trên thị trường quốc tế.

Chất lượng sản phẩm là gốc rễ tạo nên thương hiệu mạnh. Đây chính là động lực hối thúc nông dân vùng chè coi trọng việc làm ra sản phẩm có chất lượng cao. Chị Nguyễn Thị Hiền, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Chè Hà Thái, xã Hà Thượng (Đại Từ) cho biết: Năm 2016 sản phẩm chè tôm nõn của Công ty được Hiệp hội chè Mỹ và Canada trao giải Bạc. Hiện Công ty đang có hướng đầu tư sâu phát triển đa dạng sản phẩm trà và các chế phẩm từ trà.

Chuyện đạt giải quốc tế của chè Thái Nguyên không còn là hiếm. Chị Nguyễn Thị Lý, Giám đốc Công ty CP Chè Tân Cương Hoàng Bình kể: Năm 2017, tôi gửi sản phẩm “Đình Vương Phẩm” đi thi Cuộc thi Chè đặc sản quốc tế Bắc Mỹ mà không kỳ vọng nhiều, vậy mà lại được giải Đặc biệt tại Cuộc thi.

Ngày nay, người tiêu dùng hiện đại đặc biệt quan tâm đến xuất xứ và chất lượng sản phẩm. Nông dân Thái Nguyên đang đáp ứng điều đó bằng cách tuân thủ quy trình VietGAP, canh tác hữu cơ và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như ISO



Chế biến chè tại Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên, xã Tân Cương

3720, Codex. Nhờ vậy, cây chè đang dần trở thành cây “tỷ đô” trong tương lai không xa.

Văn hóa trà và nghệ thuật thưởng trà

Trà không chỉ là thức uống mà còn là biểu tượng văn hóa, mang đậm triết lý sống của nhiều dân tộc. Từ Trung Hoa cổ đại với trà đạo trang nghiêm, Nhật Bản với nghi thức chanoyu tinh tế, đến Việt Nam với trà sen thanh lịch, mỗi nơi đều có cách thưởng trà riêng. Với Thái Nguyên - phụ nữ là những người tinh tế trong nghệ thuật trà. Họ có thể nhận biết vùng trà chỉ qua hương thơm bốc lên từ chén trà mới pha. Nghệ nhân trà Mông Đông Vũ, một bậc thầy về văn hóa trà ở Thái Nguyên nói hóm hỉnh: Chẳng thế mà việc pha trà, mời trà đều do phái yếu thực hiện. Còn phái mạnh có tham gia cũng chỉ làm công đoạn thổi lửa, quạt lò, nấu nước...

Văn hóa trà và nghệ thuật thưởng trà được tỉnh Thái

Nguyên coi trọng, nâng tầm. Khát vọng trong tương lai mỗi người dân Thái Nguyên đều hiểu biết sâu sắc về văn hóa trà, đồng thời như một nghệ nhân hướng dẫn cho du khách nghệ thuật thưởng thức trà. Minh chứng trong quý I/2025, nghệ nhân trà Việt Nam Hoàng Anh Sương được tỉnh mời về làm chuyên gia hướng dẫn cho gần 3.000 người cách pha trà và nghệ thuật thưởng trà.

Trà là thứ đồ uống bình dân nhưng thấm đượm sự tinh tế. Dù sang hay hèn, người ta đều có thể thưởng trà, chỉ khác ở chỗ mỗi người có một “năng lực cảm nhận” khác nhau. Trong văn hóa Việt Nam, mời trà là nét đẹp thể hiện sự hiếu khách. Khi khách đến nhà, gia chủ pha ấm trà nóng, rót mời bằng cả hai tay thể hiện sự trân trọng. Chén trà trở thành “chất xúc tác” khiến cuộc trò chuyện thêm ấm áp, thân tình. Văn hóa mời trà còn thể hiện sự tinh tế, từ cách chọn trà ngon, ấm chén đẹp đến phong thái ung dung, thanh lịch. Đó là nét đẹp truyền thống được người Thái Nguyên trao truyền, gìn giữ qua bao thế hệ.

Từ một thức uống dân dã, trà Thái Nguyên đã vươn lên thành biểu tượng văn hóa, là niềm tự hào không chỉ của người Thái mà còn của cả dân tộc Việt Nam. Trong mỗi chén trà là sự kết tinh của khí hậu, thổ nhưỡng, công sức con người và chiều sâu văn hóa.

Khởi dậy tình yêu Trà Thái QUA GÓC NHÌN TRẺ

▶ KIM OANH

Nhằm tạo sân chơi nghệ thuật, sáng tạo cho đoàn viên, thanh niên và những người yêu trà, đồng thời góp phần quảng bá thương hiệu “Đệ nhất danh trà”, Tỉnh đoàn Thái Nguyên phối hợp với Trung tâm Thông tin tình tổ chức Cuộc thi ảnh và video clip “Hương sắc xứ trà” năm 2025. Đây là hoạt động thiết thực cụ thể hóa Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển ngành chè Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030.

Cuộc thi hướng tới các đối tượng là công dân Việt Nam trong và ngoài nước, người nước ngoài đang sinh sống, làm việc tại Thái Nguyên, từ 16 đến 35 tuổi. Nội dung tập trung phản ánh về đẹp nghệ chè và người làm chè; lan tỏa hình ảnh vùng chè, văn hóa trà; khuyến khích những khoảnh khắc sáng tạo thể hiện sự gắn bó của đoàn viên, thanh niên với cây chè và những mô hình kinh tế chè do thanh niên làm chủ.

Sau hơn hai tháng phát động, Cuộc thi đã nhận được hơn 1.500 tác phẩm dự thi ở cả hai thể loại: Ảnh và video clip. Các tác phẩm dự thi mang lại một góc nhìn phong phú, sáng tạo và đầy cảm xúc về cây chè, người làm chè và hành trình gìn giữ, phát triển nghề chè, văn hóa trà Thái Nguyên.

Không ít tác phẩm ghi lại những hình ảnh đầy sinh động về bàn tay cần mẫn, tỉ mỉ của người hái chè, nụ cười rạng rỡ của người trẻ khởi nghiệp với trà, hay khoảnh khắc tình nguyện viên, thanh niên giữa những đồi chè xanh ngắt lan tỏa tình yêu với cây chè và nghề chè của quê hương. Một sắc màu trẻ trung nhưng vẫn đậm đà bản sắc văn hóa trà được thể hiện rõ trong nhiều video clip có tính sáng tạo cao, ứng dụng công nghệ, kết hợp giữa âm nhạc mượt mà và hình ảnh sống động.

Tham gia Cuộc thi với bộ ảnh “Hương trà”, bạn Trần Khánh Linh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thái Nguyên chia sẻ: Đây là lần đầu tiên tôi tham gia một cuộc thi sáng tạo nghệ thuật có quy mô như vậy. Khi đứng giữa đồi chè lúc bình minh, tôi cảm nhận được vẻ đẹp kỳ diệu của quê hương mình. Qua ống kính, tôi muốn kể câu chuyện về mảnh đất Thái Nguyên không chỉ giàu truyền thống lịch sử mà còn nổi tiếng với những đồi chè xanh mướt. Còn bạn Vũ Dương Bảo Châu, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên phường Phan Đình Phùng thì cho biết: Với clip “Bàn tay gieo hương trà - Tâm hồn giữ lửa quê” tôi muốn lan tỏa đến thế hệ trẻ tình yêu và trách nhiệm trong việc gìn giữ nghề truyền thống... Thế hệ trẻ trở về với nghề xưa không chỉ để tiếp nối, mà còn để thổi vào đó tinh thần mới, để trà không chỉ là sản phẩm, mà trở thành một bản sắc sống động, một câu chuyện văn hóa có thể lan tỏa xa hơn nữa.

Nhiều tác phẩm sau khi được đăng tải trên Fanpage Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên đã thu hút hàng chục nghìn lượt tương tác, bình luận và chia sẻ. Điều này cho thấy sức lan tỏa mạnh mẽ của Cuộc thi, nhất là trong giới trẻ. Đặc biệt, Cuộc thi còn thu hút sự tham gia của sinh viên nước ngoài đang sinh sống và học tập tại Thái

Nguyên, thể hiện sự giao lưu văn hóa và tình cảm gắn bó của bạn bè quốc tế với vùng đất xứ trà. Bạn Lamin Eain, sinh viên Khoa Quốc tế, Đại học Thái Nguyên (đến từ Philippines) chia sẻ: Tôi rất ấn tượng với phong cảnh đồi chè ở Thái Nguyên, Việt Nam. Qua ống kính, tôi muốn ghi lại cảm xúc đặc biệt của mình khi được trải nghiệm hái chè. Cuộc thi là dịp để tôi hiểu hơn về văn hóa trà và con người nơi đây, cũng như chia sẻ những hình ảnh đẹp này với bạn bè quốc tế.

Tạo nên thành công của Cuộc thi không thể không kể đến sự đồng hành tích cực của các đơn vị tài trợ, đặc biệt là các doanh nghiệp, hợp tác xã chè. Bà Nguyễn Thị Hương Vân, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Hợp tác xã Hương Vân Trà - một trong những đơn vị tài trợ chính của Cuộc thi nhấn mạnh: Chúng tôi coi đây không đơn thuần là một hoạt động tài trợ, mà là sự đồng hành mang tính trách nhiệm với cộng đồng. Hương Vân Trà mong muốn là cầu nối giữa người trồng chè, người yêu trà và khách hàng. Cuộc thi là cơ hội để thương hiệu chè Thái Nguyên đến gần hơn với công chúng theo cách rất mới mẻ và sáng tạo. Còn ông Phạm Thái Sơn, Giám đốc Công ty cổ phần CNT Group - cũng là một trong những đơn vị tài trợ của Cuộc thi cho biết: Mặc dù không phải doanh nghiệp trực tiếp sản xuất, kinh



Hoa hậu Áo dài Việt Nam 2024 Nguyễn Thảo Nguyên - đại sứ Cuộc thi ảnh và video clip "Hương sắc xứ trà" năm 2025 và các bạn đoàn viên, thanh niên trên đồi chè xã Tân Cương

doanh chè, nhưng chúng tôi vẫn lựa chọn đồng hành với Cuộc thi vì đây là một hoạt động rất ý nghĩa. CNT Group mong muốn cùng các bạn trẻ thể hiện tình yêu quê hương, qua đó đóng góp một phần nhỏ vào hành trình tôn vinh vẻ đẹp văn hóa trà Thái Nguyên, một biểu tượng đặc trưng của vùng đất này.

Căn cứ kết quả bình chọn và đánh giá chuyên môn của Hội đồng Ban Giám khảo, Ban Tổ chức đã trao 01 giải Nhất thể loại ảnh cho tác giả Trần Khánh Linh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thái Nguyên; 01 giải Nhất thể loại Video clip cho tác giả Vũ Dương Bảo Châu, Đoàn phường Phan Đình Phùng; trao 4 giải Nhì, 6 giải Ba, 21 giải Khuyến khích và 01 giải phong trào cho các tác giả/nhóm tác giả đoạt giải. Ngoài ra, Ban Tổ chức cũng trao 02 giải tác phẩm có tổng điểm tương tác cao nhất cho nhóm

tác giả Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Hồng, xã La Bằng và nhóm tác giả Mầm xanh xứ trà, phường Phan Đình Phùng.

Đồng chí Phạm Thị Thu Hiền, Bí thư Tỉnh đoàn Thái Nguyên, Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi khẳng định: Cuộc thi được tổ chức với mong muốn giới thiệu, quảng bá về đất và người Thái Nguyên gắn với cây chè, ngành chè; lan tỏa tình yêu với cây chè, giới thiệu hình ảnh đoàn viên, thanh niên gắn bó, đồng hành cùng ngành chè Thái Nguyên; từ đó, cổ vũ tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh chè, phát triển du lịch cộng đồng gắn với vùng chè. Đây không chỉ là sân chơi nghệ thuật mà còn là hành trình gìn giữ bản sắc quê hương qua góc nhìn trẻ trung, hiện đại của giới trẻ. Kết thúc Cuộc thi, Ban Tổ chức ghi nhận và đánh giá các mục tiêu trên đã trở thành hiện thực.

Cuộc thi ảnh và video clip "Hương sắc xứ Trà" năm 2025 đã vượt qua khuôn khổ một hoạt động nghệ thuật thông thường. Đây là minh chứng sinh động cho sự kết nối giữa truyền thống và hiện đại, giữa vẻ đẹp thiên nhiên và sức sáng tạo của con người, giữa văn hóa trà và tình yêu quê hương của thế hệ trẻ. Những tác phẩm xuất sắc không chỉ là dấu ấn cá nhân của mỗi tác giả, mà còn là "chất liệu sống" quý giá để truyền thông, quảng bá vùng đất, con người và sản phẩm trà Thái Nguyên đến gần hơn với cộng đồng trong nước và quốc tế.

Với sức lan tỏa mạnh mẽ, Cuộc thi sẽ tiếp tục là động lực để thanh niên Thái Nguyên phát huy vai trò tiên phong trong phát triển ngành chè - lĩnh vực nông nghiệp mũi nhọn; đồng thời khơi dậy niềm tự hào về quê hương, gìn giữ và lan tỏa tinh hoa của văn hóa trà Việt.

ĐẶC SAN TRÀ VIỆT GIỚI THIỆU 16 BỨC ẢNH ĐOẠT GIẢI CỦA CUỘC THI



1



2



3

1. Bức ảnh đoạt giải Nhất của tác giả Trần Khánh Linh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thái Nguyên
2. Bức ảnh đoạt giải Nhì của nhóm tác giả Hùng Thảo Linh, Lê Anh Phương, Nguyễn Thị Ngọc Bích, Công an tỉnh
3. Bức ảnh đoạt giải Nhì của Chi đoàn Trường Mầm non Galaxy



4. Bức ảnh đoạt giải Ba của tác giả Phạm Huy Thành, Đoàn Thanh niên phường Tích Lương
5. Bức ảnh đoạt giải Ba của nhóm tác giả Mầm xanh xứ Trà
6. Bức ảnh đoạt giải Ba của tác giả Lương Ngọc Kiều, Trường Đại học Khoa Học - Đại học Thái Nguyên
7. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Phạm Xuân Bắc, Đoàn Thanh niên Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
8. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Nguyễn Văn Đức, Chi đoàn xóm Nam Đồng, xã Tân Cương





9



10



11

- 9 Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của Hội Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp
- 10 Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Nguyễn Tuấn Dũng, Trung tâm Xúc tiến du lịch Thái Nguyên
- 11 Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Lamin Eain, Khoa Quốc tế - Đại học Thái Nguyên



12



13



14



15

12. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của Liên chi đoàn Khoa Nghệ thuật và Truyền thông, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông

13. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của Liên chi đoàn Khoa Nghệ thuật và Truyền thông, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông

14. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Nguyễn Văn Lượng, Hợp tác xã Sản xuất và Thương mại dịch vụ Bản Việt

15. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của tác giả Ninh Thu Hà, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Định Hóa

16. Bức ảnh đoạt giải Khuyến khích của nhóm tác giả Nguyễn Thúy Liễu, Nông Diệu Linh, Trần Thị Thu Trang, Công an tỉnh



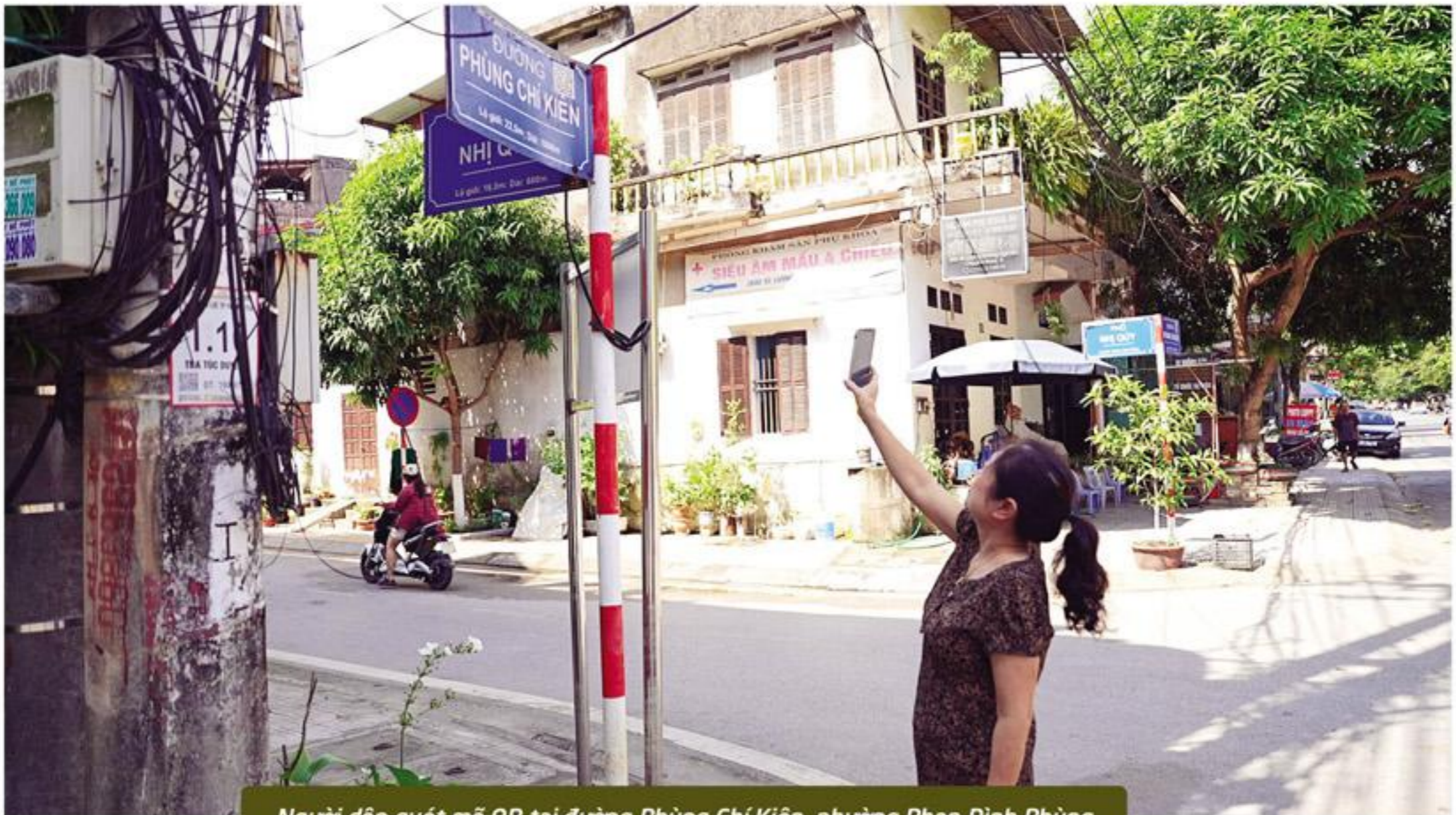
16

GẮN MÃ QR LÊN BIỂN TÊN ĐƯỜNG, PHỐ

CÁCH LÀM SÁNG TẠO, HIỆU QUẢ

➤ ÁNH DƯƠNG

Trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh mẽ, việc số hóa các lĩnh vực của đời sống đô thị không còn là xu hướng mà đã trở thành yêu cầu tất yếu. Với mục tiêu xây dựng đô thị thông minh, hiện đại, nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang triển khai những giải pháp sáng tạo trong quản lý hạ tầng, dịch vụ và thông tin công cộng. Một trong những cách làm mới, hiệu quả, đang được người dân ghi nhận và hưởng ứng chính là gắn mã QR lên biển tên đường, phố - một sáng kiến nhỏ nhưng mang lại giá trị lớn.



Người dân quét mã QR tại đường Phùng Chí Kiên, phường Phan Đình Phùng



Trước đây, để tìm hiểu thông tin về một tuyến đường hay con phố, người dân hoặc du khách phải tự tra cứu từ nhiều nguồn khác nhau, đôi khi gặp khó khăn do thiếu thông tin chính xác hoặc cập nhật. Xuất phát từ thực tế này, Thái Nguyên đã triển khai Đề án “Ngân hàng dữ liệu tên đường và công trình công cộng”, trong đó có nội dung xây dựng mã QR tích hợp trên các biển tên đường nhằm



Gắn mã QR trên biển tên đường giúp cung cấp thông tin cho người dân, du khách

cung cấp thông tin công khai, chính thống và dễ tiếp cận cho cộng đồng.

Sau một thời gian triển khai, 49 tuyến phố văn minh tiêu biểu trên địa bàn đã hoàn tất việc gắn mã QR, trong đó có nhiều tuyến đường trung tâm, đông người qua lại như: Nguyễn Du, Phùng Chí Kiên, Đội Cấn, Cách mạng tháng Tám, Bến Tượng, Lương Ngọc Quyến... Các bảng mã QR được thiết kế theo đúng quy chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về kích thước, màu sắc, chất liệu, đảm bảo mỹ quan và độ bền cao.

Người dân, du khách chỉ cần sử dụng điện thoại thông minh, mở ứng dụng quét mã như QR Code Reader, QR Scanner hoặc Zalo QR là có thể truy cập ngay thông tin liên quan đến tuyến đường: Vị trí, chiều dài, điểm đầu - điểm cuối, lộ giới, nhân vật lịch sử hoặc sự kiện gắn với tên gọi, các địa danh nổi bật trong khu vực cũng như những tuyến đường lân cận. Hình thức này không chỉ hiện đại, thuận tiện mà còn góp phần kết nối cộng đồng với lịch sử và văn hóa địa phương.

Nhiều người dân tỏ ra hào hứng khi lần đầu trải nghiệm hình thức tra cứu mới mẻ này. Chị Nguyễn Cẩm Nhung, phường Phan Đình Phùng chia sẻ: "Tôi

khá bất ngờ và thích thú khi thử quét mã QR trên biển tên đường. Ngay lập tức, điện thoại hiện ra đầy đủ thông tin về tuyến phố, từ điểm đầu - cuối, độ dài, đến tiểu sử danh nhân được đặt tên. Cách làm này rất sáng tạo, giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về những con đường quen thuộc hằng ngày". Còn anh Nguyễn Thế Huy, phường Quyết Thắng, cho biết: "Có nhiều tuyến phố đi qua hàng ngày nhưng tôi chưa từng biết ý nghĩa tên gọi. Khi có mã QR, tôi chỉ cần quét là biết được ngay. Đây là công cụ rất hữu ích, đặc biệt với các em học sinh tìm hiểu lịch sử địa phương và du khách khi đến Thái Nguyên".

Không dừng lại ở mục tiêu cung cấp thông tin, việc gắn mã QR lên biển tên đường còn là một hình thức giáo dục truyền thống hiệu quả. Mỗi tên đường, tên phố đều chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa, tưởng nhớ các bậc tiền nhân hoặc sự kiện quan trọng trong tiến trình dựng nước, giữ nước. Mã QR chính là cầu nối đưa những giá trị đó đến gần hơn với người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, góp phần bồi đắp lòng tự hào và ý thức trách nhiệm với quê hương.

Hoạt động này cũng mang lại nhiều lợi ích cho công tác quản lý đô thị và

xây dựng hình ảnh đô thị thông minh, hiện đại. Dữ liệu được quản lý tập trung, có thể dễ dàng tích hợp với các nền tảng số khác trong tương lai như bản đồ số, hướng dẫn du lịch tự động, quản lý giao thông..., qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ công và trải nghiệm đô thị cho người dân.

Để đảm bảo hiệu quả lâu dài, các cơ quan chuyên môn đang tiếp tục rà soát, bảo trì hệ thống, đảm bảo an toàn thông tin và mở rộng việc gắn mã QR đến tất cả các tuyến phố đủ điều kiện. Việc duy trì cập nhật dữ liệu cũng được xác định là nhiệm vụ quan trọng, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân trong tiếp cận thông tin số.

Gắn mã QR lên biển tên đường, phố không chỉ góp phần giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức cộng đồng mà còn là một bước đi đúng đắn trong quá trình hiện đại hóa đô thị. Sáng kiến này thể hiện rõ tinh thần đổi mới, sáng tạo, lấy người dân làm trung tâm, lấy công nghệ làm động lực phát triển. Thái Nguyên đang từng bước chuyển mình theo hướng thông minh, kết nối và bền vững, trong đó những mô hình như gắn mã QR là minh chứng sinh động cho quyết tâm ấy.

Trà Thái Nguyên

Nét tinh túy trong văn hóa người Việt

► THANH THỦY

Giữ gìn văn hóa trà đã khó, nhưng thấu hiểu được cái hồn, cái tinh túy trong nghệ thuật thưởng trà còn khó gấp bội. Chính bởi điều đó, những nghệ nhân làm trà vẫn ngày ngày lặng lẽ góp công gìn giữ, lan tỏa tinh hoa văn hóa trà Việt ra khắp năm châu.

Uống trà không đơn thuần là một thói quen mà đã trở thành một nét văn hóa đặc sắc, gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của người Việt. Trong mỗi cuộc gặp gỡ, đón tiếp khách quý, ngày Tết hay đơn giản là phút giây hàn huyên giữa bạn bè, chén trà luôn hiện diện, như một lời mời trân trọng, một khởi đầu đầy thiện chí. Người Việt uống trà quanh năm, bất kể đông hè: Mùa lạnh thì ấm trà được ủ nóng để giữ ấm cơ thể, mùa hè thì trà nguội lại mang đến cảm giác thanh mát, dễ chịu.

Trà xưa vốn chỉ hiện diện trong không gian của giới quý tộc, vua chúa, nhưng ngày nay, trà đã trở thành thức uống phổ biến của mọi tầng lớp, vẫn giữ nguyên cốt cách thanh tao, nhẹ nhàng,

song cũng linh hoạt thích ứng với nhịp sống hiện đại.

Giữa nhiều vùng đất trồng trà nổi tiếng của Việt Nam, Thái Nguyên được xem là cái nôi của văn hóa trà Việt. Trà Thái Nguyên không chỉ nổi bật bởi hương vị mà còn bởi chiều sâu văn hóa được kết tinh trong từng cách pha, cách thưởng thức.

Người Thái Nguyên xưa có triết lý riêng trong nghệ thuật pha trà, gói gọn trong câu: "Nhất thủy, nhì trà, tam pha, tứ ấm". Nước pha trà phải là loại nước tinh khiết, trong lành, thường là nước mưa đầu mùa hoặc nước khe suối đầu nguồn. Trà phải chọn loại ngon, chuẩn vị đặc sản đến từ những vùng trứ danh như Tân Cương, La Bằng, Trại Cài... Kỹ

thuật pha là cả một nghệ thuật, từ tráng ấm, đong trà, đánh thức trà đến hãm và rót trà - tất cả đều đòi hỏi sự tỉ mỉ và tâm huyết. Dụng cụ pha, nhất là ấm phải đạt chuẩn về chất liệu và cấu tạo, thường là đất tử sa, hồng sa hoặc gốm truyền thống để giữ hương tốt nhất. Chén trà gồm hai loại: Chén tống (để rót trà từ ấm ra cho đều) và chén quân (dùng để uống).

Chị Nguyễn Thị Như Trang, Giám đốc Hợp tác xã Sơn Dung Trà, phường Phan Đình Phùng chia sẻ: Để có được một ấm trà ngon, người pha trà phải vận dụng đủ năm giác quan. Nhìn màu nước, sờ độ giòn cánh trà, ngửi hương thơm, nghe âm thanh khi chạm vào ấm và nếm vị trà. Nhiệt độ nước phải chuẩn nước sôi 100 độ C rồi hạ xuống 90 - 95

độ C mới pha, nước hãm trà nên ở mức 80 - 90 độ C, thời gian hãm thường từ 50 - 60 giây. Mỗi loại trà sẽ cần một cách đánh thức và thời gian hãm khác nhau để phát huy hết vị ngon. Ấm trà đạt chuẩn sẽ cho màu nước trong vàng sóng sánh như mật ong, cánh trà khô nhỏ đều, hậu vị ngọt sâu nơi cổ họng, hương cốt non nhẹ lan tỏa.

Ngày nay, việc pha trà đã trở nên đơn giản hơn, không còn quá cầu kỳ trong những phép tắc cổ truyền như xưa. Nhiều người lựa chọn các loại ấm pha nhanh, trà túi lọc, hay thậm chí dùng ly sứ và bình thủy điện để pha trà nhằm tiết kiệm thời gian và phù hợp với nhịp sống hiện đại. Dù không còn



Đóng gói sản phẩm trà



Thưởng trà là cả một nghệ thuật

tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình như thời xưa, nhưng tinh thần trân trọng và thưởng thức trà vẫn được giữ gìn. Đó là sự linh hoạt trong tiếp cận nhưng vẫn giữ lại cốt lõi - trà là để thành thói, để kết nối và để cảm nhận sự an yên giữa cuộc sống hối hả. Chính sự thích ứng đó đã giúp văn hóa trà tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ, không chỉ trong phạm vi gia đình, làng quê mà còn hiện diện ở nơi công sở, trong những cuộc gặp gỡ bạn bè hay ngay cả trong những khoảnh khắc riêng tư của mỗi người.

Nói về cách thưởng trà, nghệ nhân Nguyễn Cao Sơn, chuyên gia văn hóa ẩm thực trà Việt (hiện sinh sống tại TP. Hà Nội) cho rằng, mỗi thời điểm trong

ngày nên thưởng thức một loại trà phù hợp. Buổi sáng có thể chọn trà mạnh để khởi đầu tỉnh táo, trưa và chiều uống trà nhẹ để thư giãn, tối nên chọn loại trà thanh để dễ ngủ. Nghệ nhân cũng nhấn mạnh, nghệ thuật pha trà ngày nay cần cân bằng giữa vị và hương, giữa truyền thống và hiện đại để vươn ra thế giới. Khi pha, không chỉ nhiệt độ nước mà cả động tác rót nước, đập nắp, làm nóng ấm cũng đều cần đúng chuẩn để đảm bảo trà được "chín" đều, phát huy hương sắc tối đa. Theo ông, trà ngon là loại có màu nước xanh vàng như mật ong, cánh trà móc câu khô giòn, đen bóng khi nhìn thẳng và nâu khi nghiêng. Trà khi pha có mùi thơm đặc trưng, lan tỏa, làm người thưởng trà

cảm thấy nhẹ nhàng, thư thái như được rũ bỏ mọi ưu phiền để tìm về những giá trị chân - thiện - mỹ trong cuộc sống.

Trong một lần tham dự Ngày hội Văn hóa trà tại Thái Nguyên, bà Khúc Thị Hoa Phượng, Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam chia sẻ cảm xúc: Trà Thái Nguyên như hội tụ tinh hoa của đất trời vùng trung du. Mỗi ngụm trà là một trải nghiệm, từ vị chát dịu ban đầu đến hậu ngọt thanh mát nơi cổ họng. Đây không chỉ là thức uống mà là một biểu tượng của văn hóa Việt.

Không chỉ là sản vật nông nghiệp nổi tiếng, trà Thái Nguyên đã trở thành một phần di sản văn hóa sống, được nhiều du khách trong và ngoài nước yêu thích. Cùng với gạo, cà phê, hồ tiêu... trà góp phần đưa Việt Nam vào danh sách những quốc gia xuất khẩu nông sản hàng đầu thế giới.

Trà không chỉ là thức uống quen thuộc, mà còn là tinh thần, là cầu nối giữa quá khứ với hiện tại, con người với thiên nhiên và với nhau. Trà Thái Nguyên với hương cốt non đặc trưng, vị ngọt hậu sâu lắng chính là biểu trưng sống động cho những giá trị văn hóa lâu bền, cho sự tinh tế trong tâm hồn người Việt. Và mỗi chén trà, mỗi lần thưởng trà, là một khoảnh khắc để lắng lòng, để cảm nhận cuộc sống một cách trọn vẹn và sâu sắc hơn.

Nguyễn Phúc Đức và hành trình “CHO ĐI LÀ CÒN MÃI”

▶ MỘC HƯƠNG

Gác lại bộn bề của cuộc sống, tôi lại muốn nép mình trong góc quán quen thuộc và gặp gỡ những người bạn thân quen. Người bạn đặc biệt hôm nay tôi ngồi trò chuyện còn rất trẻ, đã lựa chọn cho mình hành trình “cho đi là còn mãi”.

Tôi biết Nguyễn Phúc Đức khi truyền thông cho một hoạt động hiến máu tình nguyện của Hội Chữ thập đỏ tỉnh Thái Nguyên. Trong hàng nghìn người tham gia hiến máu, chàng trai trẻ chỉ còn lại một cánh tay và gương mặt sáng đã làm tôi ấn tượng đặc biệt. Trò chuyện được biết, Nguyễn Phúc Đức (sinh năm 1997) là sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên. Đến nay, Đức đã có 32 lần hiến máu tình nguyện. Chia sẻ về hoàn cảnh của mình, Đức nhớ lại: “Năm em học lớp 6, khi đang ngồi chơi ở góc tường, thì bất ngờ cả bức tường đổ vào người. Khi em tỉnh dậy, đã thấy mình đang nằm trong bệnh viện và không còn cánh tay bên phải”.

Dù tai nạn đã đi qua hơn 20 năm, nhưng qua ánh mắt của Phúc Đức, có thể cảm nhận được sự ám ảnh của biến cố ấy lớn lao như thế nào. Bởi trong suốt một quãng thời gian dài sau tai nạn đó, Phúc Đức đã đối mặt không chỉ với nỗi đau thể xác mà còn là sự tự ti và những ám ảnh tinh thần. Vượt qua khó khăn bằng kiên trì và nghị lực, đã đưa Nguyễn Phúc Đức đến với cánh cổng rộng lớn của trường đại học, đây cũng là nơi kết nối Phúc Đức với các hoạt động Đoàn - Hội, đặc biệt là phong trào hiến máu tình nguyện. Ấn tượng về lần đầu tiên tham gia hiến máu, Đức chia sẻ: “Được bạn bè rủ, thấy mình đáp ứng được các điều kiện về sức khỏe nên em đã đăng ký. Cũng



Nguyễn Phúc Đức (áo xanh) tham gia hiến máu tình nguyện

trong đợt ấy, em được đến thăm các em nhỏ không may mắc bệnh thiếu máu huyết tán và người bệnh cần truyền máu. Đó cũng là lúc em nhận thấy mình còn may mắn hơn quá nhiều người, và những giọt máu mình trao đi sẽ giúp đỡ được nhiều người, có ích cho xã hội. Em tự nhủ với bản thân mình, khi nào còn sức khỏe thì sẽ còn tham gia hiến máu.

Với lời nhắn nhủ đầy trách nhiệm đó, Nguyễn Phúc Đức đã hiến máu tới 32 lần. Giữa năm 2024, bức ảnh lá cờ Tổ quốc được Nguyễn Phúc Đức ghép lại bằng 30 giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện của em đã được cộng

đồng mạng rất quan tâm. Chia sẻ về bức ảnh đặc biệt đó, Nguyễn Phúc Đức xúc động: “Mỗi người đều cách riêng để thể hiện tình yêu Tổ quốc, với em, mỗi ngày làm một việc tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội, được lan tỏa tình yêu và sự sẻ chia đến mọi người mang lại cho em niềm hạnh phúc, bởi “cho đi là còn mãi”.

Không chỉ trực tiếp tham gia hiến máu tình nguyện, Nguyễn Phúc Đức còn tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng và hiện là Phó Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Khoa học. Câu chuyện và hành trình vượt lên chính mình của



Nguyễn Phúc Đức nhận danh hiệu "Thanh niên sống đẹp" năm 2024 do Trung ương hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam vinh danh

Nguyễn Phúc Đức đã truyền cảm hứng cho nhiều bạn trẻ. Em Nguyễn Phương Thanh, sinh viên cùng Trường Đại học Khoa học với Đức chia sẻ: "Anh Đức là người rất hăng hái, năng động và nhiệt tình trong mọi hoạt động. Dù một cánh tay không còn lành lặn, nhưng anh luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người và chỉ bảo cho chúng em trong quá trình tham gia các hoạt động tình nguyện. Tấm gương của anh Nguyễn Phúc Đức cũng cho chúng em nhiều cảm hứng để tích cực hơn nữa trong việc cống hiến sức trẻ cho cộng đồng".

Đợt mưa lũ do ảnh hưởng của bão Yagi năm 2024, Nguyễn Phúc Đức cùng với đội hình tình nguyện của mình đã không quản ngại khó khăn, gian khổ và nguy hiểm để hỗ trợ đưa nhu yếu phẩm đến cho Nhân dân vùng chịu ảnh hưởng của mưa lũ trên địa bàn TP. Thái Nguyên cũ (nay là địa bàn phường Linh Sơn và phường Phan Đình Phùng). Chia sẻ về các hoạt động tình

nguyện, tôi cảm nhận được trong ánh mắt của Nguyễn Phúc Đức có ngọn lửa đầy nhiệt huyết và một trái tim yêu thương. "Với em, mất đi một cánh tay chỉ là sự bất tiện chứ không phải bất hạnh. Em tin là bản thân mình dù tàn nhưng không phé khi biết nỗ lực, cống hiến và tạo ra giá trị cho bản thân, giúp đỡ mọi người và đóng góp cho cộng đồng xã hội" - Phúc Đức tâm sự.

Nguyễn Phúc Đức - một người trẻ nỗ lực vượt lên chính mình đã sở hữu những thành tích ấn tượng như: Danh hiệu "Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác" tỉnh Thái Nguyên năm 2023; danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp tỉnh; một trong 100 người hiến máu tiêu biểu toàn quốc 2023; năm 2024, em là đại diện duy nhất của Thái Nguyên được vinh danh trong danh sách 18 thanh niên tiêu biểu của cả nước được Trung ương hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam vinh danh "Thanh niên sống đẹp". Gửi gắm đến những thanh niên

có hoàn cảnh không may mắn, Phúc Đức nhắn nhủ: "Em rất muốn nói với những bạn bè cùng trang lứa có hoàn cảnh thiếu may mắn giống mình là hãy gạt bỏ cảm xúc tự ti và luôn cố gắng, sống hết mình, bởi mỗi người đều có một giá trị nhất định".

Chia tay Nguyễn Phúc Đức với câu chuyện đầy cảm hứng về nghị lực vượt lên chính mình và hành trình trao đi những yêu thương, tôi thấy như văng vẳng bên tai lời ca quen thuộc của ca khúc: Sống như những đóa hoa - "...Và tôi sống như đóa hoa này, tỏa ngát hương thơm cho đời. Sống với nỗi khát khao rằng được hiến dâng cho cuộc đời. Hôm nay đâu có gian nan thì ngày mai là ngày tươi sáng hơn. Tôi sẽ viết nên câu chuyện của cuộc đời riêng tôi...". Có lẽ, chàng thanh niên trẻ Nguyễn Phúc Đức cũng đã viết nên câu chuyện của cuộc đời em, bằng chất liệu đầy yêu thương và hạnh phúc!

Ấn tượng xứ Trà Thái Nguyên VỚI DU KHÁCH QUỐC TẾ

▶ NGỌC HUY

Trong bản đồ du lịch Việt Nam, Thái Nguyên - miền đất trung du, nơi cửa ngõ của vùng Việt Bắc luôn quyến rũ du khách bởi sắc xanh bất tận của những đồi chè trải dài và nét văn hóa bản địa đặc sắc. Nhờ sự đầu tư bài bản, định hướng phát triển bền vững và chiến lược quảng bá gắn với các giá trị đặc trưng, Thái Nguyên đang ngày càng thu hút đông đảo du khách quốc tế, trở thành một điểm đến ấn tượng, mới mẻ và đầy tiềm năng của du lịch Việt Nam.

Một trong những điểm đến khiến nhiều du khách nước ngoài không khỏi ngỡ ngàng chính là Khu bảo tồn Làng nhà sàn dân tộc sinh thái Thái Hải, xã Thịnh Đức (nay là xã Tân Cương, tỉnh Thái Nguyên). Với mô hình độc đáo kết hợp bảo tồn di sản văn hóa dân tộc Tày - Nùng cùng phát triển du lịch sinh thái bền vững, nơi đây được Tổ chức Du lịch thế giới công nhận là một trong 32 "Làng du lịch tốt nhất thế giới". Ông Nguyễn Quang Tuấn, Phó Giám đốc Khu bảo tồn chia sẻ: "Chúng tôi không bê tông hóa, không hiện đại hóa mà giữ nguyên hồn cốt dân tộc, từ nếp nhà sàn, trang phục truyền thống, đến từng món ăn mang đậm hương vị núi rừng. Du khách quốc tế khi đến đây đều trầm trồ trước sự mộc mạc, chân tình ấy." Không dừng lại ở danh hiệu quốc tế, Thái Hải còn là một trong hai sản phẩm du lịch được xếp hạng OCOP 5 sao toàn quốc. Đây là minh chứng rõ nét cho giá trị văn hóa - du lịch bền vững tỉnh Thái Nguyên đã và đang hướng tới.

Năm 2024, ngành du lịch tỉnh Thái Nguyên đón gần 3,5 triệu lượt khách du lịch, tăng 39,5% so với năm 2023. Doanh thu từ du lịch đạt gần 3.100 tỷ đồng, tăng hơn 44%. Đây là con số đáng ghi nhận, nhất là trong bối cảnh ngành du lịch cả nước đang hồi phục sau đại dịch COVID-19. Mục tiêu đến



Du khách nước ngoài thích thú với công việc thu hái chè

năm 2025 tỉnh Thái Nguyên phấn đấu đón 6,2 triệu lượt khách, dự kiến tổng thu từ du lịch đạt hơn 6.120 tỷ đồng. Riêng du khách quốc tế dự kiến đón 250.000 lượt, tăng gấp 12 lần so với bình quân các năm trước đây. Du khách quốc tế đến với Thái Nguyên chủ yếu từ Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Trung Quốc, Đức, Canada và các nước Đông Nam Á, trong đó 85% là khách tự tổ chức chuyến đi, còn lại đi theo tour.

Tuy lượng khách quốc tế đến với Thái Nguyên không phải là con số lớn, nhưng đây là nhóm khách có mức chi tiêu cao, bình quân hơn 2,4 triệu

đồng/người/lượt với khách lưu trú qua đêm và 2 triệu đồng/ngày với khách đi theo tour. Đặc biệt có gần 98% khách quốc tế lưu trú qua đêm, một tỉ lệ rất cao so với mặt bằng chung.

Bà Trần Nữ Ngọc Anh, Chủ tịch Công ty cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á cho biết: "Từ hơn một năm nay Khách sạn Đông Á thường xuyên chốt đơn đặt phòng của du khách nước ngoài từ 50 đến 60 phòng/ngày. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy Thái Nguyên đang trở thành lựa chọn ưu tiên của nhiều du khách quốc tế".

Một du khách đến từ Úc, ông

Grayson chia sẻ: “Tôi đến Thái Nguyên đơn giản vì nhìn thấy quảng bá trên màn hình máy bay Vietnam Airlines. Nhưng khi đặt chân đến đây tôi thật sự bất ngờ. Con người thân thiện, thiên nhiên xanh mát, thú vị nhất là trà Thái mang hương vị khác lạ, hấp dẫn”. Vợ ông, bà Hanah vui vẻ tiếp lời: “Tôi thích cách người Thái Nguyên nướng cá trên bếp củi, nấu cơm trong ống tre. Từng chi tiết nhỏ cũng làm tôi thấy quý mến. Về nước, tôi sẽ kể lại cho các bạn mình nghe và khuyến khích họ nếu đến Việt Nam thì lựa chọn Thái Nguyên”.

Thái Nguyên không chỉ có những đồi chè ôm ấp lấy bản làng nhà sàn, vùng đất này còn hấp dẫn bởi nhiều danh thắng như hồ Núi Cốc; hồ Ghềnh Chè, nhiều du khách quốc tế khi đến đây đã thảng thốt như được gặp lại một di sản thế giới - vịnh Hạ Long giữa núi rừng Việt Bắc. Rồi dòng sông Công, hang Phượng Hoàng - suối Mỏ Gà mang theo bao câu chuyện huyền thoại. Và giữa những dải núi đá cao chót vót, hùng vĩ còn có một Di chỉ khảo cổ học Mái đá Ngườm Thần Sa, nơi hơn 40.000 năm trước người tiền sử từng ở.

Anh Seo Jun, du khách Hàn Quốc cùng nhóm bạn đã đến thăm vùng chè Tân Cương và Phú Đô (nay là Vô Tranh). Khi cùng bạn bè vào Không gian Văn hóa trà Tân Cương thưởng trà, anh kể: “Ở Hàn Quốc, chè trồng trên sườn đồi dốc, còn các bạn hạ đồi xuống, hoặc nâng ruộng lên thành



Khách nước ngoài tham gia các hoạt động truyền thống của dân tộc Tày tại Khu bảo tồn Làng nhà sàn dân tộc sinh thái Thái Hải

bãi lấy đất trồng chè. Thú vị nhất là khi nhìn thấy chè trồng thành hình trái tim, nhìn đẹp như tranh. Các bạn đã biến những nương chè thành bức tranh nghệ thuật”.

Không chỉ thiên nhiên, văn hóa bản địa cũng là “chìa khóa” để Thái Nguyên giữ chân du khách. Những lễ hội dân tộc mang đậm bản sắc, làn điệu Then, hát Lượn sâu lắng, hay những món ăn độc đáo như xôi ngũ sắc, măng nhồi thịt, gà nướng... đều tạo nên sức hấp dẫn riêng có đối với du khách quốc tế.

Hiện trên địa bàn tỉnh có 535 cơ sở lưu trú du lịch, cung cấp gần 7.000 phòng với khoảng 10.000 giường phục vụ khách. Tuy nhiên hệ thống

khách sạn cao cấp từ 4 đến 5 sao vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngày càng cao của du khách, nhất là với khách quốc tế. Đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để tỉnh thu hút các nhà đầu tư chiến lược, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển du lịch bền vững và chuyên nghiệp hơn.

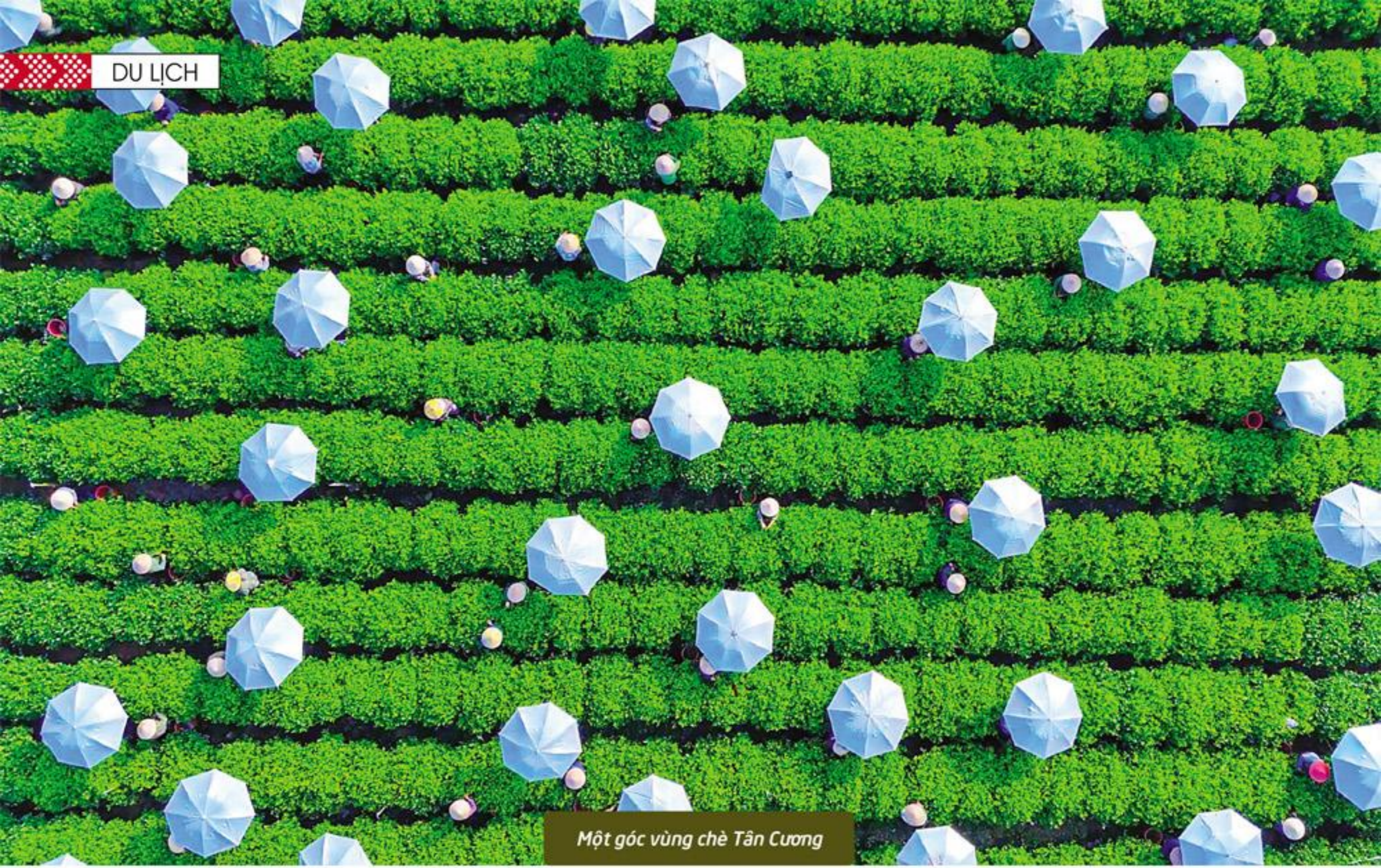
Đó cũng là lý do tỉnh Thái Nguyên tập trung phát triển hạ tầng du lịch chất lượng cao. Tiêu biểu như Dự án khu nghỉ dưỡng 6 sao quốc tế đầu tiên tại miền Bắc do Tập đoàn Flamingo triển khai tại khu vực hồ Núi Cốc. Hai sân golf cao cấp Glory và Tân Thái cũng đang gấp rút hoàn thiện để đi vào hoạt động từ năm 2025.



Du khách nước ngoài khám phá vẻ đẹp hồ Ghềnh Chè, xã Bình Sơn (nay là xã Tân Cương, tỉnh Thái Nguyên)



Du khách nước ngoài trải nghiệm với trang phục truyền thống dân tộc Tày Việt Bắc



Một góc vùng chè Tân Cương

Cùng với đó là các hoạt động thông tin quảng bá về tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh đến với bạn bè trong nước, quốc tế như: Chương trình “Qua những miền di sản Việt Bắc” được tổ chức hằng năm; liên kết phát triển du lịch với Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng Đông Bắc. Đặc biệt là việc tỉnh hợp tác với Tạp chí Heritage của Vietnam Airlines để đưa hình ảnh Thái Nguyên lên các chuyến bay và nền tảng số. Qua đó, nhiều du khách trong nước, quốc tế biết đến Thái Nguyên và đặt tour đến với “xứ trà, đất thép”.

Cùng sản phẩm du lịch độc, lạ, thân thiện, tỉnh Thái Nguyên coi trọng việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, coi đó là giải pháp căn cơ lâu dài. Các lớp đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp với du khách quốc tế bằng tiếng nước ngoài, văn hóa phục vụ đang được triển khai tại các khu du lịch trọng điểm. Tỉnh cũng hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo sự chuyên nghiệp, thân thiện và khác biệt trong từng trải nghiệm.



Du khách Nhật Bản tham quan Không gian trưng bày sản phẩm trà của HTX Hương Vân Trà

Trong phát triển du lịch, du khách quốc tế quan tâm đến Thái Nguyên bởi tỉnh có chiến lược phát triển du lịch xanh, bền vững, giữ gìn môi trường và tài nguyên. Chủ trương của tỉnh là đa dạng hóa sản phẩm du lịch, từ du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng, thể thao mạo hiểm, đến du lịch gắn với văn hóa trà. Nhiều tuyến du lịch kết nối vùng chè, từ trải nghiệm thu hái, chế biến, đến thưởng trà

và tham quan điểm du lịch tâm linh, cộng đồng đã được thiết lập.

Với tầm nhìn chiến lược rõ ràng, những giải pháp đồng bộ và sự đồng lòng, gắn bó chặt chẽ giữa chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và người dân cùng cách làm du lịch đầy tâm huyết, sáng tạo, “xứ trà, đất thép” Thái Nguyên đã và đang trở thành một điểm đến hấp dẫn, ấn tượng với du khách quốc tế.

Impressions of Thai Nguyen - The Land of Tea THROUGH THE EYES OF INTERNATIONAL VISITORS

NGOC HUUY

On the tourism map of Vietnam, Thai Nguyen - a midland province and gateway to the Viet Bac region - has long enchanted visitors with the endless green of its rolling tea hills and its rich indigenous cultural heritage. Thanks to well-planned investment, a sustainable development orientation, and a promotional strategy that highlights its distinctive values, Thai Nguyen is increasingly attracting a growing number of international tourists, establishing itself as a fresh, impressive, and promising destination in Vietnam's tourism landscape.



Foreign tourists enjoy tea picking

One of the destinations that leaves foreign visitors in awe is the Thai Hai Ethnic Ecological Stilt House Village Conservation Area, located in Thinh Duc Commune (now Tan Cuong commune, Thai Nguyen province). With its unique model that blends the preservation of Tay-Nung ethnic cultural heritage with sustainable eco-tourism development, the site has been recognized by the World Tourism Organization as one of the 32 "Best Tourist Villages in the World."

Mr. Nguyen Quang Tuan, Deputy Director of the Conservation Area, shared: "We do not concrete over or modernize the village; instead, we

preserve the soul of the ethnic culture - from the traditional stilt houses and ethnic attire to the mountain-flavored dishes. International guests are always impressed by the simplicity and sincerity they encounter here."

Beyond its international recognition, Thai Hai is also one of only two tourism products in Vietnam to receive a national 5-star OCOP rating - a strong testament to Thai Nguyen's commitment to cultural and sustainable tourism values.

In 2024, Thai Nguyen's tourism sector welcomed nearly 3.5 million visitors - an increase of 39.5% compared to 2023. Tourism revenue

reached nearly VND 3,100 billion, up more than 44%. These are remarkable figures, especially as the national tourism industry continues to recover post-COVID-19.

By 2025, the province aims to attract 6.2 million visitors, with projected tourism revenue exceeding VND 6,120 billion. Of that, international arrivals are expected to reach 250,000 - a twelvefold increase compared to previous years. Most international tourists come from South Korea, Japan, Australia, China, Germany, Canada, and Southeast Asian countries, with 85% traveling independently and the rest joining organized tours.

Although the total number of international visitors remains modest, this segment boasts high spending levels - averaging over VND 2.4 million per overnight guest per visit, and VND 2 million per day for tour guests. Notably, nearly 98% of international travelers stay overnight - an exceptionally high rate compared to the national average.

Ms. Tran Nu Ngoc Anh, Chairwoman of Dong A Hotel Group JSC, shared: "For over a year now, Dong A Hotel has consistently booked between 50 and 60 rooms per day for foreign guests. This is a highly positive signal that Thai Nguyen is becoming a preferred destination for international tourists."

An Australian visitor, Mr. Grayson, recounted: "I came to Thai Nguyen simply because I saw a promotion on the Vietnam Airlines screen. But once I arrived, I was genuinely amazed. The people are friendly, the nature is lush and green, and what impressed me the most was the uniquely fragrant and flavorful Thai Nguyen tea."

His wife, Mrs. Hanah, added with a smile: "I loved the way locals grill fish over a wood fire and cook rice inside bamboo tubes. Even the smallest details made me feel warmly welcomed. When I return home, I will tell all my friends and encourage them to choose Thai Nguyen if they travel to Vietnam."

Thai Nguyen not only boasts tea hills that cradle stilt house villages, but is also home to a wealth of captivating landmarks - such as Nui Coc Lake and Ghenh Che, where many international tourists have marveled as if encountering a world heritage site - "Ha Long Bay amid the mountains and forests of Viet Bac." The poetic Cong River, Phuong Hoang Cave, and Mo Ga Stream are steeped in legendary tales. Among the towering, majestic limestone ranges lies the Nguom Than Sa rock shelter archaeological site, where



International visitors explore Cua Tu stream

prehistoric humans lived more than 40,000 years ago.

Mr. Seo Jun, a tourist from South Korea, visited the Tan Cuong tea area and Phu Do (now Tan Cuong commune) with a group of friends. While enjoying tea at the Tan Cuong Tea Cultural Space, he shared:

"In Korea, tea is usually grown on steep slopes, but here, you either lower the hills or raise the fields into terraces for tea cultivation. The most fascinating part is the tea fields shaped like hearts - they're as beautiful as paintings. You've turned the tea hills into true works of art."

In addition to its natural beauty, indigenous culture is a key to helping Thai Nguyen retain visitors. Ethnic

festivals rich in tradition, the melodic Then singing, soulful Luon chants, and unique local dishes such as five-colored sticky rice, stuffed bamboo shoots, and grilled chicken all contribute to the province's distinctive charm for international travelers.

Currently, Thai Nguyen has 535 tourism accommodation facilities, offering nearly 7,000 rooms and approximately 10,000 beds. However, high-end hotels rated 4 to 5 stars remain limited, and do not yet fully meet the growing demands of tourists - especially international guests. This presents both a challenge and an opportunity for the province to attract strategic investors, gradually enhance service quality, and develop a more sustainable and professional tourism industry.

This is also why Thai Nguyen province has prioritized the development of high-quality tourism infrastructure. A prime example is the first-ever 6-star international resort project in Northern Vietnam, developed by Flamingo Group in the Nui Coc Lake area. Additionally, two luxury golf courses - Glory and Tan Thai - are being rapidly completed and are expected to open in 2025.

The province also promotes its tourism potential and strengths through various media and promotional activities targeting both domestic and international audiences. These include the annual "Through the Viet Bac Heritage Regions" program, and cooperative tourism development initiatives with Hanoi, Ho Chi Minh City, and the Northeastern provinces. Notably, Thai Nguyen has partnered with Heritage magazine (Vietnam Airlines) to showcase its image on flights and digital platforms. As a result, many domestic and international travelers have discovered Thai Nguyen and booked tours to this "land of tea and steel."

In addition to offering unique, authentic, and hospitable tourism experiences, Thai Nguyen places strong emphasis on improving human resources - considering it a fundamental, long-term strategy.



International visitors learn about the tea processing process

Training programs in tourism professionalism, foreign language communication skills for working with international guests, and cultural etiquette are being implemented at major tourist destinations. The province also supports tourism businesses in improving service quality, aiming to deliver professionalism, friendliness, and

distinctiveness in every experience.

International visitors are increasingly drawn to Thai Nguyen due to its green and sustainable tourism strategy, which focuses on environmental protection and resource conservation. The province is committed to diversifying its tourism offerings - from community-based travel, resort stays, and adventure tourism, to experiences deeply tied to tea culture. Numerous tourist routes have been established, linking tea-growing regions with experiences such as tea harvesting, processing, tasting, and visits to spiritual and cultural heritage sites.

With a clear strategic vision, synchronized implementation, and the united efforts of government, businesses, and local communities - driven by a spirit of passion and innovation - Thai Nguyen, the land of tea and steel, is increasingly emerging as an attractive and memorable destination for international tourists.

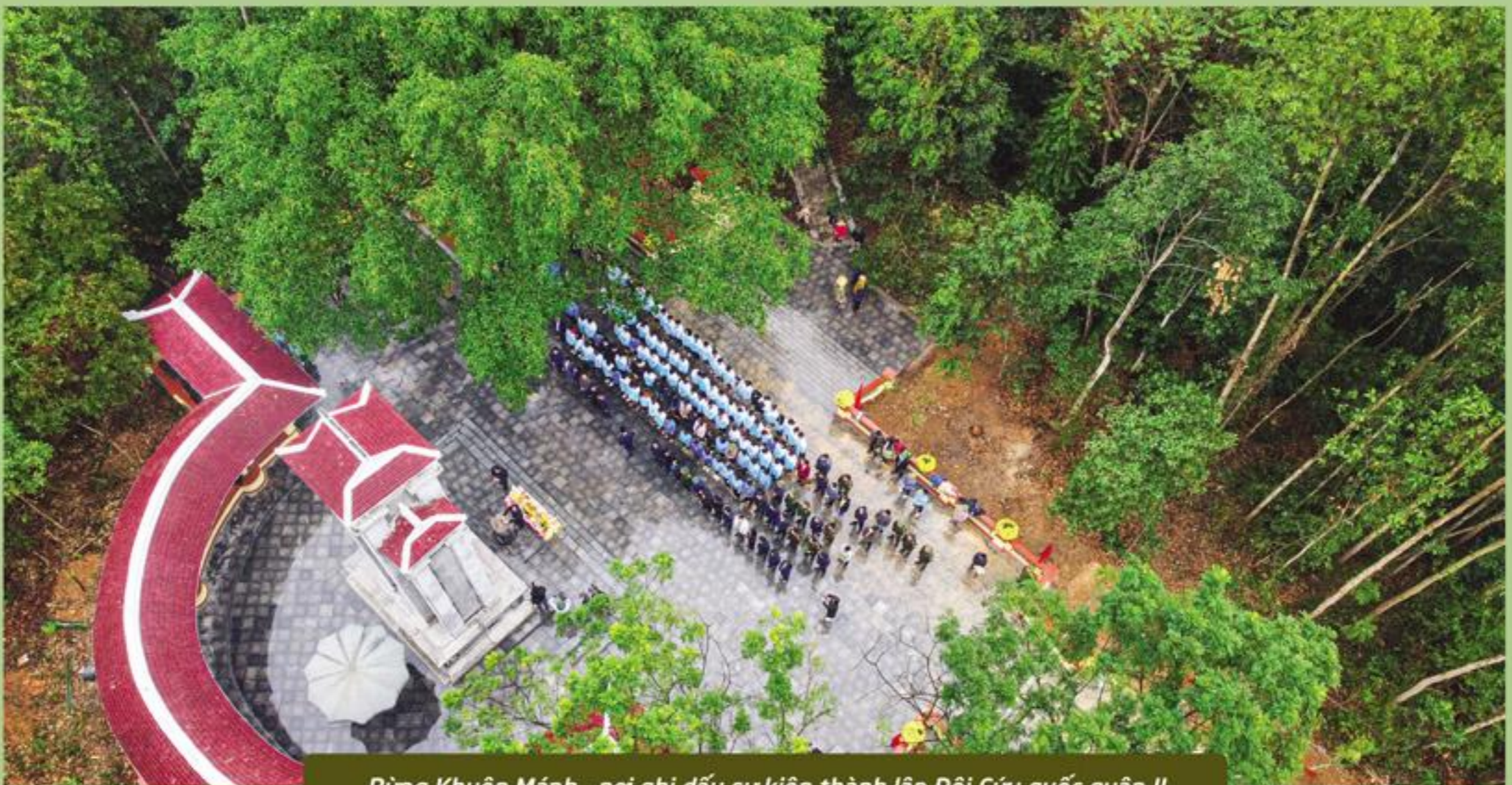


International visitors visit the tea product display space of Hào Đạt Tea Cooperative

Tiếng vọng từ đại ngàn KHUÔN MÁNH

▶ LINH NGÀ

Tràng Xá trong tôi luôn là điểm đến đặc biệt, không chỉ vì cảnh sắc thiên nhiên hùng vĩ, con người hồn hậu, mà còn bởi nơi đây lưu giữ những mạch nguồn lịch sử sâu xa. Chuyến công tác đến rừng Khuôn Mánh, xã Tràng Xá đã cho tôi một trải nghiệm đáng nhớ: Lắng nghe tiếng vọng từ đại ngàn, từ lịch sử hào hùng và ký ức kháng chiến của dân tộc.



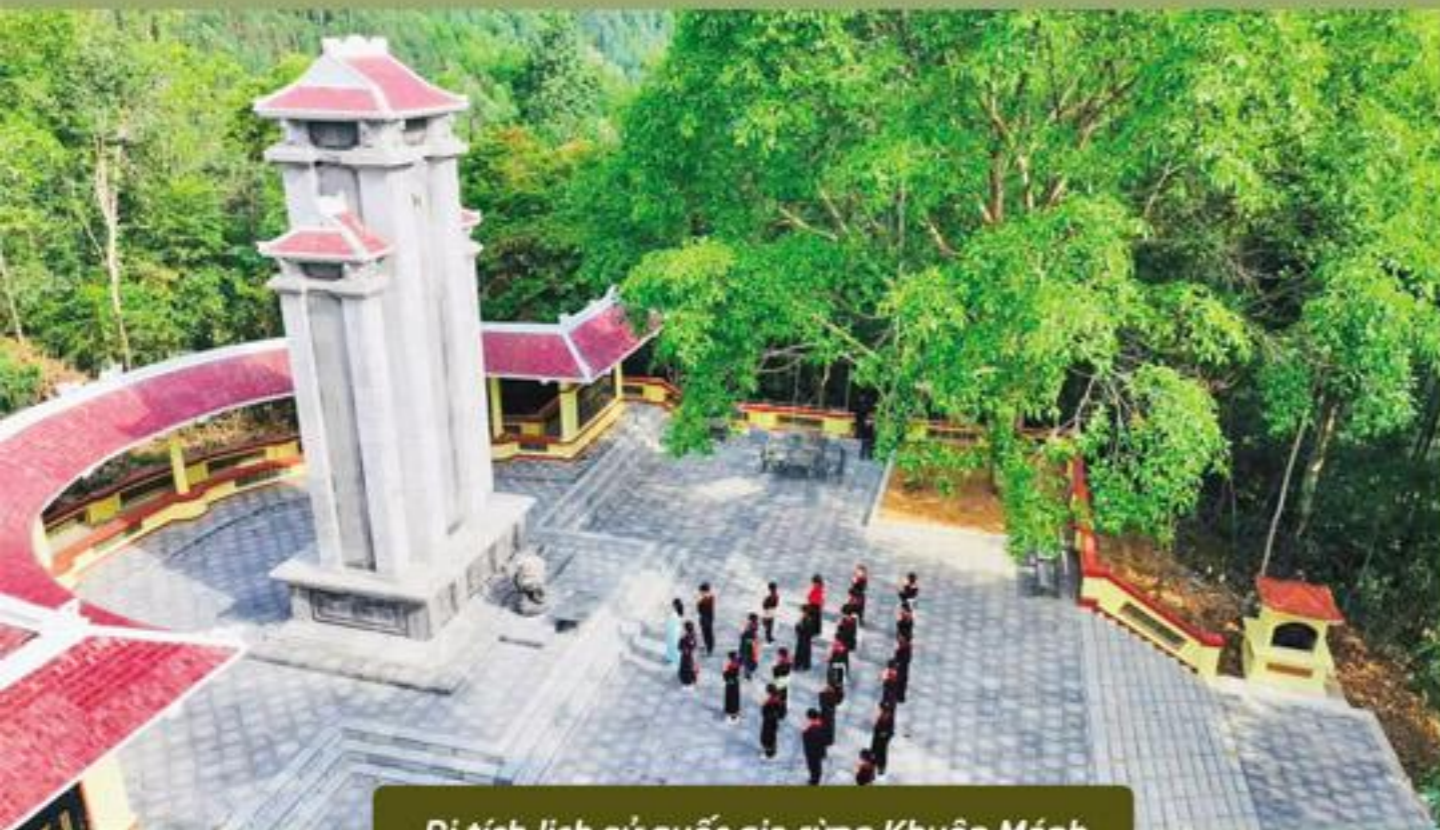
Rừng Khuôn Mánh - nơi ghi dấu sự kiện thành lập Đội Cứu quốc quân II

Theo chỉ dẫn của người dân địa phương, tôi cùng các đồng nghiệp men theo con đường nhỏ uốn lượn giữa vùng cao heo hút, rời xa tỉnh lộ để tiến vào rừng Khuôn Mánh. Dưới tán rừng đại ngàn hùng vĩ, hoang sơ mang đậm nét đặc trưng của núi rừng Võ Nhai, chúng tôi thông thả bước, mọi bộn bề lo toan dường như cũng bỏ lại sau lưng, nơi phố thị náo nhiệt. Tiếng gió lao xao hòa cùng tiếng lá xào xạc, như đang thì thầm kể lại những câu chuyện xưa - về một thời nơi đây từng là căn cứ địa kháng chiến, là chốn nương náu của lực lượng cách

mạng giữa những năm tháng gian nan.

Ngược dòng thời gian, vào thời điểm năm 1941, thực dân Pháp tăng cường các hoạt động lùng sục, khủng bố. Nhiều cơ sở Đảng bị phá vỡ, Đội Cứu quốc quân I (Bắc Sơn) phải rút khỏi căn cứ để bảo toàn lực lượng, phong trào cách mạng gặp khó khăn. Lúc đó, đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Trung ương Đảng cùng Ban lãnh đạo cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai chủ trương khôi phục hoạt động của lực lượng Cứu quốc quân để duy trì, cổ vũ phong trào cách mạng. Trong bối cảnh "giặc đến, giặc

lùng", rừng Khuôn Mánh như người mẹ thiên nhiên mở rộng lòng chở che, đùm bọc, bảo đảm an toàn cho một đội quân cách mạng hoạt động bí mật. Tại đây, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã thay mặt Trung ương Đảng tuyên bố thành lập Trung đội Cứu quốc quân II, giao cờ Tổ quốc. Nhiệm vụ của Trung đội Cứu quốc quân II là tích cực đấu tranh chống địch khủng bố, trừ gian, diệt phản động đầu sỏ, bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ căn cứ địa, củng cố và phát triển các đội tự vệ, duy trì tiếng súng đấu tranh vũ trang để cổ vũ phong trào cách mạng của cả



Di tích lịch sử quốc gia rừng Khuôn Mánh



Đông đảo người dân đến dâng hương tưởng niệm tại Di tích

nước. Trung đội thành lập ban đầu có 36 cán bộ, đội viên. Chỉ sau ít ngày, Trung đội có thêm 10 người tham gia, quân số tăng lên 46 người, được biên chế thành 5 tiểu đội. Tuy trang bị vũ khí thô sơ, nhưng cán bộ, đội viên của Trung đội đã anh dũng chiến đấu, lập nhiều chiến công làm nức lòng Nhân dân. Điển hình là các trận đánh ở đèo Bắp, mỏ Nùng Lâu Hạ, suối Bùn (Tràng Xá), Lân Han, cây đa La Hóa... Ngày 21/3/1945, Trung đội Cứu Quốc quân II cùng với đông đảo quần chúng Nhân dân trong huyện đánh chiếm châu lỵ La Hiên, thành lập chính quyền cách mạng huyện Võ Nhai - chính quyền cách mạng cấp huyện đầu tiên ở Thái Nguyên.

Với ý nghĩa lịch sử đó, ngày 12/12/1994, Di tích rừng Khuôn Mánh được công nhận là Di tích lịch sử cấp quốc gia. Nay, Di tích được tu bổ khang trang: Từ đài tưởng niệm, nhà che bia đến lối đá dẫn lối vào rừng sâu, tạo

thành không gian tưởng niệm trang nghiêm, giàu cảm xúc.

Hôm ấy, đi cùng đoàn công tác của chúng tôi, có bà Hoàng Thị Hương, ở xóm Đồng Bài, xã Tràng Xá, con gái một đội viên Cứu quốc quân II, cũng là cựu chiến binh nhiều năm cống hiến trong quân đội. Dưới tán rừng xưa, bà xúc động nghẹn ngào: "Rừng nay đã khác, nhưng tôi vẫn cảm thấy dấu chân của cha và đồng đội ông còn đâu đây". Với bà Hương, ký ức không phai và lòng tự hào ấy được truyền cho thế hệ con cháu, như một mạch nguồn sống mãnh liệt.

Giữa mênh mông xanh ngát của cánh rừng già, Di tích lịch sử quốc gia địa điểm thành lập Trung đội Cứu quốc quân II như một biểu tượng sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Với sự quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo của Bộ Quốc phòng, Quân khu 1 và UBND tỉnh Thái Nguyên, Di tích được xây

dựng khang trang, xứng tầm giá trị lịch sử. Khuôn viên của Di tích đã mở rộng trên 10 ha với đầy đủ các hạng mục... Dẫn chúng tôi đi dọc theo các bậc đá để lên khu tưởng niệm, anh Nông Quốc Chấn, Bí thư Chi bộ xóm Đồng Ruộng, xã Tràng Xá chia sẻ: Di tích được tu bổ khang trang, quy mô như thế này, bà con địa phương rất vui mừng. Chúng tôi cũng mong muốn các cấp, ngành quan tâm kết nối Di tích với các tuyến du lịch, để tiếng vọng từ đại ngàn Khuôn Mánh vang xa hơn nữa, chạm tới nhiều trái tim.

Hiện nay, Di tích thường xuyên đón nhiều đoàn học sinh, cựu chiến binh về dâng hương tưởng niệm. Bên phiến đá khắc tên các đội viên Cứu quốc quân II, những câu chuyện xưa được kể lại - không chỉ để ghi nhớ, mà còn để truyền lửa cho thế hệ hôm nay. Em Hoàng Văn Linh, Trường THPT Hoàng Quốc Việt xúc động chia sẻ: "Qua nghe những câu chuyện được nghe, em cảm thấy vô cùng tự hào khi được đến đây, càng thêm trân quý lịch sử hào hùng của dân tộc. Em sẽ cố gắng học tập thật tốt để góp phần xây dựng quê hương, đất nước".

Khi nắng trưa xuyên qua kẽ lá, ngôi sao trên đài tưởng niệm sáng lên giữa sắc xanh rừng già. Chúng tôi cùng nhau cất cao ca khúc "Lá cờ" - bài ca của tự hào, của tinh thần dân tộc. Trong tiếng hát, tôi tin rằng: Từ đại ngàn Khuôn Mánh, tiếng vọng của lịch sử sẽ còn ngân mãi, nâng bước những người trẻ trên hành trình đi tới tương lai.



Các em học sinh thích thú tìm hiểu lịch sử tại khu nhà tưởng niệm của Di tích

Người vì hương Kỷ ức



Giữa sắc nắng vàng nhẹ của mùa hạ, những búp chè tinh khôi khẽ lay mình, mời gọi bàn tay người thu hái. Những chiếc nón trắng nhấp nhô uốn lượn đẹp như nốt nhạc lấp lánh trên khuôn chè ngát xanh. Tiếng chè đang hát, tiếng chè đang cười, chè phấn khởi trên lưng người sau giờ miệt mài lao động. Chè nhà ai đang sao mà thơm ngào ngạt khắp ngõ xóm? Thứ mùi làm say lòng du khách, thứ mùi làm cồn cào nỗi nhớ quê hương của người xa xứ. Chè cứ tản tảo khắp bãi bờ, chè cặm cụi quanh sườn dốc, chè dãi dầu trên đôi nương, hiến trọn đời mình cho vùng đất thân thương. Từng chén trà văn vắt xanh soi bóng trời mây dịu lành cho lòng người vui sống, cho thăng trầm dần lắng, vị thanh bình hạnh phúc lên hương.

... Ngót mấy chục năm, ngôi nhà phảng phất rêu phong của ông Toại vẫn nằm lặng lẽ giữa làng chè như thế. Ông bày trà nước thêm mấy lọ kẹo

trên chiếc bàn gỗ còn thấp thoáng mũ đình cạnh hai chiếc ghế băng dài kê vuông góc. Người quen thích ngồi quán ông uống trà hàn huyên những mẩu chuyện đời thường làng xã, thỉnh thoảng khách ở đâu cũng ghé lại. Bảy mươi tuổi, đôi chân ông Toại bước tập tễnh nhưng vẫn toát lên vẻ linh hoạt. Ông thường mặc chiếc áo màu bộ đội với hai vuông túi ngay ngắn trước ngực. Ngày ngày, ông Toại ra vườn hái những lá chè xanh sẫm bánh tẻ, không quá non cũng chưa bóng già để đem về rửa sạch vò khế cho vào chiếc tích sứ. Ông cẩn thận tráng một vòng nước sôi để lá trà bớt ngái nhựa rồi bỏ phần nước ấy đi, tiếp tục cho nước sôi vào hãm đợi trà ngấm. Và chẳng thể nào thiếu ấm trà khô pha nóng nghi ngút. Những búp trà khô Tân Cương cuộn mình bí ẩn nhưng mùi hương thanh tao dịu ngọt phung phức tỏa không gian. Ông Toại bỏ trà khô vào ấm rồi rót nước sôi và đậy kín nắp sau khi đã tráng trà, tráng ấm chén một lượt

➤ Truyện ngắn của MỘC NHIÊN

nước sôi. Nước trà dần văn vắt xanh trong khi tiếng trà trở mình bung hương thánh thót. Này mắt sương long lanh tỉnh giấc, thêm làn nắng mềm mại cười duyên, từng sợi gió bung biêng, bao hạt mưa ngọt mát dịu hiền, ấp iu hồn thảo mộc nâu trầm, bóng đại ngàn hùng vĩ mệnh mông, chuốc lịm say mọi nhẽ giác quan người dẫu chưa kịp nhấp ngụm. Trước bao niềm tằm tắc, ông Toại sỏi lời ân cần:

- Nước sôi 80 độ là vừa đủ để gọi những búp trà thức dậy. Chứ mà nước sôi bỏng giấy thì trà bị sốc nhiệt mà cháy, sẽ làm mất đi vị thơm ngon tự nhiên. Thêm nữa, phải dùng cái anh nước giếng khơi thanh sạch mới tốt!

Ông Toại ướp trà bằng cả cái tâm, cái tình mộc mạc, sâu đậm của một người đã quá nửa đời yêu thương thấu tận và gắn bó với cây chè. Tình quê, tình người cứ tan vào nhau, tan vào trà, níu lòng người đi ở. Từng ngụm trà đắng đắng dần ngọt thảo, ngọt thơm



như vổ về âu yếm lòng người, ủ ấm muôn nỗi niềm xa vắng. Và những ký ức của năm tháng hoa lửa lại bao lần ùa về bên bậu cửa, bên chén trà và xế chiều của người lính năm xưa.

... Ngày ấy bên dòng sông Cầu hiền hòa, ông yêu cô gái tên Vân có đôi mắt long lanh như giọt sương đọng trên lá chè mỗi sớm. Tình yêu của họ thanh khiết tựa vầng trăng lung linh giữa đôi chè. Rồi trâu cau cũng tới ngày dạm hỏi, đôi trẻ hạnh phúc về chung một nhà, làm chung nông trường chè Sông Cầu. Một năm sau ngày cưới, ông tạm biệt gia đình làng xóm để lên đường nhập ngũ cùng lớp thanh niên miền Bắc hướng về miền Nam thân yêu. Ông nhận nhiệm vụ lái xe tải trên con đường Trường Sơn sau vài tháng huấn luyện. Giữa chiến trường khốc liệt, ông nhớ đôi chè biêng biếc, nhớ đôi mắt ướt ướt của Vân tiễn ông lên đường nhập ngũ:

- Anh đi mạnh khỏe, em đợi ngày anh trở về!

Đoàn xe "cắm tử" lội suối băng rừng, vượt qua mưa bom, bão đạn chở hàng hóa an toàn tới điểm tập kết. Ánh trăng trong rừng Trường Sơn không trọn vẹn thanh bình như ánh trăng trên đôi chè nhưng là ánh sáng soi đường cho đoàn xe ông băng qua đêm đen mù mịt. Những đêm trời không trăng, ông và đồng đội dò đường bằng mắt cùng nguồn sáng ít ỏi hắt lên từ chiếc đèn găm. Dầu bom đạn giày xéo các ngã đường, dẫu rừng cây ngàn ngạt cháy đỏ, dẫu cầu sập, sông gãy, núi đồi bị băm vằm nát bươm... ông cùng đồng đội anh dũng lao vào giải cứu hàng hóa từ những thùng xe bốc cháy vì trúng bom.

Dường như cái chết "nhẹ tựa lông hồng" chưa từng làm nhụt tinh thần thép của người lính. Từng thớ đất, mỗi viên sỏi hay cỏ cây, đoạn đường đều nhuộm máu và nước mắt của biết bao người lính "xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước".

Trong lần bắn trả máy bay địch để bảo vệ hàng hóa đến cùng, chân trái ông trúng phải đạn pháo bắn tầm xa của địch, các bác sĩ buộc lòng phải cắt bỏ. Cuối năm 1971, ông nhận lệnh trở về quê hương. Ba lô sau vai cùng chiếc nạng gỗ bên hông, ông đi chậm rãi dọc bờ sông Cầu. Làng quê vẫn bình yên, nông trường chè phía xa nhộn nhịp và mở rộng hơn trước.

Có tiếng trẻ trong veo lễ phép:

- Cháu chào chú bộ đội ạ!

Ông khựng lại trước đôi mắt đen láy tròn xoe long lanh như giọt sương mai đọng trên búp chè mỗi sớm. Là Vân đã sinh cho ông một cô con gái lúc chiến trường bắn bật tin thu? Linh cảm thúc giục Vân chạy về phía ấy, nước mắt cô vỡ òa như ngàn giọt sương trên đôi chè tan vào nắng. Vân bế con lên và ôm chầm lấy người chồng sau mười năm đằng đẵng. Mười năm cô kiên nhẫn làm lụng nuôi con với cơn mơ thon thót giật mình. Mười năm cô như cây chè nghĩa tình thủy chung son sắt..

- Cha Toại về với mẹ con mình rồi Trà ơi!

Dòng sông Cầu thốn thức không trôi, nước xanh trong soi bóng chè trên đồi, in cả bóng ba người chụm vào nhau thành một. Trà đi học và được nghe cô giáo kể về chú bộ đội Cụ Hồ mưu trí dũng cảm, nghe mẹ kể về cha Toại bao ngày. Con bé quẩn quýt lấy

cha mình, không sợ chiếc ống quần rỗng bên trái. Rồi tổ ấm nhỏ rộn ràng hơn khi cậu con trai chào đời mà ông đặt tên Tâm. Càng lớn Tâm càng giống cha mình như đúc, lại thương yêu cha mẹ và em gái hết mực. Nhưng cơn cảm mạo trong một đêm khuya đã mang vợ ông ra đi đường đột. Ông Toại quặn thắt hàng đêm, nỗi đau thương nén lại, tiếp tục làm việc trong nông trường chè để nuôi hai con khôn lớn. Rồi ngôi nhà cũ, ông mang theo di ảnh vợ chuyển về ngôi nhà giữa làng chè trên đất Tân Cương sau ngày nông trường chè Sông Cầu không còn nhộn nhịp. Bằng kinh nghiệm đã có, người lính vận tải nơi rừng Trường Sơn năm nào thành lập lên hợp tác xã trồng và chế biến chè mang tên Tâm Trà. Ông cùng bà con nơi này góp phần làm nên thương hiệu trà Tân Cương nức tiếng. Sau này các con ông mở rộng quy mô phát triển cả hướng du lịch sinh thái đón nhiều lượt khách tham quan. Ông lui về sống bình dị, thanh thoi bên bàn trà nước. Quán nhỏ của ông là cái cứ để dung dưỡng ân tình dẫu ngoài kia thời cuộc đã vận mình thay đổi.

Hương trà dịu dịu vổ về lòng người, dịu xoa cả miền trời ký ức. Chén trà đã trở thành bạn tâm giao của người thương binh khi tuổi chiều xế. Vị trà thẳng đắng chát rồi ngọt hậu miên man như đời người vượt qua bão bùng giông tố sẽ đón ngày nắng lên ấm áp tươi đẹp. Từ thớ đất nâu trầm mát lịm, những cây chè miệt mài xanh sẫm bao la, màu của tình yêu, màu của niềm tin và ước vọng. Từng chén trà văn vắt xanh, soi bóng trời mây dịu lành cho lòng người vui sống, cho thẳng trầm dẫn lắng, vị thanh bình hạnh phúc lên hương...

MẸ SAO NỖI NIỀM

> TRINH NGUYỄN



Tháng Sáu, nắng vàng hơn, mưa nhiều hơn. Có lẽ vì hưởng trọn tinh túy của đất trời mà chè xanh nhất, tốt nhất so với các tháng còn lại trong năm. Nương chè nào cũng dày đặc búp vươn lên ngạo nghễ. Thời gian này sẽ là những ngày bận bịu hơn của mẹ. Sáng mẹ dậy sớm nấu ăn, chăn gà... để kịp đi hái chè đổi công. Nhà ai đến lúa cũng cần hái ngay, hái nhanh, để chè vừa búp, đẹp màu, ngon vị. Nắng hay mưa thì cứ đúng mười một giờ trưa mọi người mới rời nương chè. Về tới nhà, tay này đặt chiếc nón xuống hè, tay kia mẹ cầm ngay chiếc

chổi. Quét tước, dọn dẹp đầu đấy rồi mẹ mới đi cắm com, nấu thức ăn. Mẹ là thế. Người có thể đói nhưng vật nuôi phải được no. Việc có thể đầu tắt, mặt tối nhưng nhà cửa phải sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng. Mẹ có thể làm luôn chân luôn tay nhưng các con thì mẹ muốn chúng được nhàn nhã.

Tôi về làm dâu mẹ gần hai mươi năm mà số ngày ở nhà, lúc hè, khi Tết, cuối tuần hoặc việc cưới, đám giỗ... cộng dồn chắc tổng khoảng hơn một năm chút chút. Dịp hiếm hoi ấy, nếu đúng lúa chè, của nhà hay hàng xóm,

tôi đều dậy sớm để xin mẹ cùng đi. Dù mẹ luôn cản và bảo, ở nhà mà nghỉ ngơi con ạ. Đương nhiên là tôi không chịu. Tôi thích cảm giác bình yên giữa nương chè xanh, ngoài việc chú tâm vào những búp chè được hái, một tôm hai lá, một tôm một lá nếu chè đã ban... tôi được nghe rất nhiều chuyện, từ bà, từ bác, từ cô chú, anh em và hàng xóm của mẹ mà không phải bận tâm, nghĩ ngợi gì com, áo, gạo, tiền, những bon chen, ghen tị ngoài kia. Với tôi, được lắng nghe cũng là điều thật may mắn.

Nhưng bình yên hơn cả vẫn là khi tôi ngồi sao chè cùng mẹ.

Ngày đầu, tôi thấy mẹ sao chè buổi tối. Buột miệng hỏi sao mẹ không để đồn mấy ngày sao một thể, đỡ lọ mọ đêm hôm. Mẹ ôn tồn giải thích, nếu không bị mưa ướt, cần thời gian để chè ráo nước thì chè sao ngay sau khi hái về mới không bị mất nhựa, mới xanh ngon được. Vì tiếc buổi chiều có thể hái thêm ít chè nên mẹ sẽ để việc sao chè sau bữa cơm tối. Tôi háo hức ra nhà tôn cùng mẹ. Việc đầu tiên là mẹ sẽ nhóm bếp, lửa bén, mẹ kéo cầu dao cho chiếc tôn không có chè quay đều, nóng dần lên. Khi lửa rất mạnh, tôn đủ độ nóng, mẹ sẽ cho chè vào tôn đang quay. Mẹ gọi công đoạn này là ộp chè. Lửa cần luôn mạnh và đều. Khi chè nóng già và đủ tái, mẹ lại kéo chiếc cầu dao để tôn quay ngược lại cho chè ra. Mẻ chè khác được cho vào ộp thì mẻ chè kia sẽ được cho vào máy vò. Sau lượt vò, cánh chè săn lại, dẻo quánh, mẻ chè sẽ được cho lại vào tôn quay đến khi khô. Bởi thế, những công đoạn đầu, mẹ luôn chân luôn tay, không kịp trò chuyện. Công đoạn này cũng nhiều âm thanh rộn rã nhất. Tiếng máy vò chè loạch khoạch, tiếng tôn quay xào xạc, át đi tiếng tí tách của củi khô cháy. Tới công đoạn sao khô, thời gian thảnh thơi hơn, chỉ cần giữ lửa nhỏ vừa đều, mẹ mới có thời gian nhắn nhủ những câu chuyện cuộc đời.



Nhà tám anh chị em, đều quây quần quanh nhà ông ngoại, mình mẹ tạm biệt quê hương lên làm dâu xứ Thái. Bố cùng tỉnh, khác huyện với mẹ nhưng bố lập nghiệp nơi đất chè từ trước mẹ rất lâu. Cô gái đồng bằng hăm một tuổi rời hẳn ruộng đồng, bắt đầu một cuộc sống khác ở miền đất trung du, không dễ dàng gì.

Kinh nghiệm trồng, chăm lúa nước cất đi, mẹ bắt đầu hành trình học những điều rất mới gắn với cây chè. Những ngày vất vả bố mẹ đồng hành. Ban đầu, giống chưa tốt, phân ít, kỹ thuật chăm bón chưa chuẩn, chè ít búp, mẹ tần tảo, lam lũ. Vẫn may là tiền bán chè cộng với việc bố đi làm thêm cũng đủ tằn tiện để nuôi cả nhà. Sau này có giống chè cành, thay vì

giống chè hạt, mẹ mạnh dạn trồng một nương rộng. Chè cành dễ chăm sóc hơn, được hái nhiều hơn, chè đậm nước, xanh và thơm, cuộc sống đổi thay dần. Chồng tôi và hai em lớn lên, đi thoát li lập nghiệp, đều nhờ những chắt chiu mà bố mẹ hái từ nương chè. Ngồi với mẹ, tôi nghe mẹ kể chuyện là chính chứ không phụ giúp được gì nhiều. Vậy mà mẹ luôn miệng giục tôi đi ngủ sớm. Lo con cái vất vả, không bằng người, luôn là niềm đau đầu của các mẹ.

Tháng Sáu, giỗ ông ngoại, mẹ về quê, sắp ngửa được có một ngày rồi lại lên cho kịp lứa chè. Mỗi tối, mẹ vẫn làm bạn cùng chiếc tôn quay, búp chè và sao những nỗi niềm của người con xa xứ.



Ly trà hương cốm làm say

► LÃ THỊ THÔNG

Sông Cầu xanh đến vô cùng
Chè xanh
Xanh cả điệp trùng núi non
Ngược sông người nhớ suối nguồn
Ngược miền đồi
Vị trà thơm ngọt ngào

Muôn vòng chẻ ủ chiêm bao
Mẩn mê búp nõn cồn cào hương xuân
Ngõ xa xôi bỗng thật gần
Chén trà hương cốm một lần làm say
Ly trà ấm
Gọi về đây
Về hôm nhịp tỉnh về ngày trà thơm

Phù sa sông chất sớm hôm
Cho miền chè thắm ngát hồn đất quê

Bốn mùa trà êm

► KHUÊ ANH

1. Lá biếc mới nhú,
trà vừa rót chạm sáng
chìm hót đầu hiên.

2. Nắng tràn sân vắng,
trà thơm giữa tay ai
ve ngân trong lá.

3. Một chiếc lá rơi,
trà lặng trong gốm cũ
gió nghiêng bậc thềm.

4. Khói bốc quanh tay,
trà chưa nguội hơi ấm
cửa khép không then.



MƯA XUÂN MIỀN CHÈ

NGỌC TUẤN

*Giọt xuân li ti mây trắng
Đôi chè ấp ủ mùa hương
Bàn chân qua bao miền lạ
Người nhớ lời hẹn lên ngàn*

*Gió qua miền chè vời vợi
Thì thầm lộc nõn gọi xuân
Sông Cầu xanh như màu lá
Đem mùa về bến phù sa*

*Sóng sánh ly trà buổi rồi
Má ai thắm sắc hoa đào
Như búp chè thơm gọi mở
Em hái mùa ấm đầy tay*

*Giọt xuân vương trên ngàn lá
Mưa ơi có ướt áo chàm
Gùi xuân nhấp nhô triền dốc
Búp chè nở những bông mưa*

*Mưa xuân gọi hồn của đất
Miền đôi ấp ủ tin yêu
Câu then say hương trà nõn
Giọt xuân sâu lắng mặn mà*



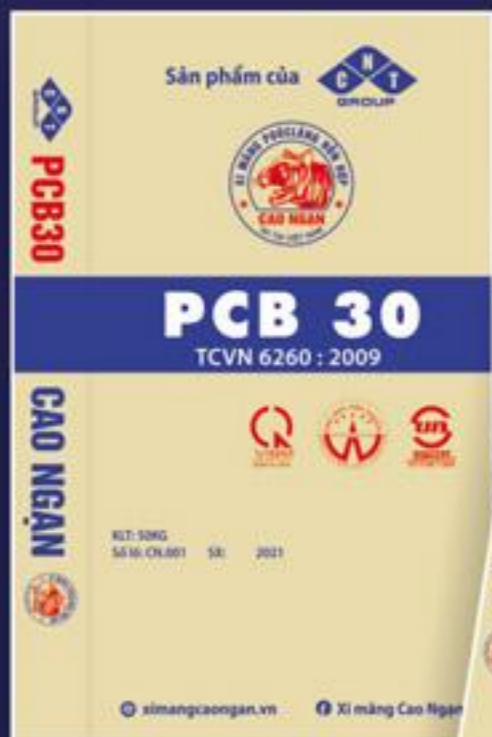


*Bền giá trị,
vững niềm tin*



XI MĂNG CAO NGẠN

Chất lượng mới, diện mạo mới



GẠCH CNT RHEOCORE M600:

- Cường độ chịu nén: M500 - M600 (cao gấp 2-3 lần đá tự nhiên)
- Cường độ chịu uốn: 8 - 9 MPA (đá tự nhiên từ 1,7 - 2,5 MPA; bê tông thông thường từ 2 - 3 MPA)
- Chống trơn trượt, định vị mạch tốt, màu sắc và hình thức đa dạng

